Cánh Diều

ĐỖ ĐỨC THÁI (Tổng Chủ biên) – ĐỖ TIẾN ĐẠT (Chủ biên)
NGUYỄN HOÀI ANH – TRẦN THUÝ NGÀ – NGUYỄN THỊ THANH SƠN

Toán 3

TẬP MỘT

BẢN MẪU

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Đọc sách tại hoc10.vn

ĐỖ ĐỨC THÁI (Tổng Chủ biên) – ĐỖ TIẾN ĐẠT (Chủ biên)
NGUYỄN HOÀI ANH – TRẦN THUÝ NGÀ – NGUYỄN THỊ THANH SƠN

Toán 3

TẬP MỘT

BẢN MẪU

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Đọc sách tại hoc10.vn

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

Số ?	Tìm số thích hợp thay cho dấu ? trong ô ?
= < > ?	Tìm dấu (>, <, =) thích hợp thay cho dấu ? trong ô ?
	Bài tập luyện tập, thực hành
	Bài tập vận dụng

* Em giữ gìn sách cẩn thận, không viết vào sách để sử dụng được lâu dài.

Đọc sách tại hoc10.vn

Các em học sinh lớp 3 yêu quý!

Sau một năm học, các em đã lớn lên và thêm bao hiểu biết. Năm học này, chúng ta lại vui mừng gặp nhau qua cuốn sách **Toán 3**.

Sách **Toán 3** (gồm tập 1 và tập 2) tiếp tục giúp các em học về số, về hình, làm tính cộng, tính trừ, tính nhân, tính chia; làm quen với ứng dụng của Toán học trong cuộc sống hằng ngày qua các hoạt động như: cân, đo, đong, đếm, xem đồng hồ, xem lịch, đọc nhiệt độ, chơi trò chơi liên quan đến hoạt động mua bán, trao đổi hàng hoá. Từ đó, các em sẽ có thêm cơ hội phát triển năng lực tư duy, trí tưởng tượng và củng cố thêm niềm tin: Học Toán rất có ích cho cuộc sống hằng ngày.

Đồng hành cùng các em trong sách **Toán 3** còn có các bạn nhỏ dễ thương và chú voi con ngộ nghĩnh. Toàn bộ những điều trên được thể hiện qua rất nhiều hình ảnh sinh động, qua các trò chơi và hoạt động thực hành lí thú.

Chúc các em học tập thật tốt, có thêm nhiều niềm vui tuổi thơ và say mê học Toán.

Các tác giả

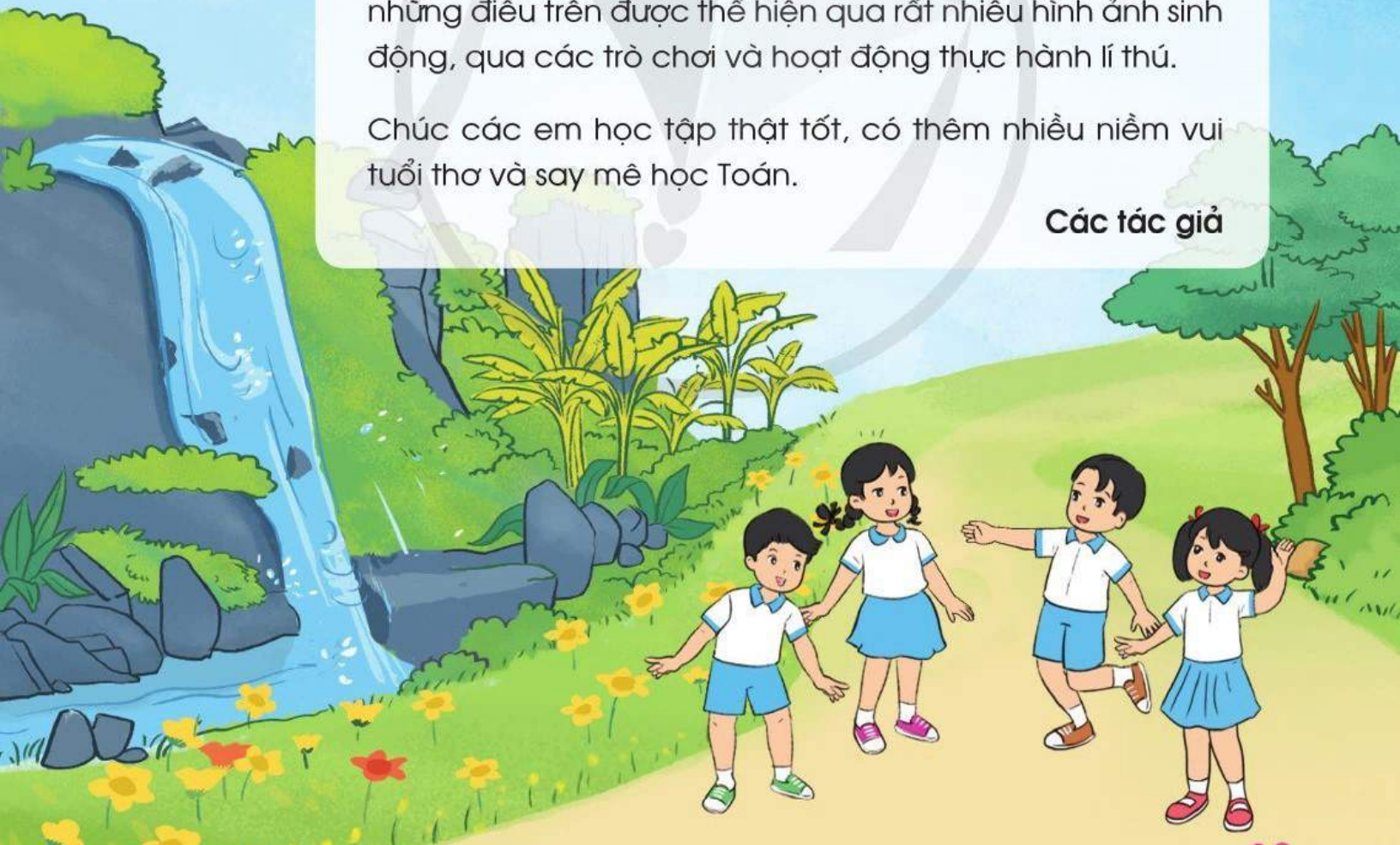

Đọc sách tại hoc10.vn

MỤC LỤC

	Trang
1 Bảng nhân, bảng chia	5
• Ôn tập về các số trong phạm vi 1 000	6
• Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1 000	8
• Ôn tập về hình học và đo lường	10
• Mi-li-mét	12
• Ôn tập về phép nhân, bảng nhân 2, bảng nhân 5	14
• Bảng nhân 3	16
• Bảng nhân 4	18
• Bảng nhân 6	20
• Gấp một số lên một số lần	22
• Bảng nhân 7	24
• Bảng nhân 8	26
• Bảng nhân 9	28
• Luyện tập	30
• Luyện tập (tiếp theo)	32
• Gam	34
• Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5	36
• Bảng chia 3	38
• Bảng chia 4	40
• Bảng chia 6	42
• Giảm một số đi một số lần	44
• Bảng chia 7	46
• Bảng chia 8	48
• Bảng chia 9	50
• Luyện tập	52
• Luyện tập (tiếp theo)	54
• Một phần hai. Một phần tư	56
• Một phần ba. Một phần năm. Một phần sáu	59
• Một phần bảy. Một phần tám. Một phần chín	61
• Em ôn lại những gì đã học	63
• Em vui học Toán	65

	Trang
2 Nhân, chia các số trong phạm vi 1 000	67
• Nhân số tròn chục với số có một chữ số	68
• Nhân với số có một chữ số (không nhớ)	70
• Luyện tập	72
• Phép chia hết. Phép chia có dư	73
• Chia số tròn chục, tròn trăm cho số có một chữ số	75
• Chia cho số có một chữ số	77
• Luyện tập	79
• Luyện tập chung	80
• So sánh số lớn gấp mấy lần số bé	82
• Giải bài toán có đến hai bước tính	84
• Làm quen với biểu thức số	87
• Tính giá trị của biểu thức số	89
• Tính giá trị của biểu thức số (tiếp theo)	91
• Tính giá trị của biểu thức số (tiếp theo)	93
• Luyện tập chung	95
• Mi-li-lít	97
• Nhiệt độ	99
• Góc vuông. Góc không vuông	101
• Hình tam giác. Hình tứ giác	103
• Chu vi hình tam giác. Chu vi hình tứ giác	105
• Hình chữ nhật	107
• Hình vuông	109
• Chu vi hình chữ nhật. Chu vi hình vuông	111
• Em ôn lại những gì đã học	113
• Em vui học Toán	115
• Ôn tập về phép nhân, phép chia trong phạm vi 1 000	117
• Ôn tập về hình học và đo lường	119
• Ôn tập chung	121
• Bảng tra cứu từ ngữ	123

Đọc sách tại hoc10.vn

1 BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1 000

1 Số ?

a)

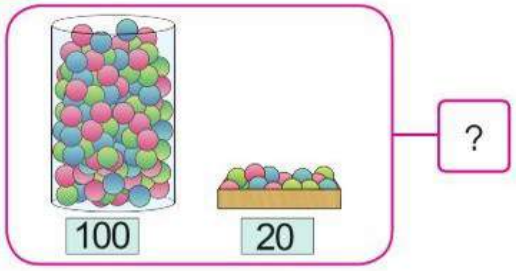

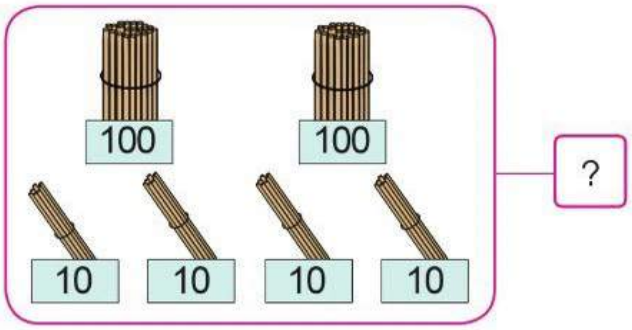

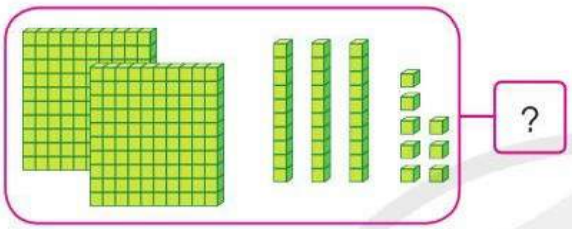

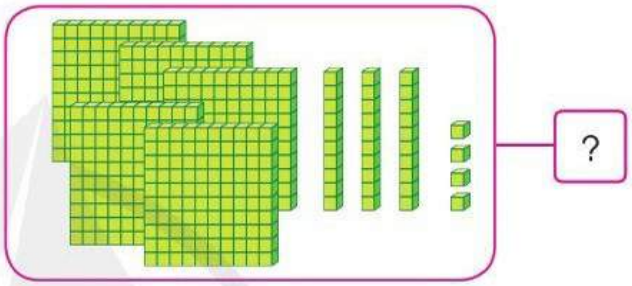

b)

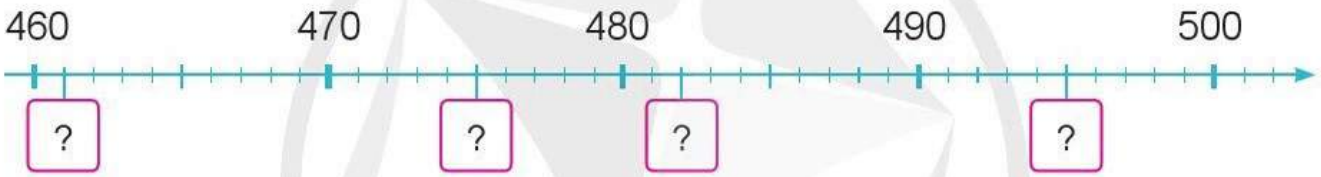

c) Số liền trước của số 470 là ? . Số liền sau của số 489 là ? .

d) 715 gồm ? trăm ? chục ? đơn vị, ta viết 715 = ? + ? + ? .

2 **Quan sát tranh, thực hiện các yêu cầu sau:**

a) Nêu tên bạn thu gom được nhiều vỏ chai nhựa nhất.

b) Nêu tên các bạn thu gom số lượng vỏ chai nhựa theo thứ tự từ nhiều đến ít.

Đọc sách tại hoc10.vn

3 a) Em hãy ước lượng số con ong, số bông hoa trong hình sau:

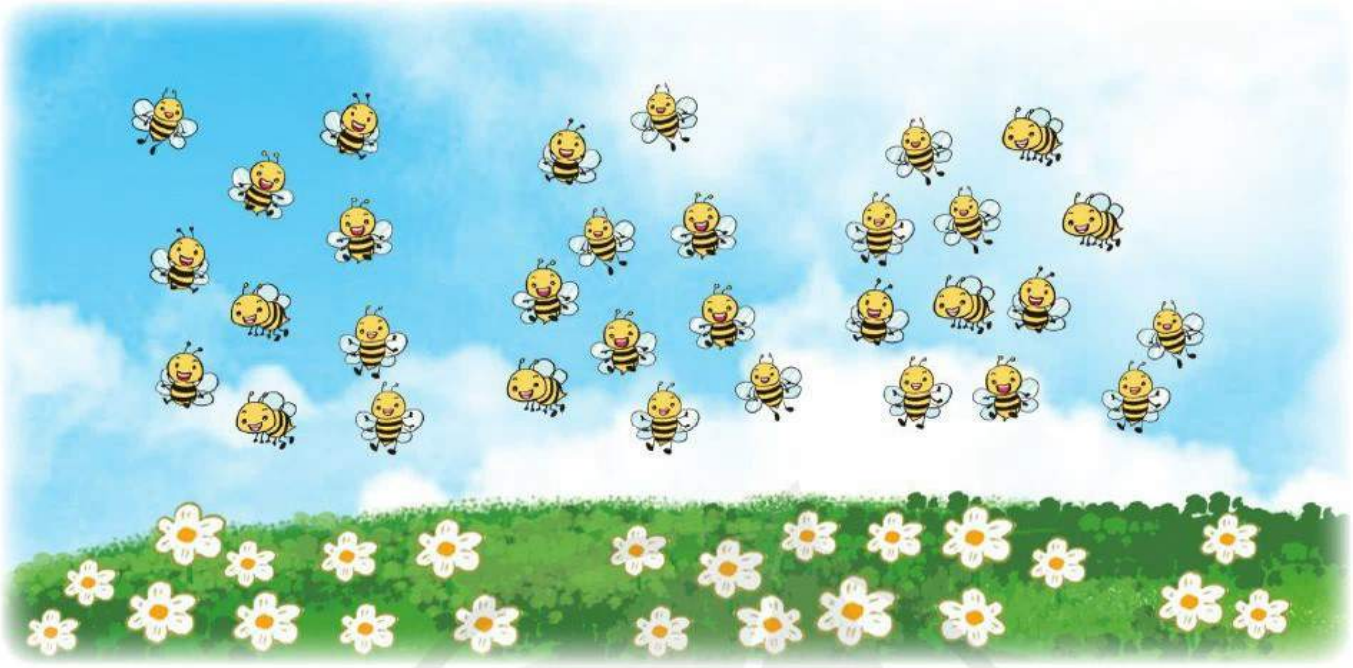

b) Em hãy đếm số con ong, số bông hoa ở hình trên để kiểm tra lại.

4 **Số ghế ghi trên vé xem biểu diễn ca nhạc của bố và Ngọc là 231 và 232. Em hãy chỉ dẫn giúp hai bố con Ngọc tìm được ghế của mình.**

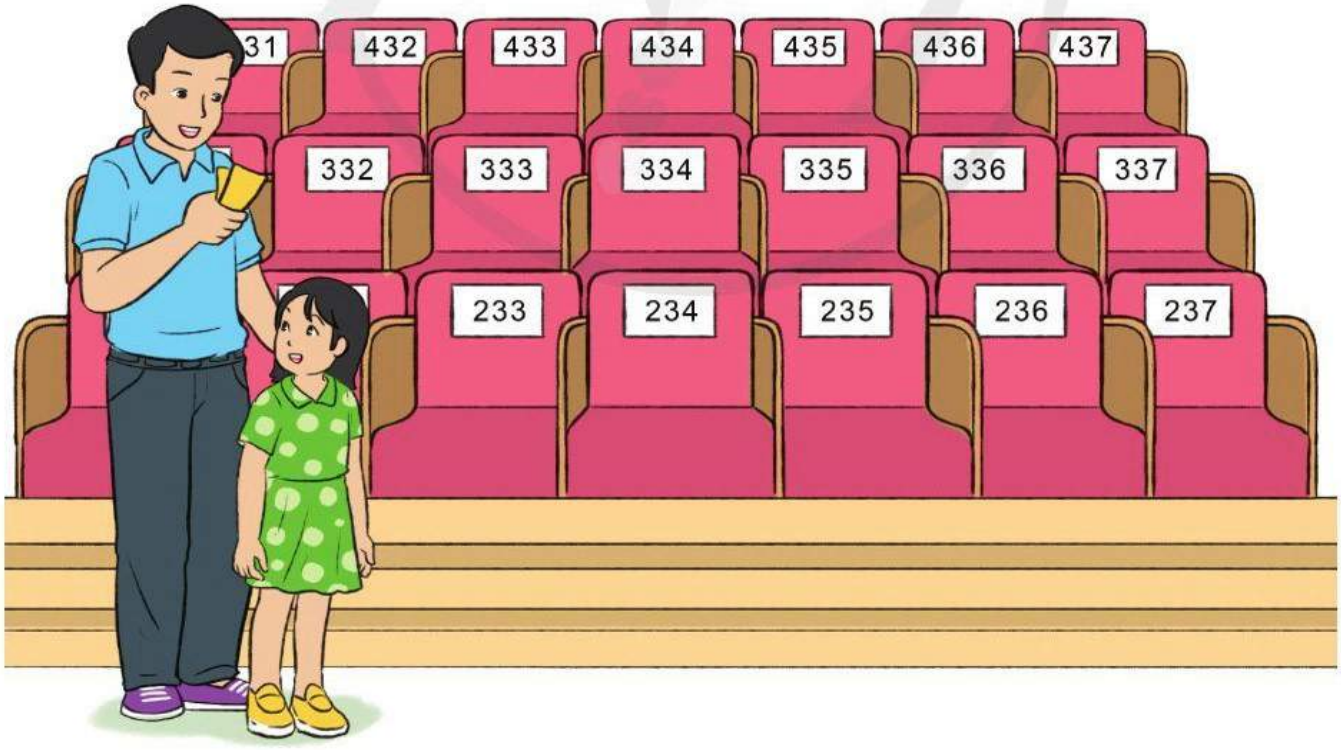

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 1 000

1 **Tính nhẩm:**

8 + 2	9 + 5	13 – 4	10 – 3
38 + 2	19 + 5	23 – 4	50 – 3
98 + 2	29 + 5	83 – 4	100 – 3

2 **Đặt tính rồi tính:**

49 + 25	63 – 58	37 + 63
637 + 151	524 – 219	362 + 418

3 Quyển sách có 148 trang. Minh đã đọc được 75 trang. Hỏi còn bao nhiêu trang sách Minh chưa đọc?

4 Ngày thứ nhất đội công nhân làm được 457 m đường, ngày thứ hai đội công nhân đó làm được nhiều hơn ngày thứ nhất 125 m đường. Hỏi ngày thứ hai đội công nhân đó làm được bao nhiêu mét đường?

Đọc sách tại hoc10.vn

5 Giải các bài toán sau (theo mẫu):

Mẫu:

Hà có 12 chiếc kẹp tóc gắn hoa, 8 chiếc kẹp tóc gắn nơ. Hỏi Hà có số kẹp tóc gắn hoa nhiều hơn số kẹp tóc gắn nơ mấy chiếc?

Bài giải

Hà có số kẹp tóc gắn hoa nhiều hơn số kẹp tóc gắn nơ là:

12 – 8 = 4 (chiếc)

Đáp số: 4 chiếc kẹp tóc.

a) Duy cắt được 9 ngôi sao, Hiền cắt được 11 ngôi sao. Hỏi Hiền cắt được nhiều hơn Duy mấy ngôi sao?

b) Chú Tư thả xuống ao 241 con cá chép, 38 con cá rô phi. Hỏi chú Tư đã thả số cá rô phi ít hơn số cá chép bao nhiêu con?

ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG

1 **Xem các hình sau rồi chỉ ra những đồ vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu:**

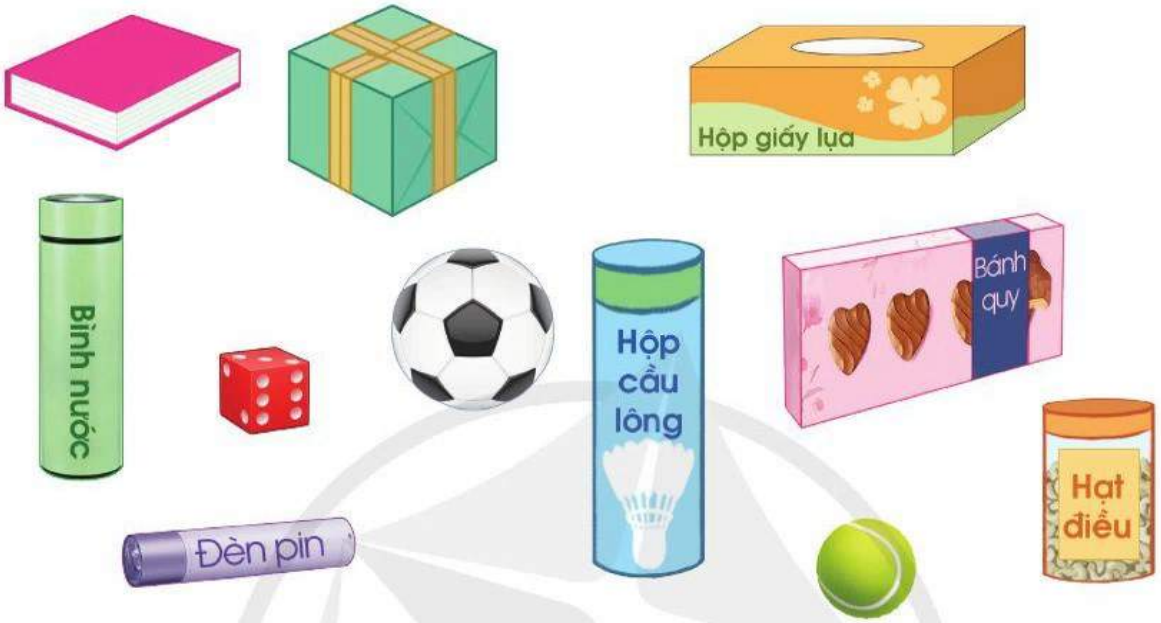

2 a) Đo rồi đọc tên đoạn thẳng dài nhất trong các đoạn thẳng sau:

b) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 1 dm.

3 **Quay kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ:**

a) 7 giờ, 1 giờ rưỡi, 12 giờ 15 phút.

b) 14 giờ 30 phút, 22 giờ, 16 giờ 15 phút.

Đọc sách tại hoc10.vn

4 Số ?

? *l*

? *l*

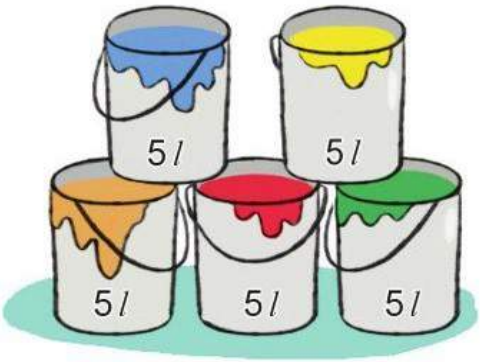

? *l*

5 Quan sát sơ đồ sau, trả lời các câu hỏi:

a) Quãng đường từ nhà Nguyên đến nhà Khuê dài hơn quãng đường từ nhà Nguyên đến thư viện bao nhiêu mét?

b) Theo em, nếu đi từ nhà Ngân đến khu vui chơi thì đi đường nào gần hơn?

Đọc sách tại hoc10.vn

MI-LI-MÉT

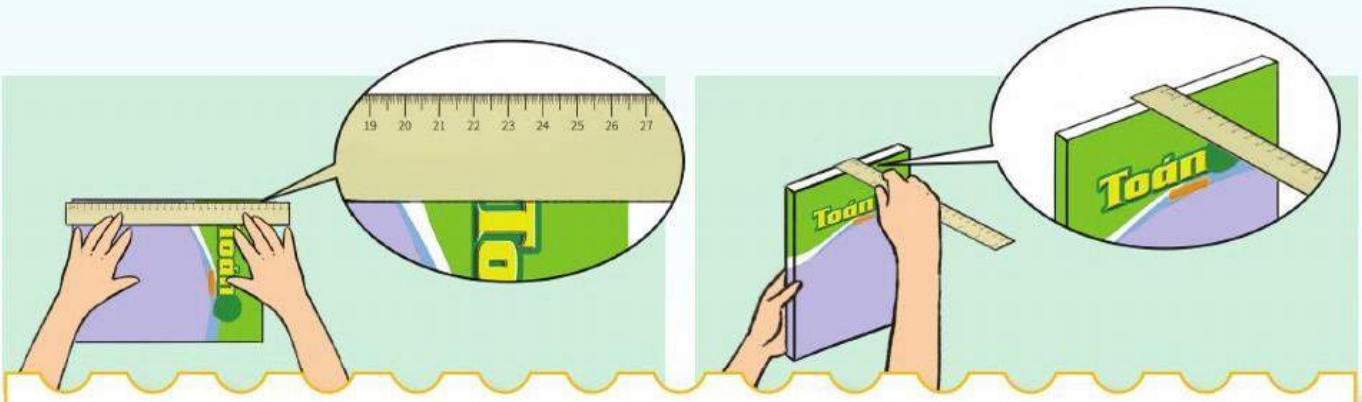

Băng giấy dài mười mi-li-mét.

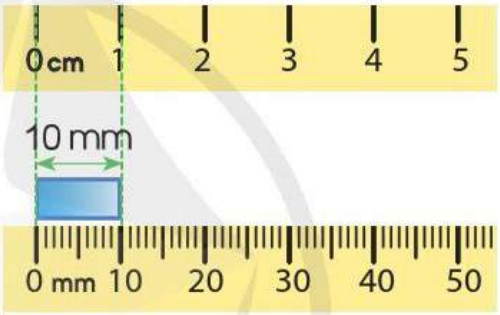

- Mi-li-mét là một đơn vị đo độ dài.
- Mi-li-mét viết tắt là mm.
- 1 cm = 10 mm; 10 mm = 1 cm.

1 a) Mỗi đoạn dây sau dài bao nhiêu mi-li-mét?

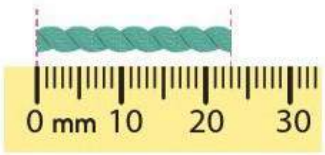

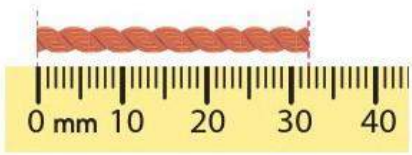

b) Đoạn dây nào ở câu a dài hơn?

Đọc sách tại hoc10.vn

2 Số ?

a) 1 cm = ? mm b) 30 mm = ? cm c) 1 dm = ? mm

8 cm = ? mm 100 mm = ? cm 1 m = ? mm

3 Chọn đơn vị đo độ dài (mm, cm, m) để đặt vào ô ? cho thích hợp:

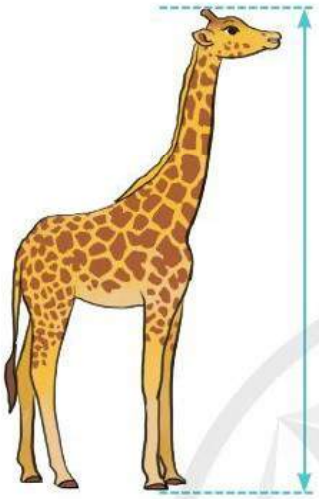

Con hươu cao cổ cao 5 ? .

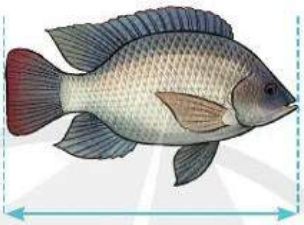

Con cá rô phi dài 20 ? .

Con kiến dài 5 ? .

4 Thực hành: Đo một số đồ vật và nêu kết quả đo.

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ PHÉP NHÂN, BẢNG NHÂN 2, BẢNG NHÂN 5

1 Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:

a) 2 được lấy 1 lần

? ? ? = ?

b) 2 được lấy 2 lần

? ? ? = ?

c) 2 được lấy 3 lần

? ? ? = ?

2 Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:

a) 5 được lấy 1 lần

? ? ? = ?

b) 5 được lấy 2 lần

? ? ? = ?

c) 5 được lấy 3 lần

? ? ? = ?

3 Tính nhẩm:

2 × 7	2 × 4	5 × 5	5 × 6
2 × 5	2 × 9	5 × 7	5 × 8
2 × 2	2 × 6	5 × 3	5 × 9

Đọc sách tại hoc10.vn

4 Giải bài toán sau (theo mẫu):

Mẫu:

Mỗi ổ có 5 quả trứng. Hỏi 4 ổ như vậy có tất cả bao nhiêu quả trứng?

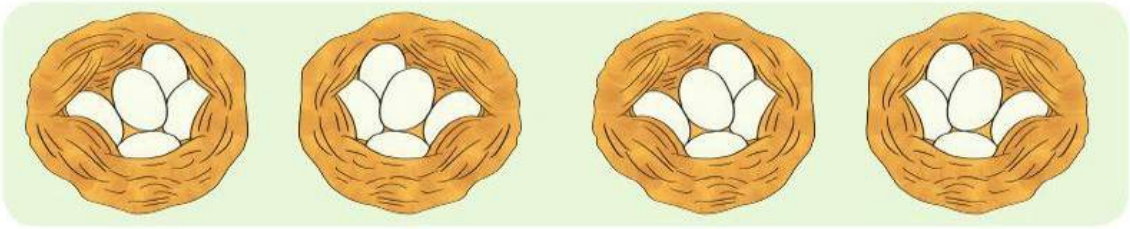

Bài giải

Số quả trứng trong 4 ổ là:

5 × 4 = 20 (quả)

Đáp số: 20 quả trứng.

Bài toán: Mỗi con gà có 2 chân. Hỏi 8 con gà có tất cả bao nhiêu chân?

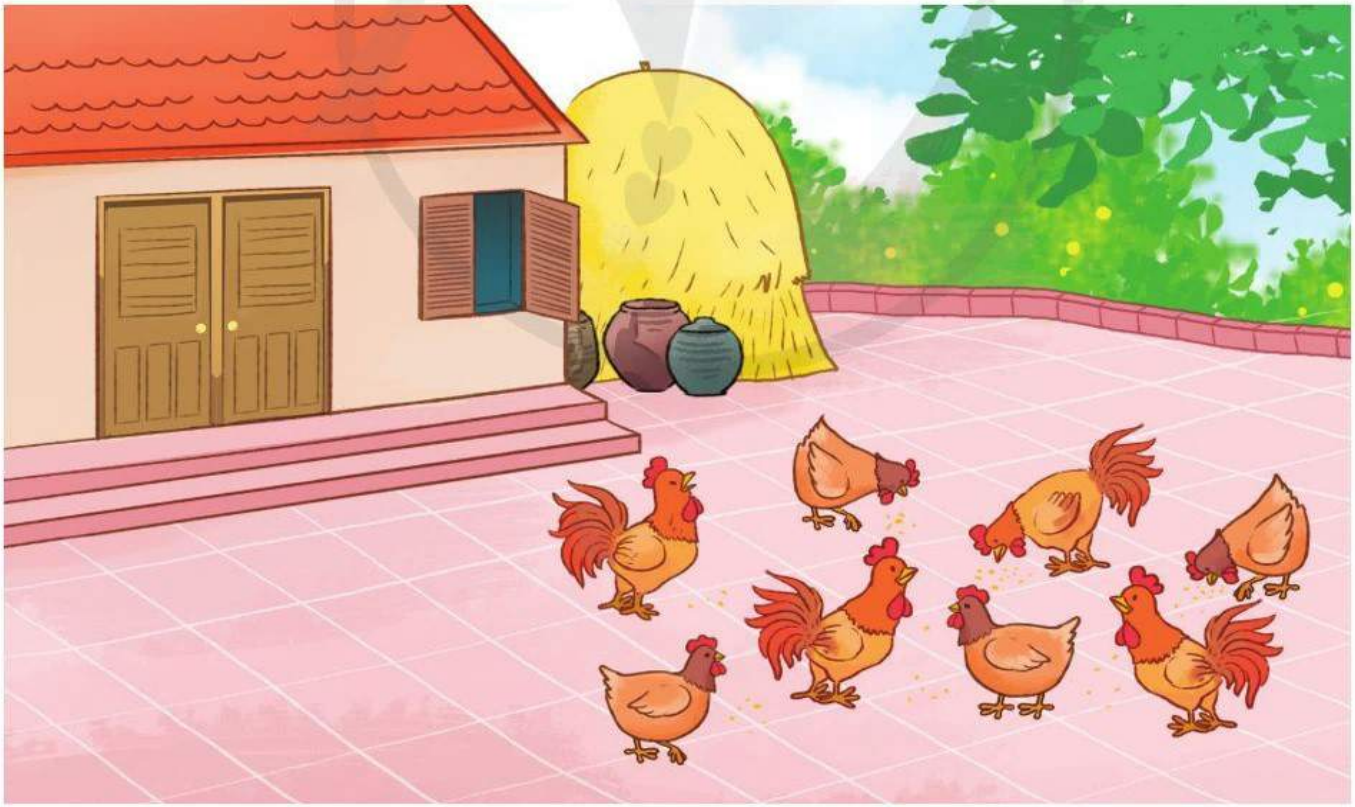

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 3

• Mỗi tấm thẻ có 3 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

$3 \times 1 = 3$

3 được lấy 1 lần

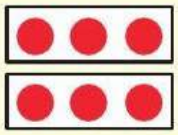

$3 \times 2 = 6$

3 được lấy 2 lần

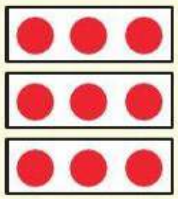

$3 \times 3 = 9$

3 được lấy 3 lần

• Mỗi tấm thẻ có 3 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

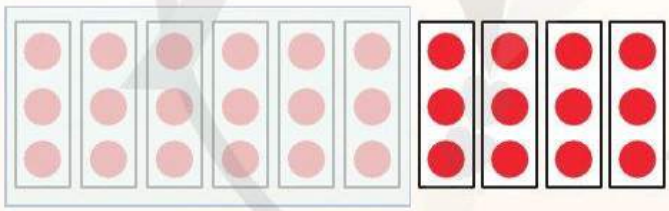

$3 \times 4 = 12$
$3 \times 5 = ?$
$3 \times 6 = ?$
$3 \times 7 = ?$
$3 \times 8 = ?$
$3 \times 9 = ?$
$3 \times 10 = ?$

BẢNG NHÂN 3

$3 \times 1 = 3$	$3 \times 6 = 18$
$3 \times 2 = 6$	$3 \times 7 = 21$
$3 \times 3 = 9$	$3 \times 8 = 24$
$3 \times 4 = 12$	$3 \times 9 = 27$
$3 \times 5 = 15$	$3 \times 10 = 30$

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính nhẩm:**

3 × 3	3 × 6	3 × 1	3 × 10	3 × 2	3 × 5
3 × 7	3 × 4	3 × 9	3 × 8	2 × 3	5 × 3

2 **Tính:** 3 kg × 2 3 m × 8 3 *l* × 7

3 dm × 4 3 km × 9 3 mm × 10

3 **Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:**

? ? ? = ?

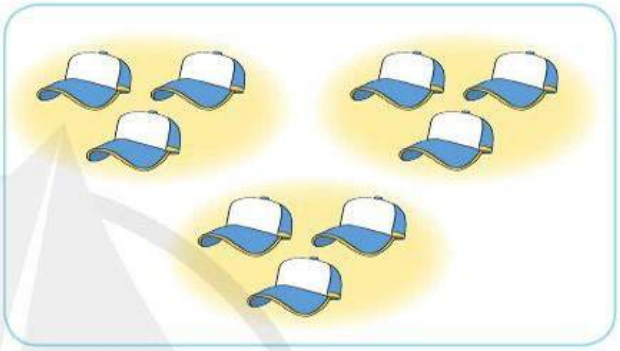

? ? ? = ?

4 a) Hãy đếm thêm 3:

b) Xếp các chấm tròn thích hợp với mỗi phép nhân sau:

3 × 5

3 × 6

3 × 7

5 a) Mỗi khay có 3 chiếc bánh bao. Hỏi 6 khay như thế có tất cả bao nhiêu chiếc bánh bao?

b) Kể một tình huống sử dụng phép nhân 3 × 7 trong thực tế.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 4

• Mỗi tấm thẻ có 4 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

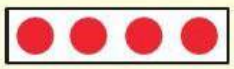

$4 \times 1 = 4$

4 được lấy 1 lần

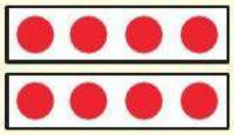

$4 \times 2 = 8$

4 được lấy 2 lần

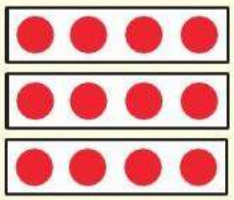

$4 \times 3 = 12$

4 được lấy 3 lần

• Mỗi tấm thẻ có 4 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

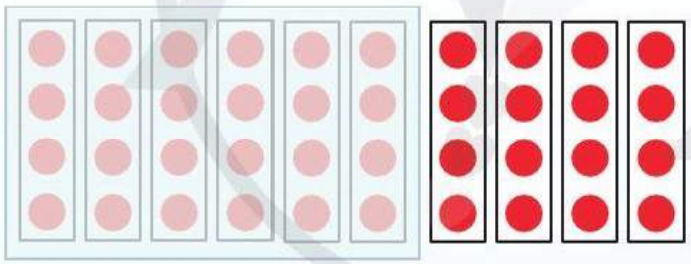

$4 \times 4 = 16$

$4 \times 5 = ?$

$4 \times 6 = ?$

$4 \times 7 = ?$

$4 \times 8 = ?$

$4 \times 9 = ?$

$4 \times 10 = ?$

BẢNG NHÂN 4

$4 \times 1 = 4$	$4 \times 6 = 24$
$4 \times 2 = 8$	$4 \times 7 = 28$
$4 \times 3 = 12$	$4 \times 8 = 32$
$4 \times 4 = 16$	$4 \times 9 = 36$
$4 \times 5 = 20$	$4 \times 10 = 40$

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Tính nhẩm:

4 × 3	4 × 1	4 × 8	4 × 9	4 × 2	4 × 5
4 × 6	4 × 7	4 × 4	4 × 10	2 × 4	5 × 4

2 Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính:

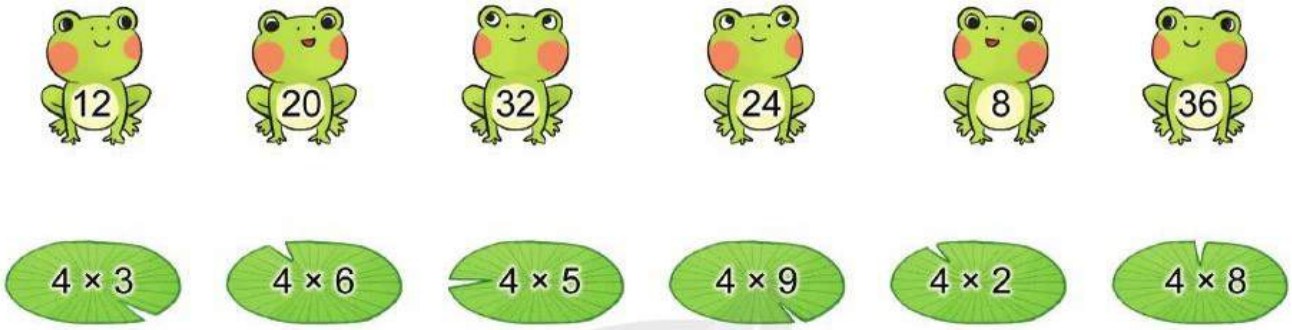

3 Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:

? ? ? = ?

? ? ? = ?

4 a) Hãy đếm thêm 4:

4	8	?	?	?	?	?	?	?	?

b) Xếp các chấm tròn thích hợp với mỗi phép nhân 4 × 3; 4 × 7.

5 a) Mỗi bàn có 4 chỗ ngồi. Hỏi 9 bàn như thế có tất cả bao nhiêu chỗ ngồi?

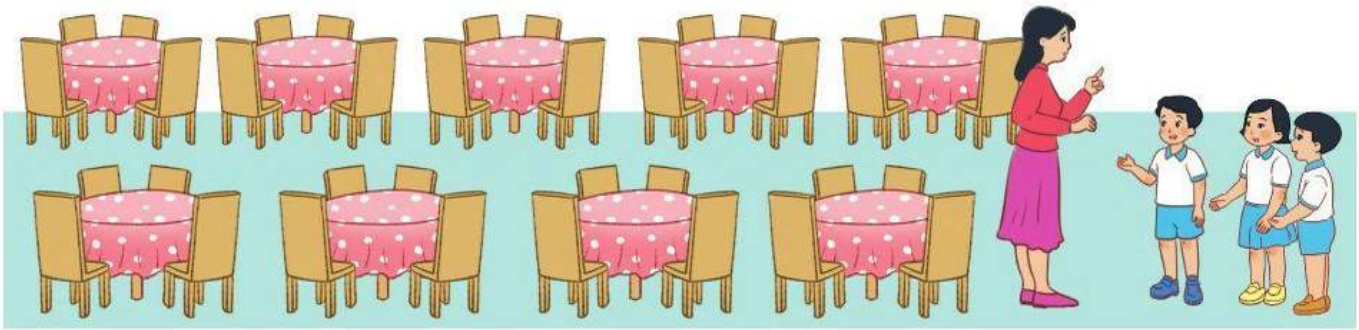

b) Kể một tình huống sử dụng phép nhân 4 × 5 trong thực tế.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 6

• Mỗi tấm thẻ có 6 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

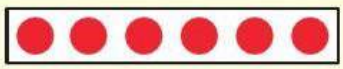

6 × 1 = 6

6 được lấy 1 lần

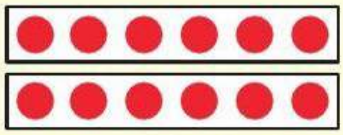

6 × 2 = 12

6 được lấy 2 lần

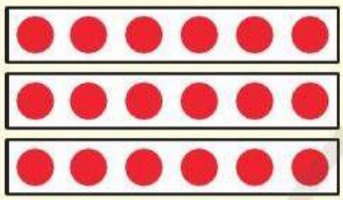

6 × 3 = 18

6 được lấy 3 lần

• Mỗi tấm thẻ có 6 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

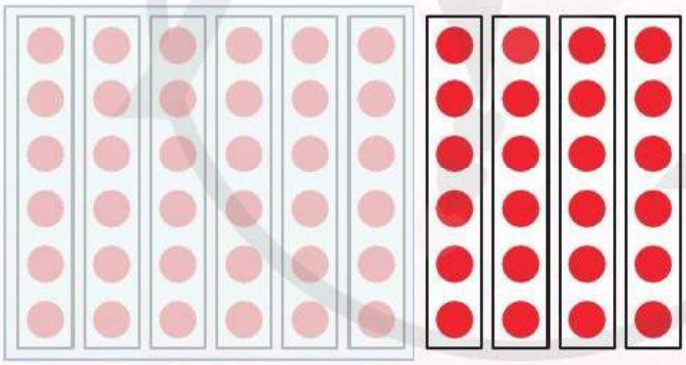

6 × 4 = 24

6 × 5 = ?

6 × 6 = ?

6 × 7 = ?

6 × 8 = ?

6 × 9 = ?

6 × 10 = ?

BẢNG NHÂN 6

6 × 1 = 6	6 × 6 = 36
6 × 2 = 12	6 × 7 = 42
6 × 3 = 18	6 × 8 = 48
6 × 4 = 24	6 × 9 = 54
6 × 5 = 30	6 × 10 = 60

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính nhẩm:**

6 × 2	6 × 1	6 × 8	6 × 9	6 × 3	6 × 4
6 × 6	6 × 7	6 × 5	6 × 10	3 × 6	4 × 6

2 Số ?

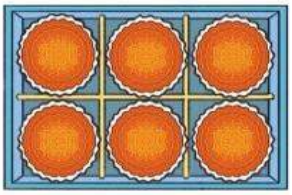

Số hộp bánh	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Số chiếc bánh	6	12	?	?	?	?	?	?	?	?

3 **Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:**

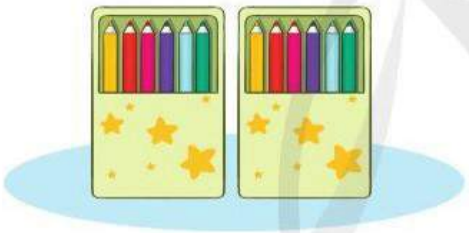

? ? ? = ?

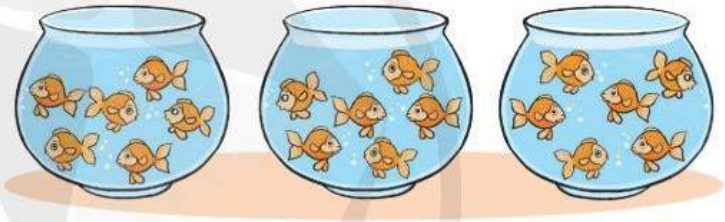

? ? ? = ?

4 **Vẽ vào bảng con 3 nhóm, mỗi nhóm 6 chấm tròn. Nêu phép nhân để tìm tất cả số chấm tròn đó.**

5 a) Mỗi luống cô Hoa trồng 6 cây. Hỏi 4 luống như thế có tất cả bao nhiêu cây?

b) Kể một tình huống thực tế sử dụng phép nhân trong bảng nhân 6.

Đọc sách tại hoc10.vn

GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN

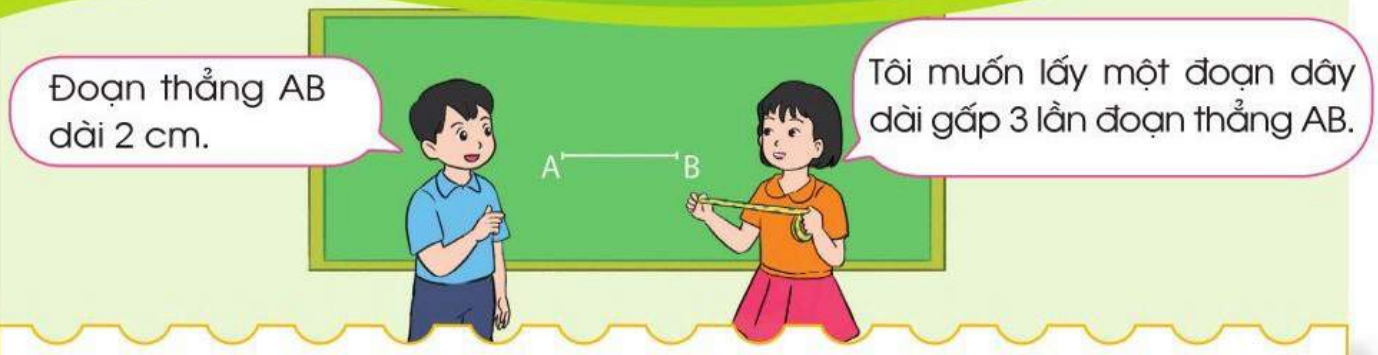

Bài toán: Đoạn thẳng AB dài 2 cm, đoạn thẳng CD dài **gấp 3 lần** đoạn thẳng AB. Hỏi đoạn thẳng CD dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

Em hiểu

AB = 2 cm.
CD dài **gấp 3 lần** AB.

Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Em nghĩ

Tôi dựa vào hình minh hoạ:

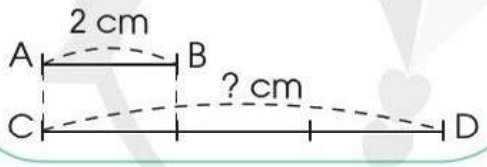

Tôi làm phép nhân.

Em trả lời

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng CD là:

$2 \times 3 = 6$ (cm)

Đáp số: 6 cm.

Nhận xét: Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần.

Ví dụ 1: Gấp 6 lên 5 lần ta được:

$6 \times 5 = 30$

Ví dụ 2: Gấp 2 lên 4 lần ta được:

$2 \times 4 = 8$

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Số ?

Số đã cho	2	4	5	3	6
Gấp số đã cho lên 3 lần	6	?	?	?	?

2 Mẹ rót nước mơ vào hai chiếc bình. Bình nhỏ có 2 *l* nước mơ, bình to có số lít nước mơ gấp 5 lần bình nhỏ. Hỏi bình to có bao nhiêu lít nước mơ?

3 Trong danh sách đăng kí học ngoại khoá thể dục thể thao, có 4 em đăng kí học bơi. Số em đăng kí học các môn thể thao khác gấp 4 lần số em đăng kí học bơi. Hỏi có bao nhiêu em đăng kí học các môn thể thao khác?

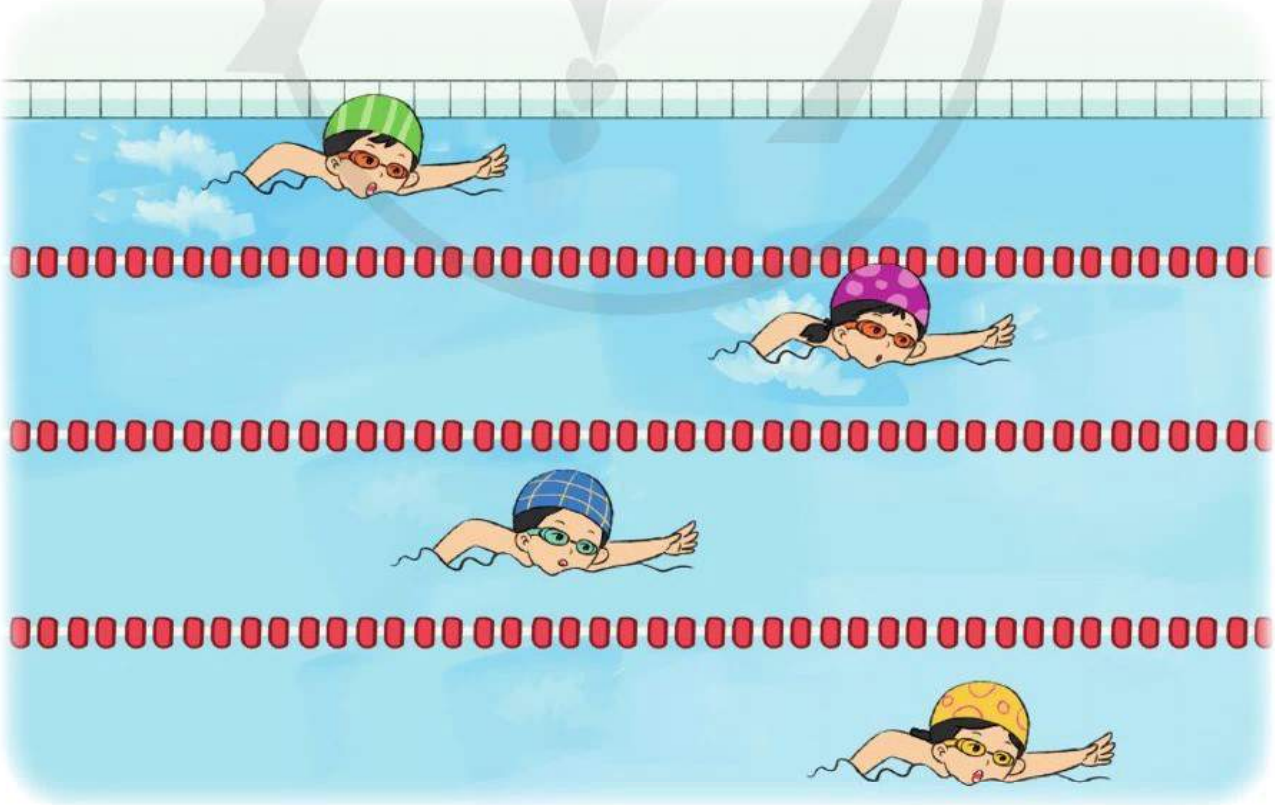

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 7

• Mỗi tấm thẻ có 7 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

7 được lấy 1 lần

$7 \times 1 = 7$

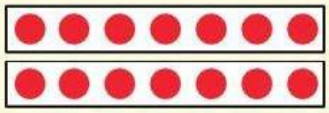

7 được lấy 2 lần

$7 \times 2 = 14$

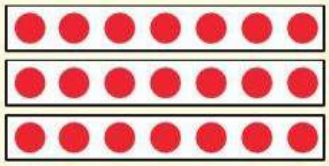

7 được lấy 3 lần

$7 \times 3 = 21$

• Mỗi tấm thẻ có 7 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

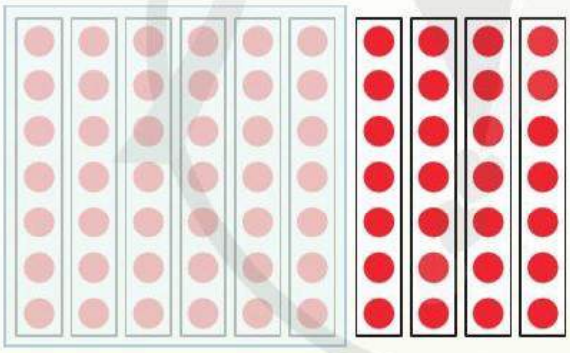

$7 \times 4 = 28$
$7 \times 5 = ?$
$7 \times 6 = ?$
$7 \times 7 = ?$
$7 \times 8 = ?$
$7 \times 9 = ?$
$7 \times 10 = ?$

BẢNG NHÂN 7

$7 \times 1 = 7$	$7 \times 6 = 42$
$7 \times 2 = 14$	$7 \times 7 = 49$
$7 \times 3 = 21$	$7 \times 8 = 56$
$7 \times 4 = 28$	$7 \times 9 = 63$
$7 \times 5 = 35$	$7 \times 10 = 70$

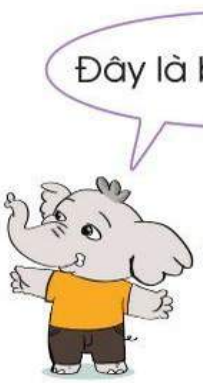

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính nhẩm:**

7×2	7×1	7×8	7×9	7×3	7×4
7×6	7×7	7×5	7×10	3×7	4×7

2 **Số ?**

Số tuần	1	2	3	6	7	10
Số ngày	7	14	?	?	?	?

3 **Nêu phép nhân thích hợp với tranh vẽ:**

? ? ? = ?

4 **Quay kim trên vòng tròn để chọn một số bất kì. Thực hiện phép nhân 7 với số đó rồi nêu kết quả.**

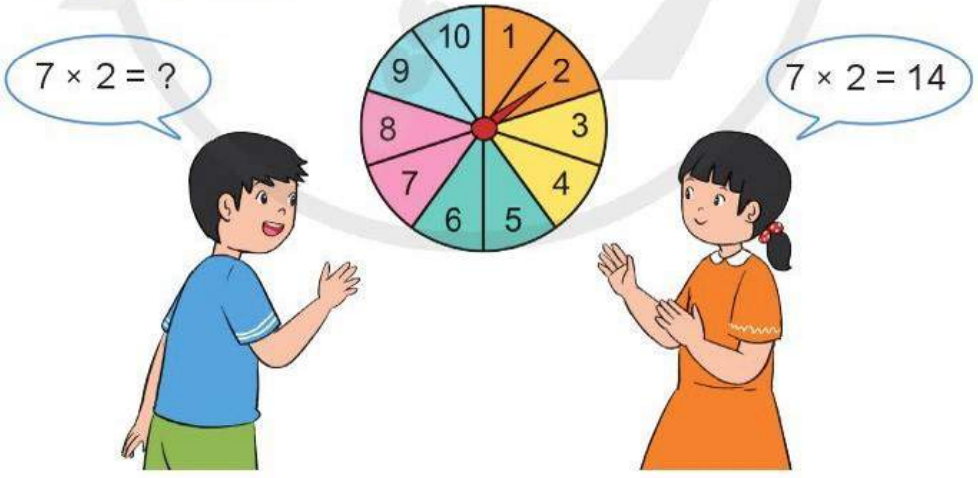

5 a) Giải bóng đá nữ của một trường tiểu học có 5 đội tham gia, mỗi đội có 7 cầu thủ. Hỏi toàn trường có tất cả bao nhiêu cầu thủ tham gia giải đấu?

b) Kể một tình huống thực tế sử dụng phép nhân trong bảng nhân 7.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 8

• Mỗi tấm thẻ có 8 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

8 được lấy 1 lần

$8 \times 1 = 8$

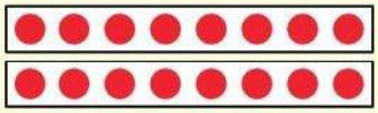

8 được lấy 2 lần

$8 \times 2 = 16$

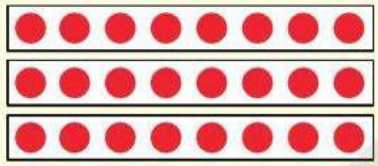

8 được lấy 3 lần

$8 \times 3 = 24$

• Mỗi tấm thẻ có 8 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

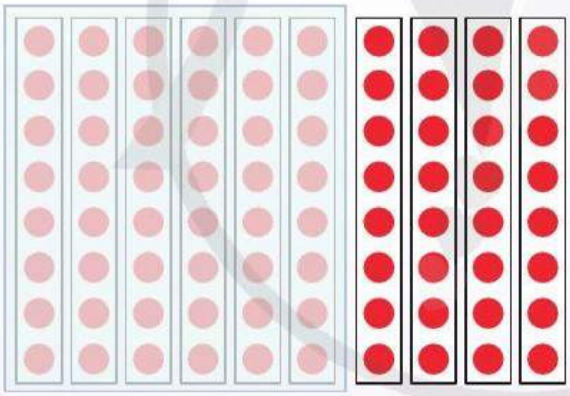

$8 \times 4 = 32$
$8 \times 5 = ?$
$8 \times 6 = ?$
$8 \times 7 = ?$
$8 \times 8 = ?$
$8 \times 9 = ?$
$8 \times 10 = ?$

BẢNG NHÂN 8

$8 \times 1 = 8$	$8 \times 6 = 48$
$8 \times 2 = 16$	$8 \times 7 = 56$
$8 \times 3 = 24$	$8 \times 8 = 64$
$8 \times 4 = 32$	$8 \times 9 = 72$
$8 \times 5 = 40$	$8 \times 10 = 80$

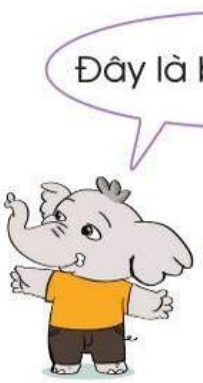

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Tính nhẩm:

8 × 3	8 × 1	8 × 7	8 × 4	8 × 2	8 × 6
8 × 5	8 × 8	8 × 9	8 × 10	2 × 8	6 × 8

2 Số ?

Số đã cho	3	7	8	6	4	5
Gấp 8 lần số đã cho	24	?	?	?	?	?

3 Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:

? ? ? = ?

? ? ? = ?

4 Vẽ vào bảng con các nhóm chấm tròn thích hợp với phép nhân 8 × 2.

5 a) Để chuẩn bị cho Lễ kết nạp Đội viên của lớp 3A, các bạn đã sắp xếp 6 hàng ghế, mỗi hàng 8 ghế. Hỏi các bạn đã chuẩn bị tất cả bao nhiêu chiếc ghế?

b) Kể một tình huống sử dụng phép nhân 8 × 7 trong thực tế.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG NHÂN 9

• Mỗi tấm thẻ có 9 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 1, 2, 3 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

$9 \times 1 = 9$

9 được lấy 1 lần

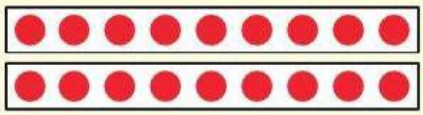

$9 \times 2 = 18$

9 được lấy 2 lần

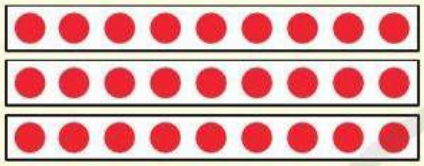

$9 \times 3 = 27$

9 được lấy 3 lần

• Mỗi tấm thẻ có 9 chấm tròn. Lần lượt lấy ra 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 tấm thẻ rồi nêu các phép nhân tương ứng:

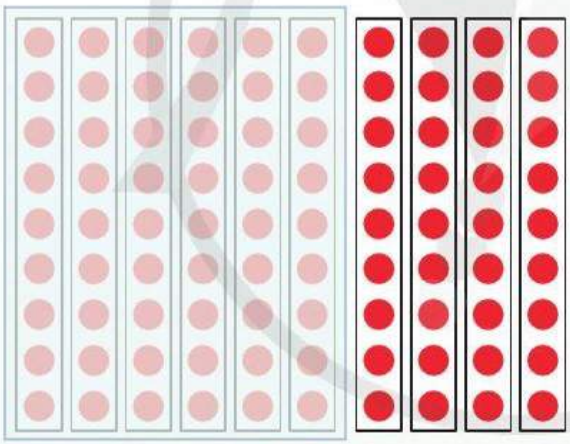

$9 \times 4 = 36$
$9 \times 5 = ?$
$9 \times 6 = ?$
$9 \times 7 = ?$
$9 \times 8 = ?$
$9 \times 9 = ?$
$9 \times 10 = ?$

BẢNG NHÂN 9

$9 \times 1 = 9$	$9 \times 6 = 54$
$9 \times 2 = 18$	$9 \times 7 = 63$
$9 \times 3 = 27$	$9 \times 8 = 72$
$9 \times 4 = 36$	$9 \times 9 = 81$
$9 \times 5 = 45$	$9 \times 10 = 90$

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính nhẩm:**

9 × 2	9 × 6	9 × 3	9 × 9	9 × 8	9 × 7
9 × 5	9 × 1	9 × 4	9 × 10	8 × 9	7 × 9

2 **Số ?**

Số đã cho	2	9	8	7	5	6
Gấp 9 lần số đã cho	18	?	?	?	?	?

3 **Nêu phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ:**

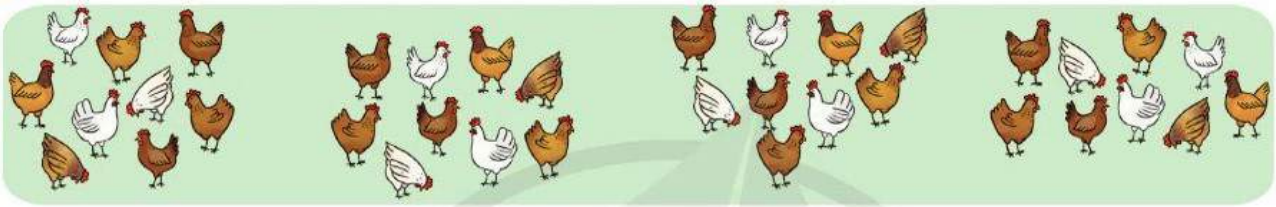

? ? ? = ?

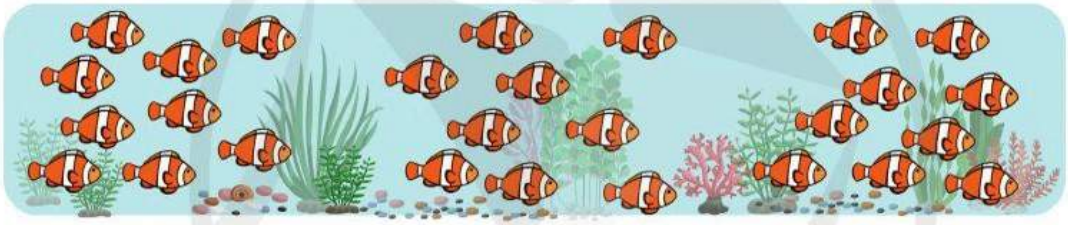

? ? ? = ?

4 **Quay kim trên vòng tròn để chọn một số bất kì. Thực hiện phép nhân 9 với số đó rồi nêu kết quả.**

5 a) Mỗi chiếc bánh ngọt được trang trí bởi 9 quả dâu tây. Hỏi để trang trí 10 chiếc bánh như thế cần bao nhiêu quả dâu tây?

b) Kể một tình huống thực tế sử dụng phép nhân trong bảng nhân 9.

Đọc sách tại hoc10.vn

LUYỆN TẬP

1 a) Tính nhẩm:

4 × 4	5 × 2	2 × 8	6 × 6
8 × 10	3 × 9	7 × 3	9 × 5

b) Nêu hai phép nhân thích hợp với mỗi hình vẽ sau:

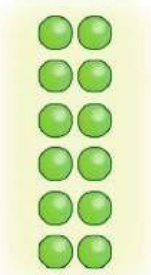

? × ? = ?

? × ? = ?

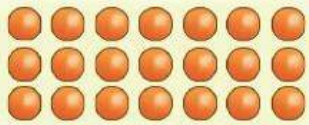

? × ? = ?

? × ? = ?

2 a) Tính nhẩm:

4 × 1	9 × 1	1 × 7	5 × 1
1 × 4	1 × 9	7 × 1	1 × 5

Nhận xét: Số nào nhân với 1 cũng có kết quả bằng chính số đó.

b) Lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẻ với bạn:

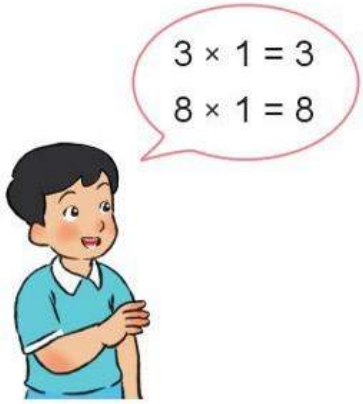

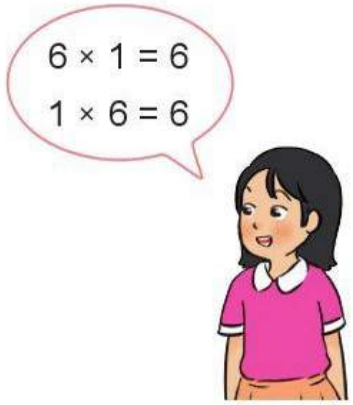

Đọc sách tại hoc10.vn

3 a) Đọc nội dung sau và thảo luận với bạn:

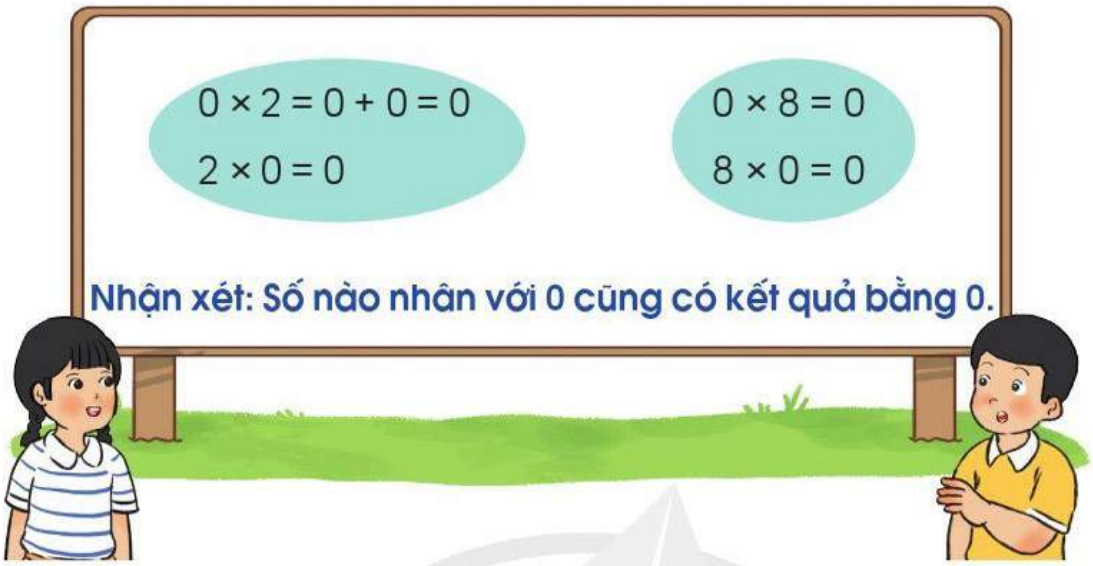

b) Tính nhẩm:

0 × 7	0 × 9	0 × 5	0 × 1
7 × 0	9 × 0	5 × 0	1 × 0

c) Lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẻ với bạn.

4 **Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép nhân:**

LUYỆN TẬP (tiếp theo)

1 Chọn hai thẻ số rồi nêu phép nhân thích hợp:

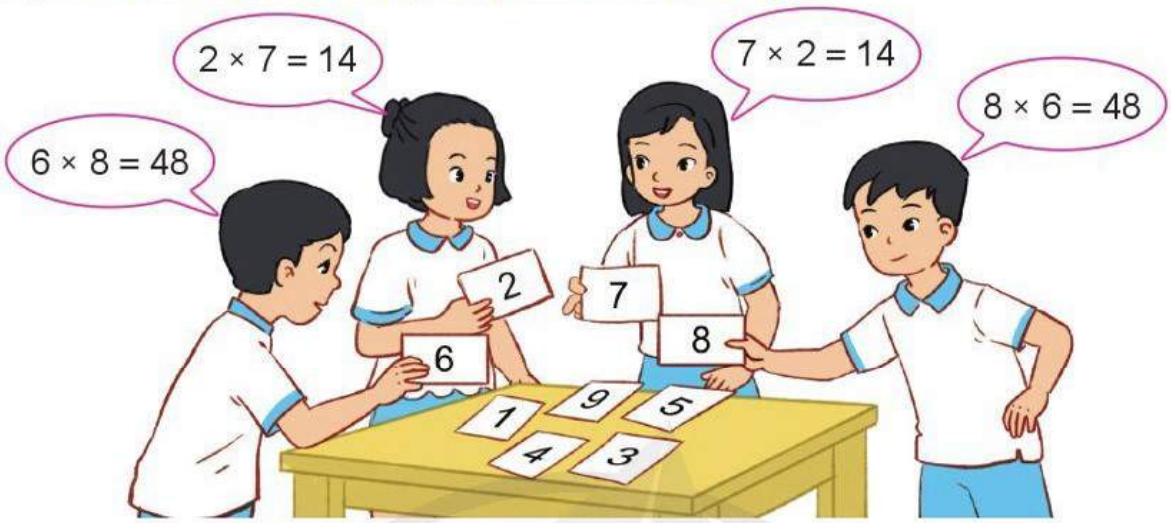

2 Quan sát bảng nhân và thực hiện các hoạt động sau:

×	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	2	4	6	8	10	12	14	16	18	20
3	3	6	9	12	15	18	21	24	27	30
4	4	8	12	16	20	24	28	32	36	40
5	5	10	15	20	25	30	35	40	45	50
6	6	12	18	24	30	36	42	48	54	60
7	7	14	21	28	35	42	49	56	63	70
8	8	16	24	32	40	48	56	64	72	80
9	9	18	27	36	45	54	63	72	81	90
10	10	20	30	40	50	60	70	80	90	100

a) Sử dụng bảng nhân (theo hướng dẫn):

Ví dụ: Tìm kết quả của phép nhân 3 × 6 = ?

- Bước 1: Từ số 3 ở cột 1, theo chiều mũi tên dóng sang phải.
- Bước 2: Từ số 6 ở hàng 1, theo chiều mũi tên dóng xuống dưới.
- Bước 3: Hai mũi tên gặp nhau ở số 18.

Ta có: 3 × 6 = 18.

Đọc sách tại hoc10.vn

b) Sử dụng bảng nhân để tìm kết quả các phép tính sau:

7×7	4×9	3×5
5×8	2×6	9×2

3 **Sử dụng bảng nhân để kiểm tra kết quả các phép tính sau, nếu sai thì sửa lại cho đúng:**

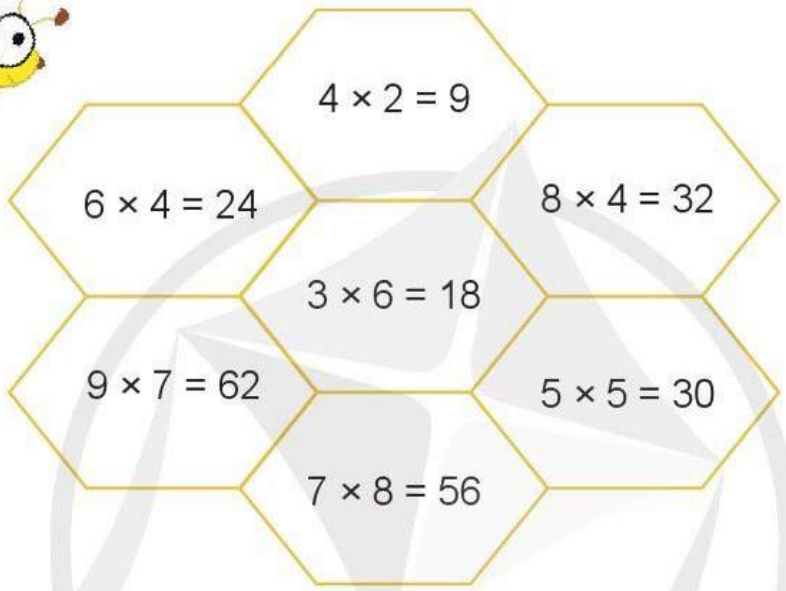

4 **Trò chơi:** Đố bạn sử dụng bảng nhân để tìm kết quả các phép nhân.

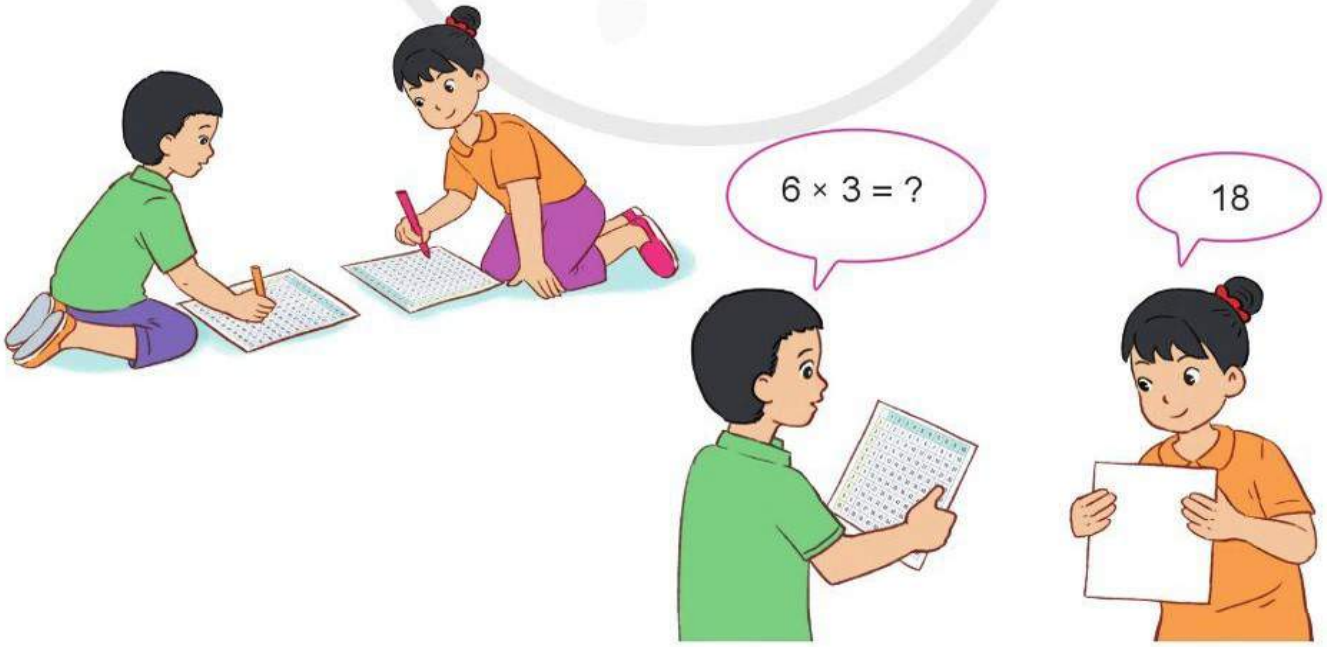

Đọc sách tại hoc10.vn

GAM

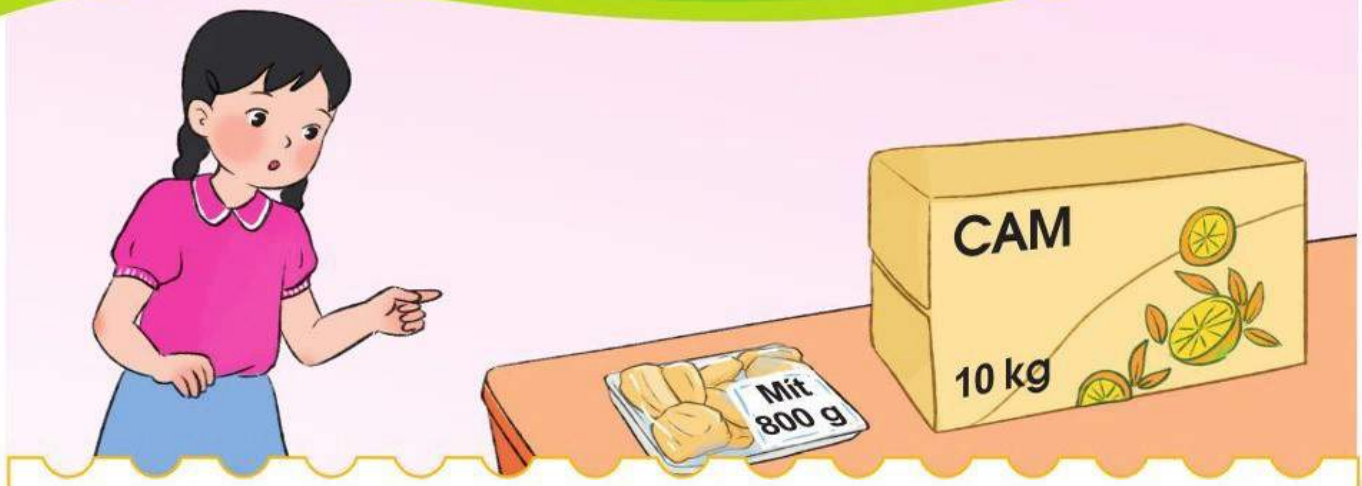

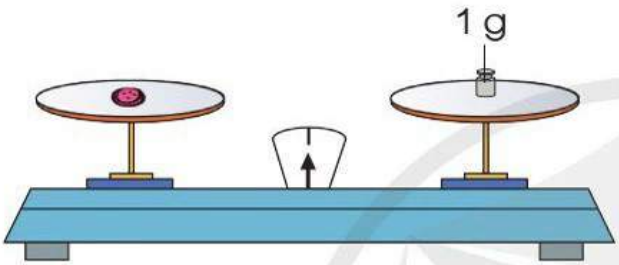

- Gam là đơn vị đo khối lượng.
- Gam viết tắt là g.
- 1 kg = 1 000 g; 1 000 g = 1 kg.

1 a) Mỗi túi sau cân nặng bao nhiêu gam?

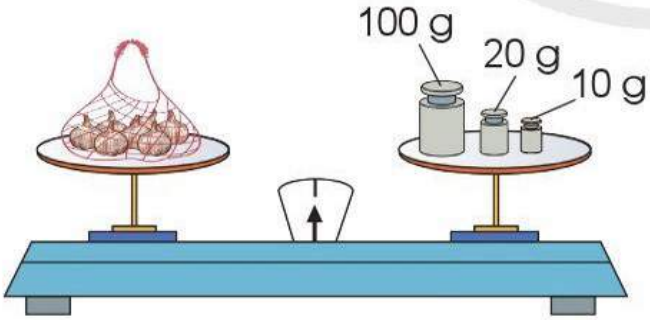

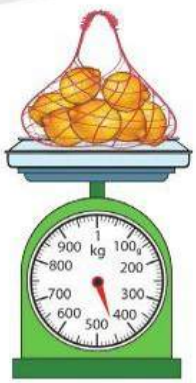

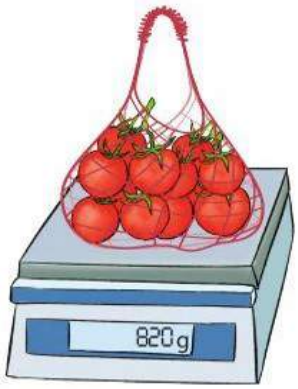

b) Hãy cho biết túi nào ở câu a cân nặng nhất.

Đọc sách tại hoc10.vn

2 a) **Số** ? 1 kg = ? g 1 000 g = ? kg

b) Tính: 356 g + 400 g 8 g × 6

1 000 g – 500 g 30 g : 5

3 Có hai quả đu đủ, quả thứ nhất cân nặng 1 kg, quả thứ hai nhẹ hơn quả thứ nhất 100 g. Hỏi quả đu đủ thứ hai cân nặng bao nhiêu gam?

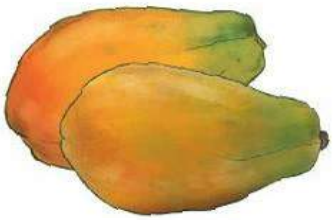

4 **Chọn đơn vị đo khối lượng (g, kg) để đặt vào ô ? cho thích hợp:**

100 ?

850 ?

12 ?

10 ?

5 **Thực hành:** Ước lượng cân nặng của một số đồ vật rồi dùng cân để kiểm tra lại.

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ PHÉP CHIA, BẢNG CHIA 2, BẢNG CHIA 5

1 Nêu phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ:

a)

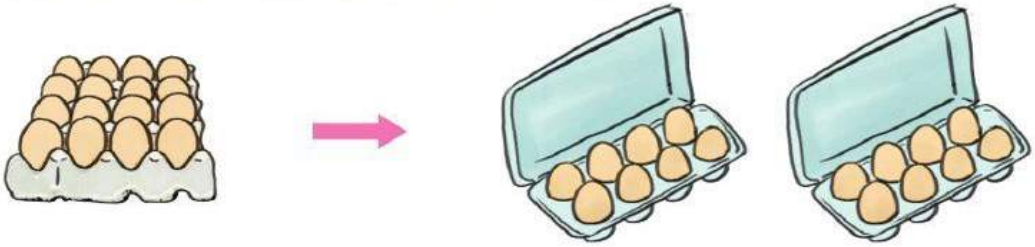

? ? ? = ?

b)

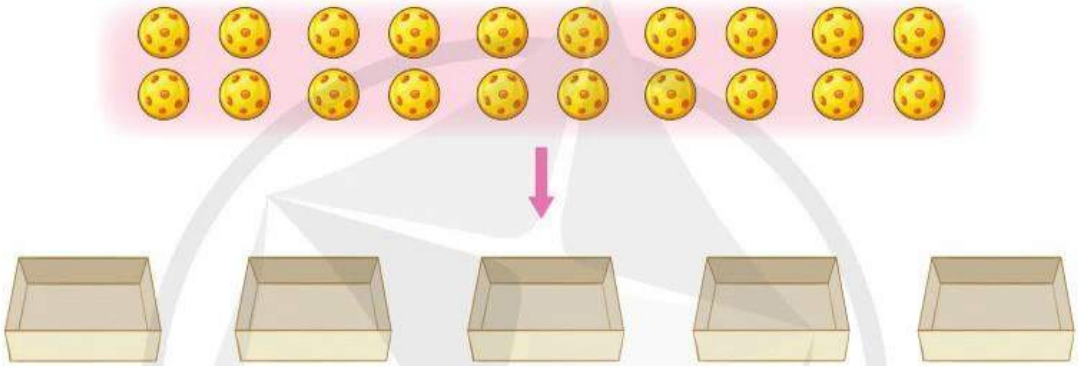

? ? ? = ?

2 Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:

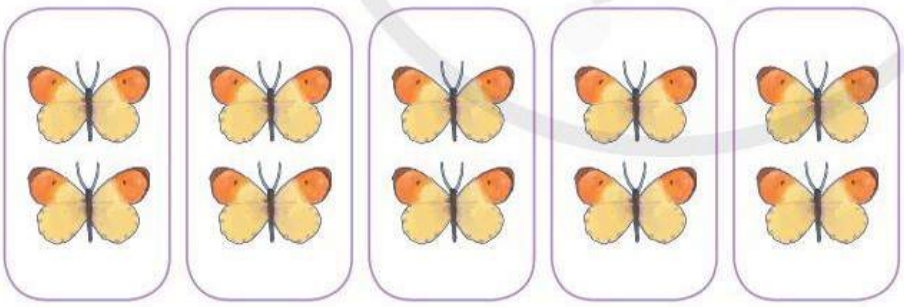

? × ? = ?

? : ? = ?

? : ? = ?

3 Tính nhẩm:

18 : 2	14 : 2	30 : 5	50 : 5
10 : 2	20 : 2	10 : 5	35 : 5
4 : 2	2 : 2	25 : 5	45 : 5

Đọc sách tại hoc10.vn

4 Giải bài toán sau (theo mẫu):

Mẫu: Mẹ làm được 10 chiếc bánh, Đức giúp mẹ xếp đều vào 2 đĩa. Hỏi mỗi đĩa có mấy chiếc bánh?

Bài giải

Số chiếc bánh ở mỗi đĩa là:

10 : 2 = 5 (chiếc)

Đáp số: 5 chiếc bánh.

Bài toán: Đoàn tham quan có 15 người được chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 người. Hỏi đoàn tham quan đó đã được chia thành mấy nhóm?

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG CHIA 3

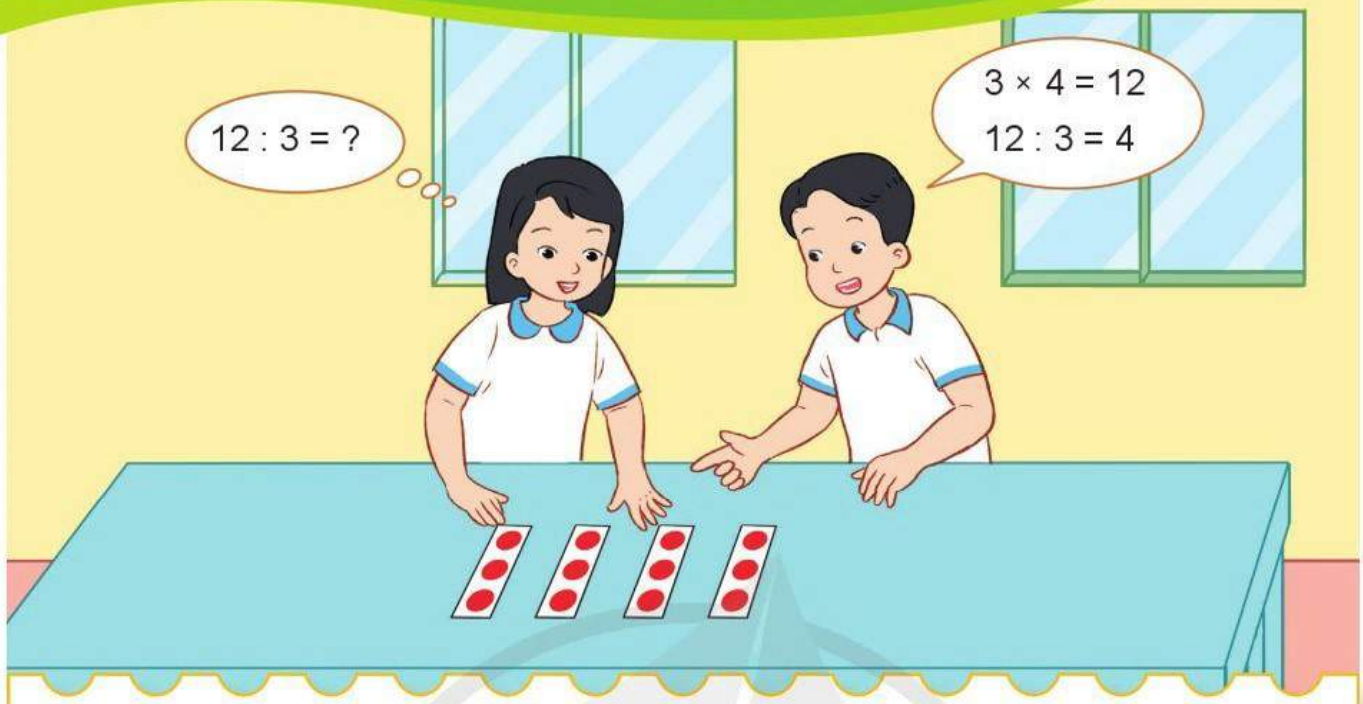

BẢNG CHIA 3

3 : 3 = 1	18 : 3 = 6
6 : 3 = 2	21 : 3 = 7
9 : 3 = 3	24 : 3 = 8
12 : 3 = 4	27 : 3 = 9
15 : 3 = 5	30 : 3 = 10

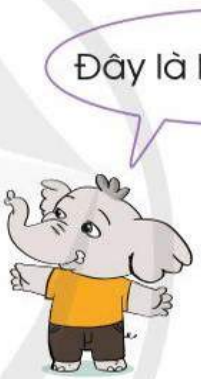

1 **Tính nhẩm:**

6 : 3	15 : 3	30 : 3
9 : 3	3 : 3	27 : 3
12 : 3	21 : 3	18 : 3

2 **Tính:**

3 × 5 15 : 3 15 : 5	3 × 6 18 : 3 18 : 6	3 × 8 24 : 3 24 : 8

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính:

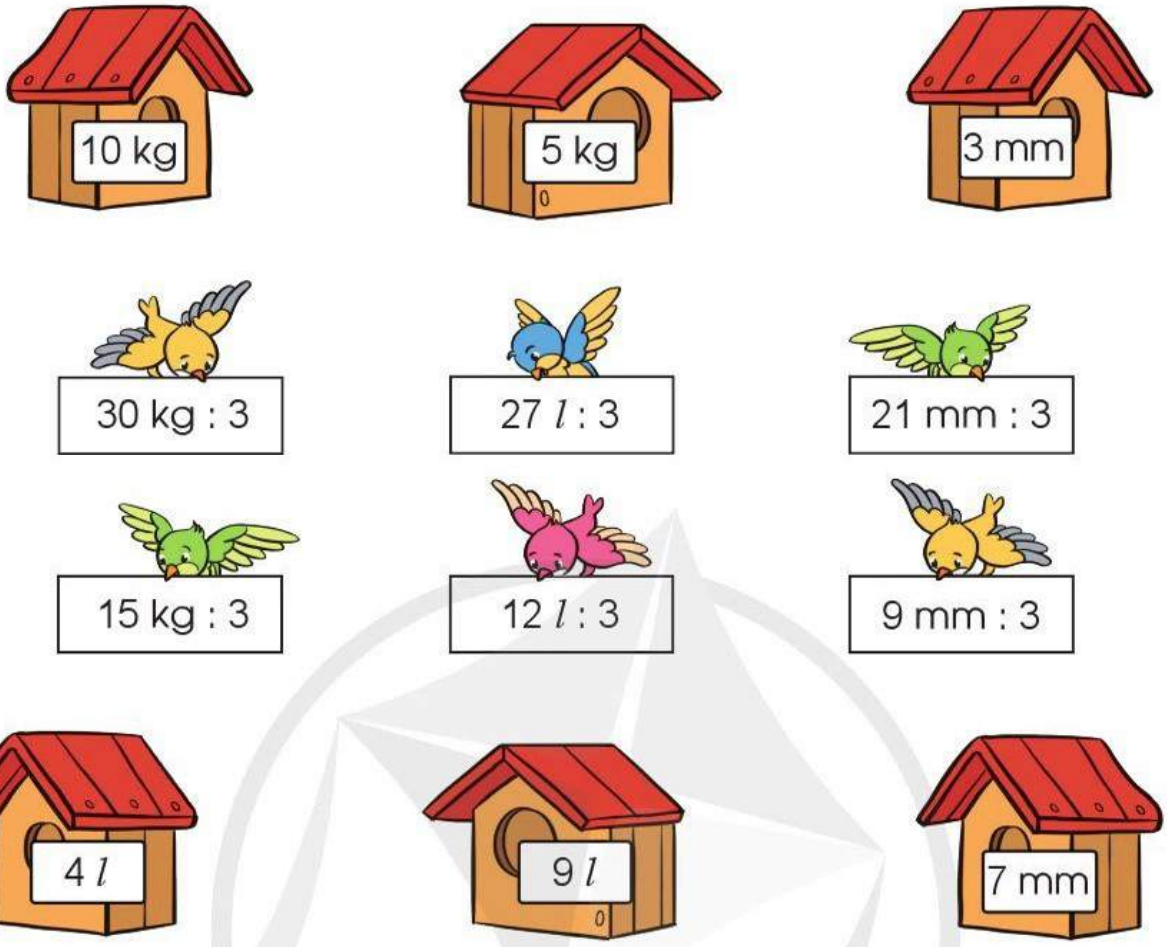

4 Nhím con giúp mẹ mang 18 quả táo về nhà. Mỗi chuyến nhím con mang được 3 quả táo. Hỏi nhím con phải đi mấy chuyến để mang hết số táo về nhà?

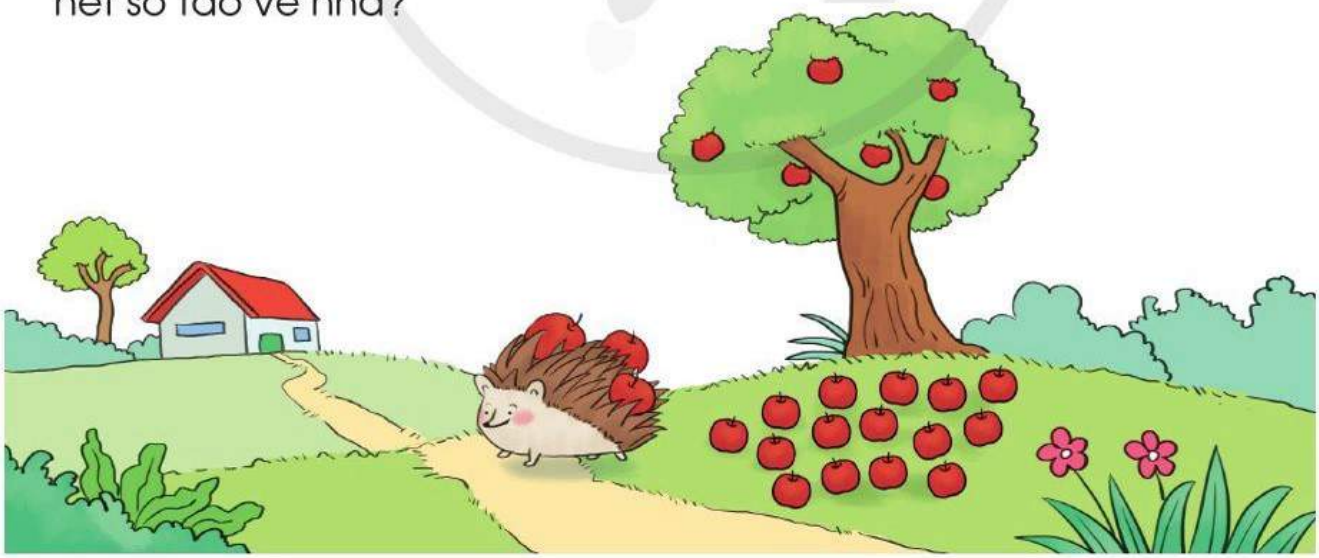

5 Kể một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 3.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG CHIA 4

BẢNG CHIA 4

4 : 4 = 1	24 : 4 = 6
8 : 4 = 2	28 : 4 = 7
12 : 4 = 3	32 : 4 = 8
16 : 4 = 4	36 : 4 = 9
20 : 4 = 5	40 : 4 = 10

1 **Tính nhẩm:**

16 : 4	32 : 4	40 : 4
8 : 4	28 : 4	24 : 4
20 : 4	4 : 4	36 : 4

2 **Tính:**

a)

4 × 5	4 × 6	4 × 9
20 : 4	24 : 4	36 : 4
20 : 5	24 : 6	36 : 9

b)

12 kg : 4	28 mm : 4	40 *l* : 4

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Số ?

a)

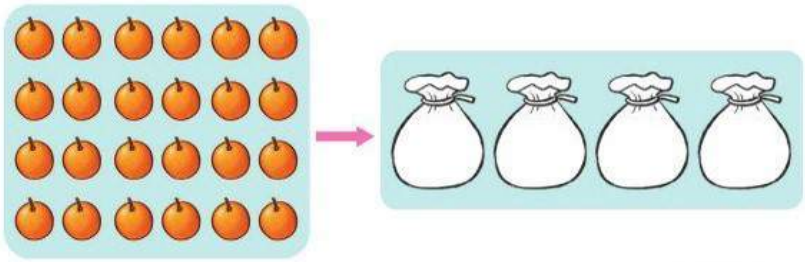

Có 24 quả cam, xếp đều vào 4 túi. Mỗi túi có ? quả cam. Ta có phép chia ? : ? = ?

b)

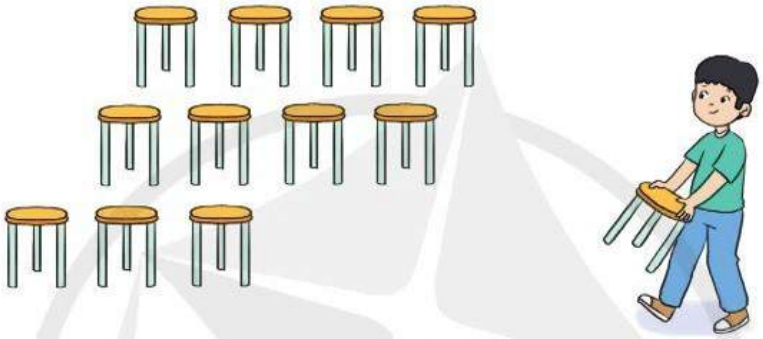

Có 12 chiếc ghế, xếp mỗi hàng 4 chiếc ghế. Số ghế đó đủ xếp thành ? hàng ghế. Ta có phép chia ? : ? = ?

4 Bác sĩ đưa cho Nam lọ thuốc có 20 viên và dặn Nam mỗi ngày uống 4 viên. Hỏi Nam cần uống hết lọ thuốc đó trong mấy ngày?

5 **Kể một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 4.**

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG CHIA 6

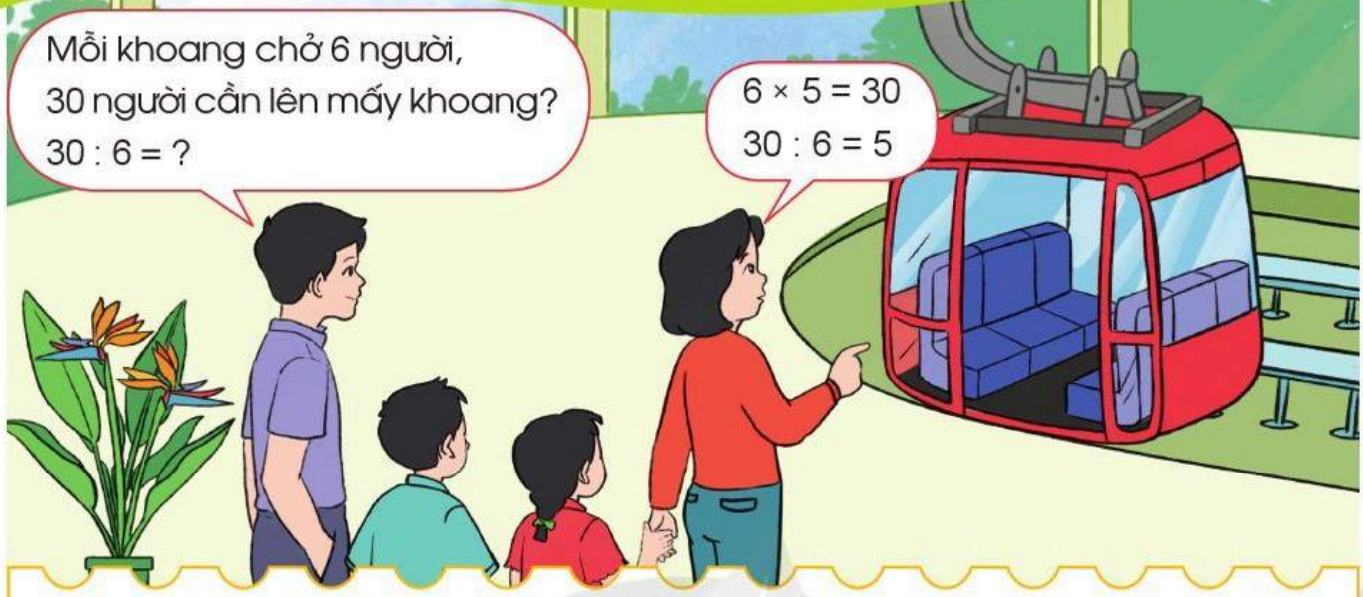

BẢNG CHIA 6

6 : 6 = 1	36 : 6 = 6
12 : 6 = 2	42 : 6 = 7
18 : 6 = 3	48 : 6 = 8
24 : 6 = 4	54 : 6 = 9
30 : 6 = 5	60 : 6 = 10

1 **Tính:**

a)

6 × 2 12 : 6 12 : 2	6 × 7 42 : 6 42 : 7	6 × 9 54 : 6 54 : 9

b)

24 g : 6	60 cm : 6	36 *l* : 6

2 **Số ?**

Số bị chia	12	30	24	18	16	45	42	36	54
Số chia	6	6	3	6	4	5	6	6	6
Thương	2	?	?	?	?	?	?	?	?

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Số ?

a) Có 18 quả dâu tây, chia đều cho 6 bạn. Mỗi bạn được ? quả dâu tây. Ta có phép chia ? : ? = ?

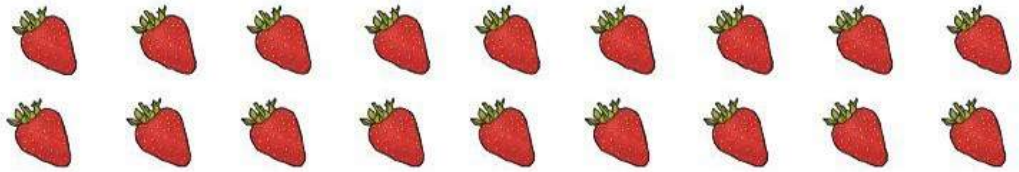

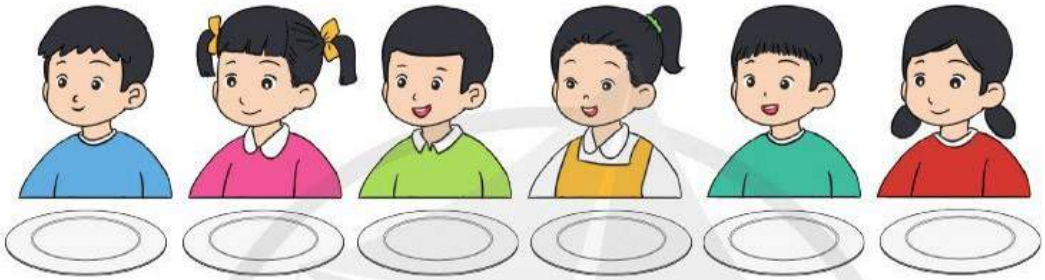

b) Có 18 quả dâu tây, chia cho mỗi bạn 6 quả. Số quả dâu tây đó đủ chia cho ? bạn. Ta có phép chia ? : ? = ?

4 Anh Hưng nuôi 48 con chim bồ câu trong các chuồng, mỗi chuồng có 6 con. Hỏi anh Hưng có bao nhiêu chuồng chim bồ câu?

5 **Kể một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 6.**

Đọc sách tại hoc10.vn

GIẢM MỘT SỐ ĐI MỘT SỐ LẦN

Bài toán: Đoạn thẳng AB dài 8 cm. Độ dài đoạn thẳng AB **giảm 4 lần** thì được độ dài đoạn thẳng CD. Hỏi đoạn thẳng CD dài mấy xăng-ti-mét?

Em hiểu

AB = 8 cm.
CD **giảm 4 lần** so với AB.

Tính độ dài đoạn thẳng CD.

Em nghĩ

Tôi dựa vào hình minh hoạ:

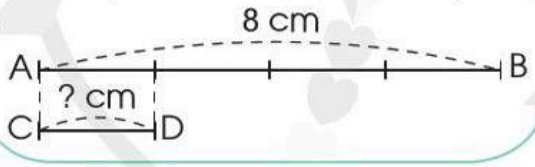

Tôi làm phép chia.

Em trả lời

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng CD là:

8 : 4 = 2 (cm)

Đáp số: 2 cm.

Nhận xét: Muốn giảm một số đi một số lần, ta chia số đó cho số lần.

Ví dụ 1: Giảm 12 đi 3 lần ta được:

12 : 3 = 4

Ví dụ 2: Giảm 30 đi 6 lần ta được:

30 : 6 = 5

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Số ?

Số đã cho	24	16	20	32	36
Giảm số đã cho đi 4 lần	6	?	?	?	?

2 **Cho đoạn thẳng AB có độ dài 10 cm. Hãy vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 5 lần.**

A ——————————— B

3 Ngày hôm trước, một cửa hàng bán được 18 bộ bàn học thông minh. Ngày hôm sau, số bộ bàn học bán được giảm đi 2 lần so với ngày hôm trước. Hỏi ngày hôm sau cửa hàng đó bán được bao nhiêu bộ bàn học thông minh?

4 Trong hội chợ sách, buổi sáng một quầy hàng bán được 30 giỏ quà sách, buổi chiều số giỏ quà sách bán được giảm 3 lần so với buổi sáng. Hỏi buổi chiều quầy hàng đó bán được bao nhiêu giỏ quà sách?

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG CHIA 7

BẢNG CHIA 7

7 : 7 = 1	42 : 7 = 6
14 : 7 = 2	49 : 7 = 7
21 : 7 = 3	56 : 7 = 8
28 : 7 = 4	63 : 7 = 9
35 : 7 = 5	70 : 7 = 10

1 **Tính nhẩm:**

14 : 7	21 : 7	56 : 7
7 : 7	42 : 7	70 : 7
35 : 7	28 : 7	63 : 7

2 **Tính:**

7 × 2	7 × 3	7 × 9
14 : 7	21 : 7	63 : 7
14 : 2	21 : 3	63 : 9

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:

? × ? = ?

? : ? = ?

? : ? = ?

4 Tính (theo mẫu):

Mẫu: 2 —gấp 6 lần→ 12 —giảm 3 lần→ 4

a) 7 —gấp 9 lần→ ? —giảm 7 lần→ ?

b) 7 —gấp 8 lần→ ? —giảm 7 lần→ ?

c) 35 —giảm 7 lần→ ? —gấp 6 lần→ ?

5

a) Chị Mai đã tham dự một khoá học nấu ăn liên tiếp trong 35 ngày. Hỏi khoá học của chị Mai diễn ra trong mấy tuần lễ? Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.

b) Kể một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 7.

BẢNG CHIA 8

BẢNG CHIA 8

8 : 8 = 1	48 : 8 = 6
16 : 8 = 2	56 : 8 = 7
24 : 8 = 3	64 : 8 = 8
32 : 8 = 4	72 : 8 = 9
40 : 8 = 5	80 : 8 = 10

1 **Tính nhẩm:**

24 : 8	56 : 8	40 : 8
16 : 8	8 : 8	64 : 8
32 : 8	72 : 8	48 : 8

2 **Tính:**

8 × 4 32 : 8 32 : 4	8 × 7 56 : 8 56 : 7	8 × 6 48 : 8 48 : 6

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Số ?

Số đã cho	16	64	72	80
Giảm số đã cho đi 8 lần	?	?	?	?

4 **Quan sát tranh, nêu phép chia thích hợp:**

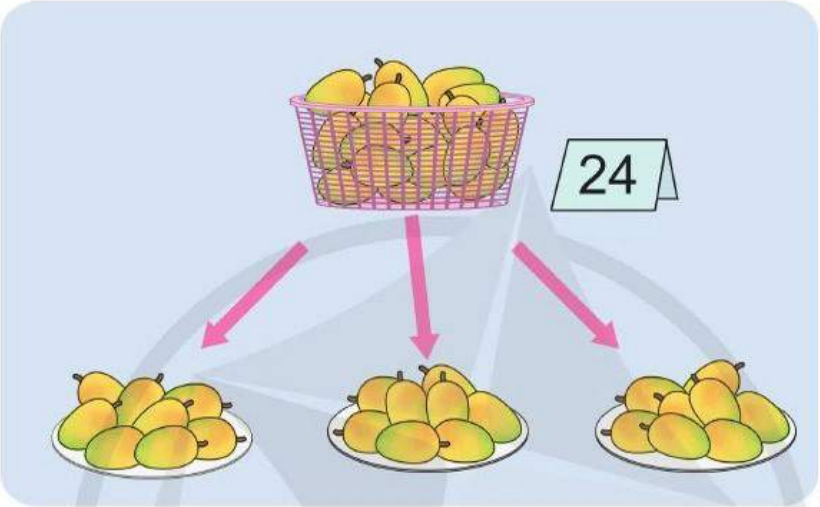

? ? ? = ?

5 Để lau các cửa kính của một toà nhà người ta phải làm trong 40 giờ mới xong. Nếu thay bằng một rô-bốt lau cửa kính thì thời gian giảm đi 8 lần. Hỏi rô-bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong bao nhiêu giờ?

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG CHIA 9

BẢNG CHIA 9

9 : 9 = 1	54 : 9 = 6
18 : 9 = 2	63 : 9 = 7
27 : 9 = 3	72 : 9 = 8
36 : 9 = 4	81 : 9 = 9
45 : 9 = 5	90 : 9 = 10

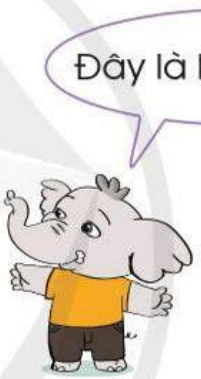

1 a) Tính nhẩm:

18 : 9	45 : 9	54 : 9
36 : 9	27 : 9	81 : 9
9 : 9	90 : 9	63 : 9

b) Tính:

9 dm : 9 | 90 kg : 9 | 63 *l* : 9

2 Số ?

Số đã cho	27	72	36	45
Giảm số đã cho đi 9 lần	?	?	?	?

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Chọn hai thẻ số bất kì trong các thẻ ghi các số từ 1 đến 9. Nêu phép nhân, phép chia có thành phần hoặc kết quả là hai số ghi trên hai thẻ đó.

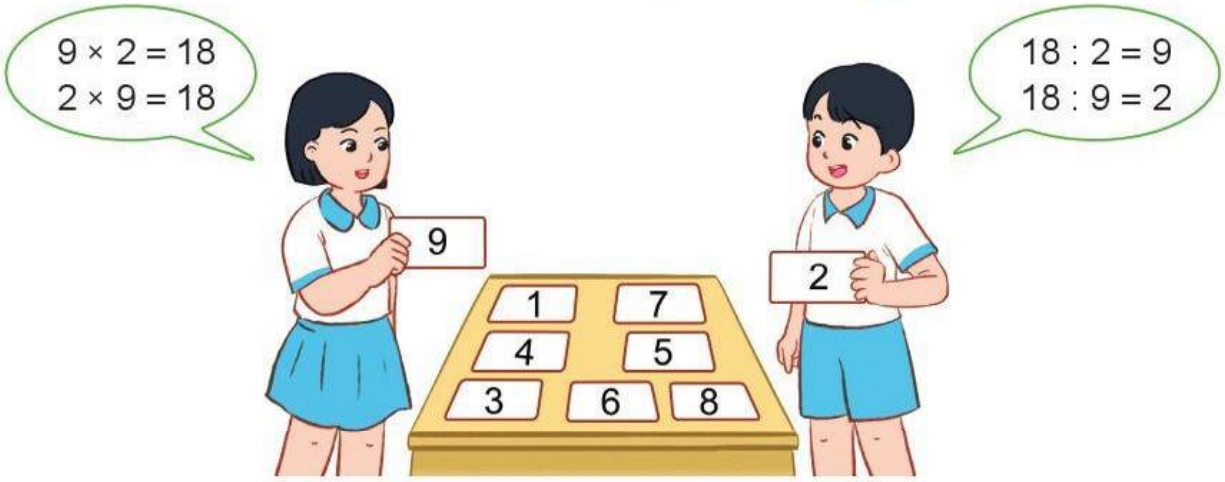

4 Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:

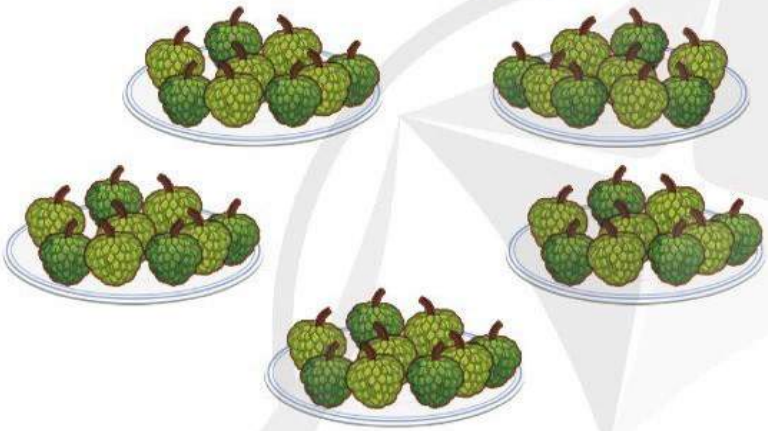

? × ? = ?

? : ? = ?

? : ? = ?

5 Sau khi chế biến 81 kg nhãn tươi thành long nhãn, cô Yên thu được số ki-lô-gam long nhãn giảm đi 9 lần so với số ki-lô-gam nhãn tươi. Hỏi cô Yên đã thu được bao nhiêu ki-lô-gam long nhãn?

Đọc sách tại hoc10.vn

LUYỆN TẬP

1 **Tính nhẩm:**

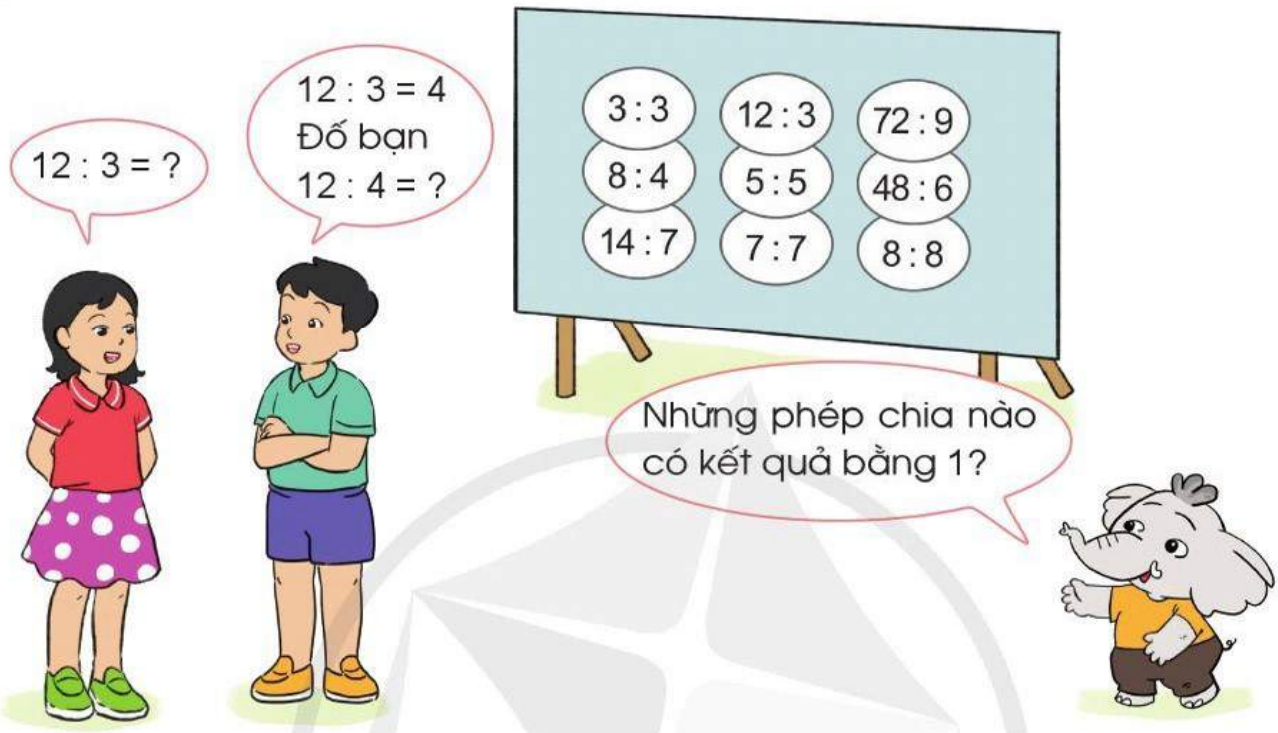

2 a) Tính nhẩm:

4 : 1 7 : 1 5 : 1 1 : 1

Nhận xét: Số nào chia cho 1 cũng có kết quả bằng chính số đó.

b) Lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẻ với bạn:

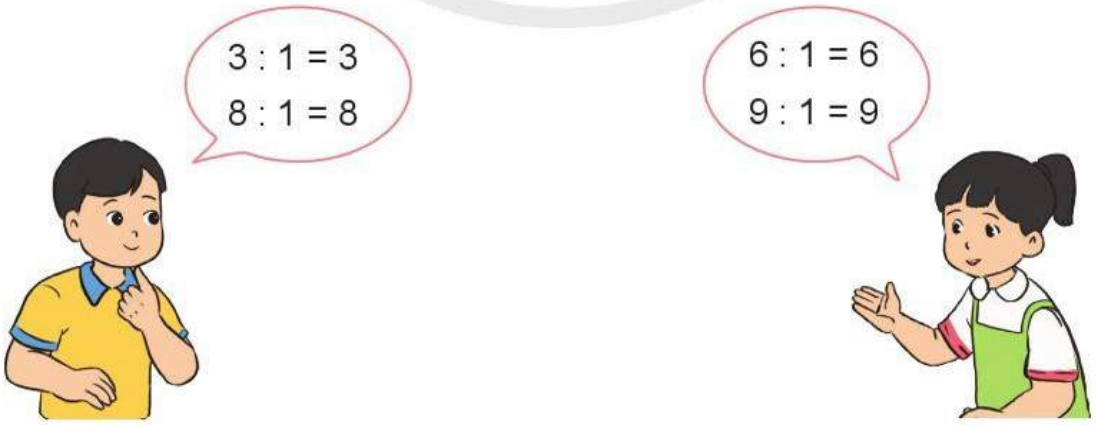

Đọc sách tại hoc10.vn

3 a) Đọc nội dung sau và thảo luận với bạn:

Trong một phép chia, số chia luôn phải khác 0.

b) Tính nhẩm:

0 : 7	0 : 5	0 : 10
0 : 9	0 : 4	0 : 1

c) Tìm phép tính sai rồi sửa lại cho đúng:

8 : 8 = 1 8 : 1 = 1	0 × 2 = 0 2 : 0 = 0	3 × 0 = 0 3 : 0 = 0

4 **Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép chia:**

LUYỆN TẬP (tiếp theo)

1 Chọn hai thẻ số rồi lập các phép nhân, phép chia (theo mẫu):

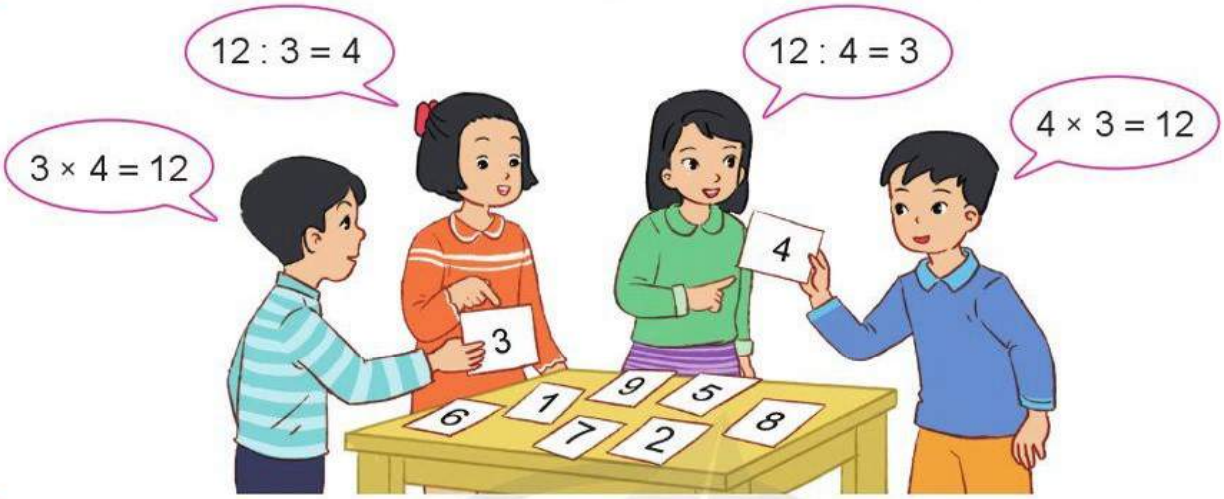

2 Quan sát bảng chia và thực hiện các hoạt động sau:

:	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	2	4	6	8	10	12	14	16	18	20
3	3	6	9	12	15	18	21	24	27	30
4	4	8	12	16	20	24	28	32	36	40
5	5	10	15	20	25	30	35	40	45	50
6	6	12	18	24	30	36	42	48	54	60
7	7	14	21	28	35	42	49	56	63	70
8	8	16	24	32	40	48	56	64	72	80
9	9	18	27	36	45	54	63	72	81	90
10	10	20	30	40	50	60	70	80	90	100

a) Sử dụng bảng chia (theo hướng dẫn):

Ví dụ: Tìm kết quả của phép chia 12 : 4 = ?

- Bước 1: Từ số 4 ở cột 1 theo chiều mũi tên dóng sang phải đến số 12.
- Bước 2: Từ số 12 dóng theo chiều mũi tên lên hàng 1 gặp số 3.

Ta có: 12 : 4 = 3.

Thực hiện tương tự tìm kết quả của phép chia 12 : 3 = ?

Đọc sách tại hoc10.vn

b) Sử dụng bảng chia để tìm kết quả các phép tính sau:

21 : 7	36 : 9	45 : 5
40 : 8	24 : 6	28 : 4

3 **Sử dụng bảng chia để kiểm tra kết quả của các phép tính sau, nếu sai thì sửa lại cho đúng:**

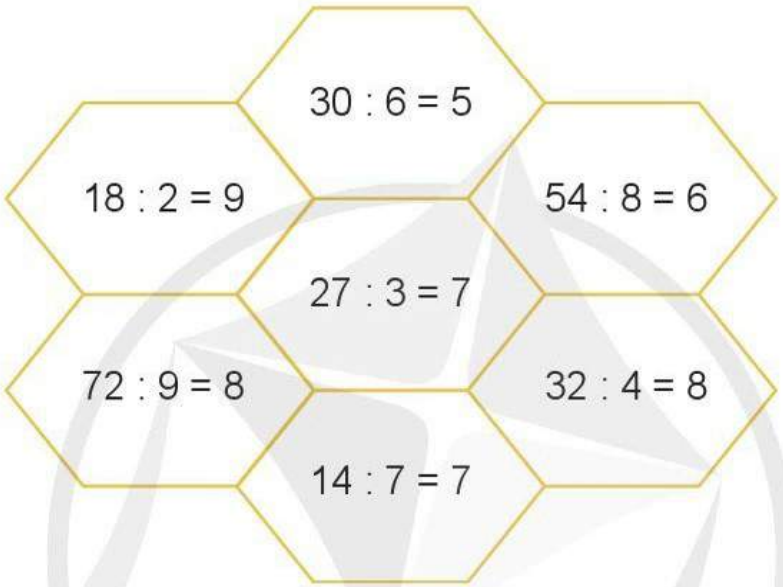

4 **Trò chơi:** Đố bạn sử dụng bảng chia để tìm kết quả các phép chia.

Đọc sách tại hoc10.vn

MỘT PHẦN HAI. MỘT PHẦN TƯ

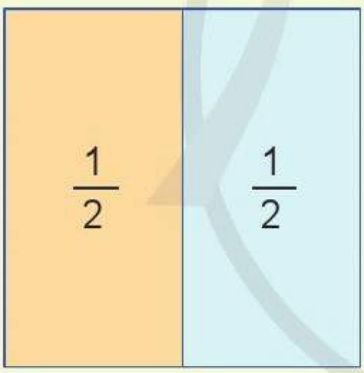

Chia hình vuông thành hai phần bằng nhau.

Lấy một phần, được **một phần hai** hình vuông.

Một phần hai viết là $\frac{1}{2}$.

Một phần hai còn gọi là một nửa.

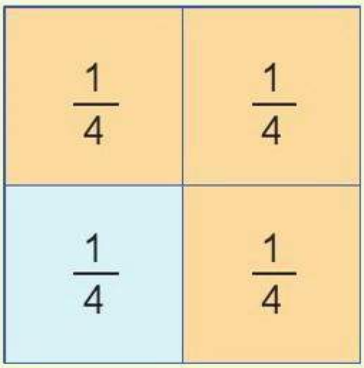

Chia hình vuông thành bốn phần bằng nhau.

Lấy một phần, được **một phần tư** hình vuông.

Một phần tư viết là $\frac{1}{4}$.

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Nói (theo mẫu):

a)

Mẫu:

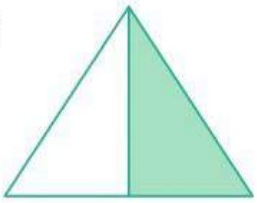

Đã tô màu vào một phần hai hình tam giác.

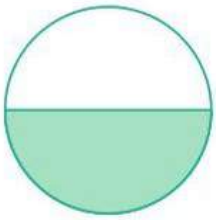

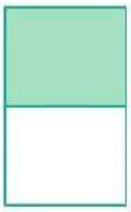

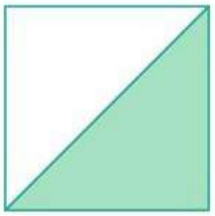

b)

Mẫu:

Hình A

Đã tô màu vào một phần tư hình A.

Hình B

Hình C

Hình D

2 a) Đã tô màu $\frac{1}{2}$ hình nào?

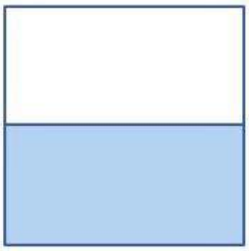

Hình 1

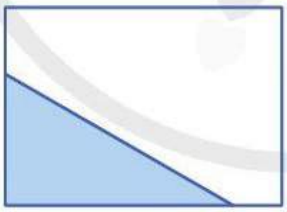

Hình 2

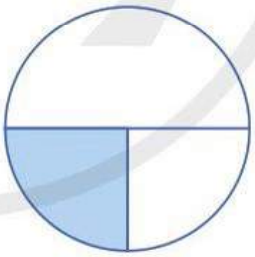

Hình 3

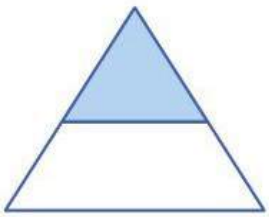

Hình 4

b) Đã tô màu $\frac{1}{4}$ hình nào?

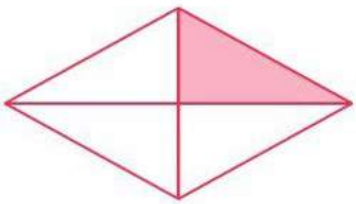

Hình 1

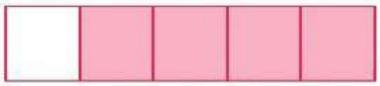

Hình 2

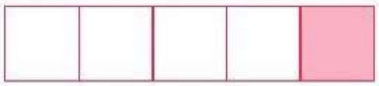

Hình 3

Đọc sách tại hoc10.vn

3 a) **Thực hành:** Gấp hình để tạo thành $\frac{1}{2}$.

– Gấp đôi một tờ giấy rồi trải tờ giấy ra.

– Tô màu vào $\frac{1}{2}$ tờ giấy.

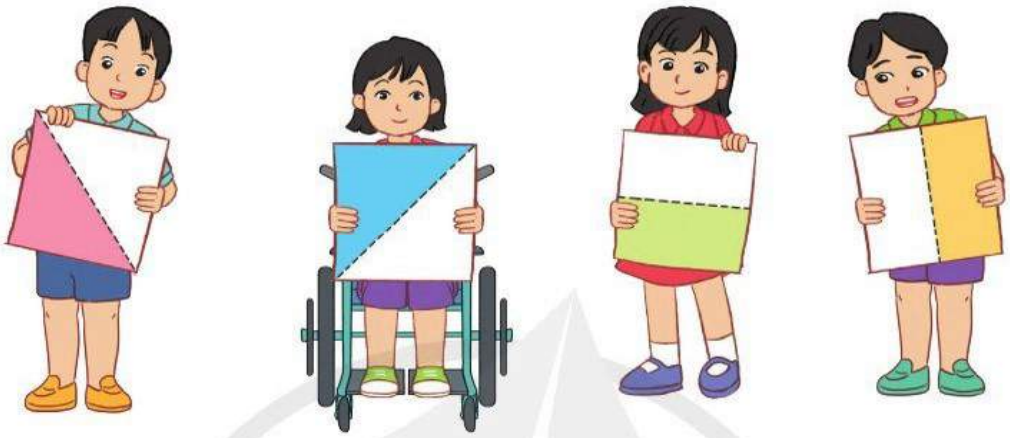

b) **Thực hành:** Gấp hình để tạo thành $\frac{1}{4}$.

– Gấp đôi một tờ giấy rồi lại gấp đôi tiếp.

– Vuốt thẳng góc rồi trải tờ giấy ra.

– Tô màu vào $\frac{1}{4}$ tờ giấy.

4 Trang muốn ăn $\frac{1}{2}$ chiếc bánh, Nguyên muốn ăn $\frac{1}{4}$ chiếc bánh. Em hãy chỉ giúp hai bạn phần bánh thích hợp ở hình bên.

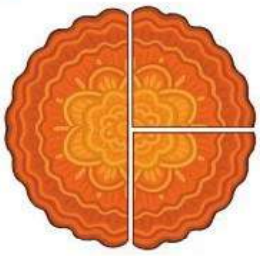

Đọc sách tại hoc10.vn

MỘT PHẦN BA. MỘT PHẦN NĂM. MỘT PHẦN SÁU

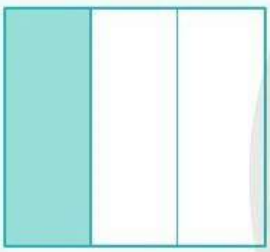

Ta có: $\frac{1}{3}$

Đọc là: **Một phần ba**

Ta có: $\frac{1}{5}$

Đọc là: **Một phần năm**

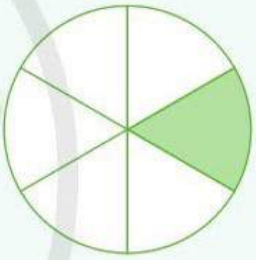

Ta có: $\frac{1}{6}$

Đọc là: **Một phần sáu**

1 Đã tô màu $\frac{1}{3}$ hình nào?

Hình 1

Hình 2

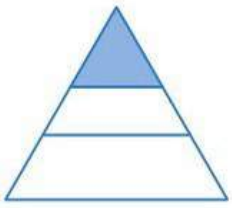

Hình 3

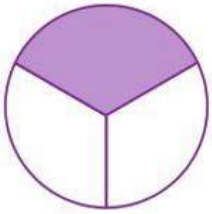

Hình 4

2 a) Đã tô màu $\frac{1}{5}$ những hình nào?

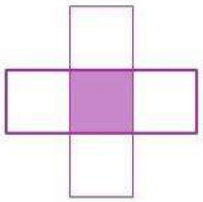

Hình 1

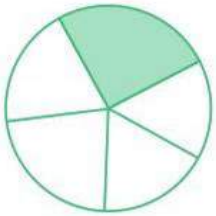

Hình 2

Hình 3

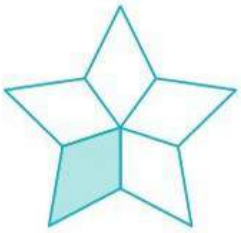

Hình 4

b) Đã tô màu $\frac{1}{6}$ những hình nào?

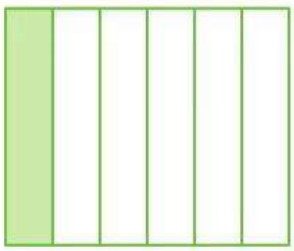

Hình 1

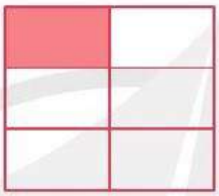

Hình 2

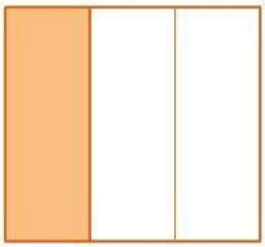

Hình 3

3 **Thực hành:** Gấp hình để tạo thành $\frac{1}{3}$, $\frac{1}{5}$, $\frac{1}{6}$.

4 Tuấn đã ăn $\frac{1}{3}$ chiếc bánh, Khang đã ăn $\frac{1}{5}$ chiếc bánh, Minh đã ăn $\frac{1}{6}$ chiếc bánh. Theo em, mỗi bạn đó đã ăn phần bánh của chiếc bánh nào dưới đây?

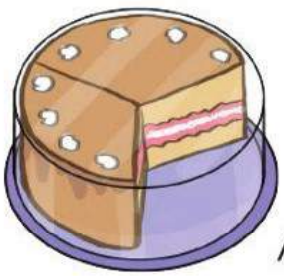

A

B

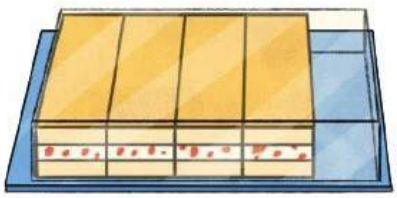

C

Đọc sách tại hoc10.vn

MỘT PHẦN BẢY. MỘT PHẦN TÁM. MỘT PHẦN CHÍN

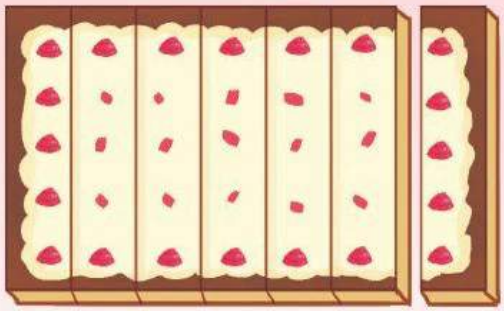

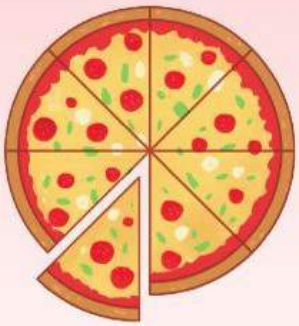

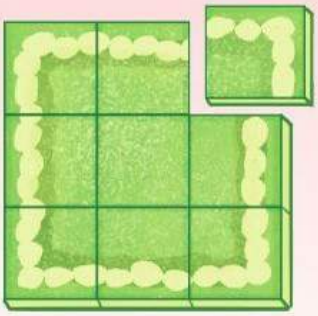

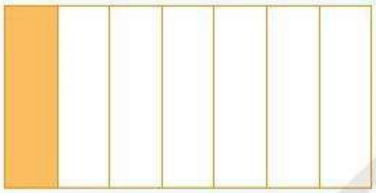

Ta có: $\frac{1}{7}$

Đọc là: **Một phần bảy**

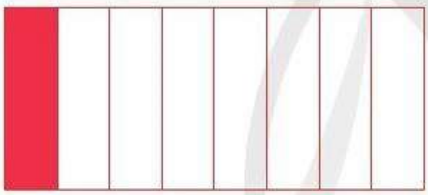

Ta có: $\frac{1}{8}$

Đọc là: **Một phần tám**

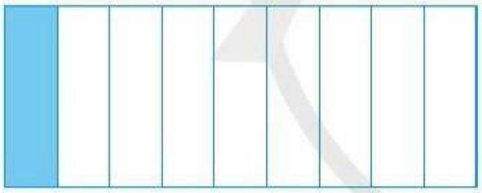

Ta có: $\frac{1}{9}$

Đọc là: **Một phần chín**

1 Chọn thẻ tương ứng với phần đã tô màu trong mỗi băng giấy sau:

$\frac{1}{4}$ $\frac{1}{2}$ $\frac{1}{3}$ $\frac{1}{8}$

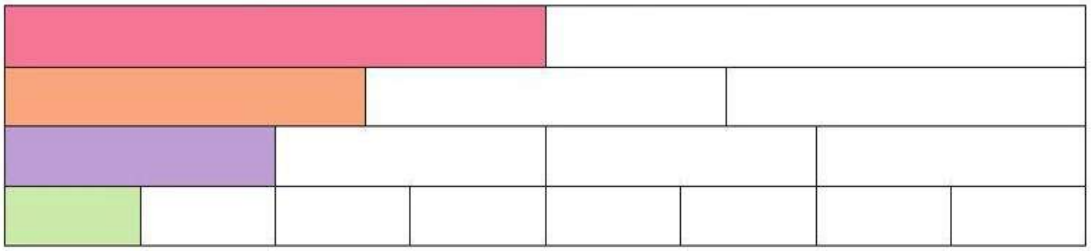

2 Đã tô màu $\frac{1}{9}$ hình nào?

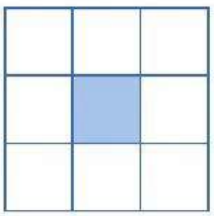

Hình A

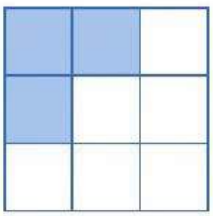

Hình B

3 Hình nào đã khoanh:

a) $\frac{1}{7}$ số cây nấm?

A 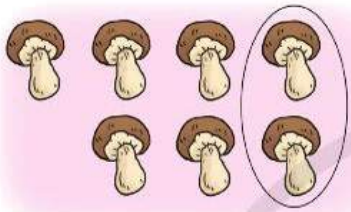

B 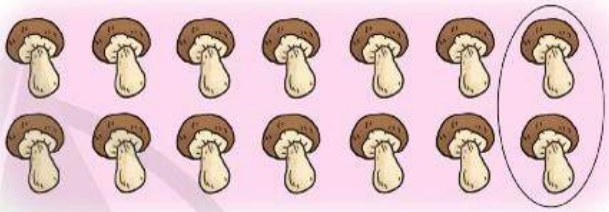

b) $\frac{1}{8}$ số quả cà chua?

A 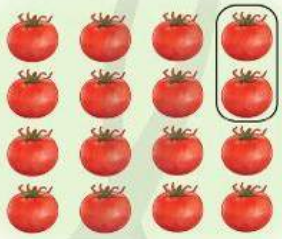

B 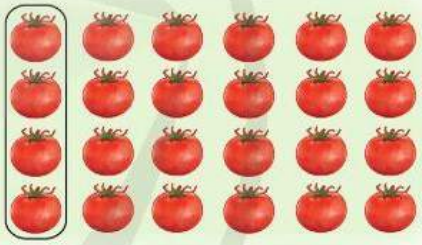

c) $\frac{1}{9}$ số hạt dẻ?

A 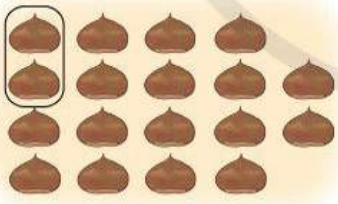

B 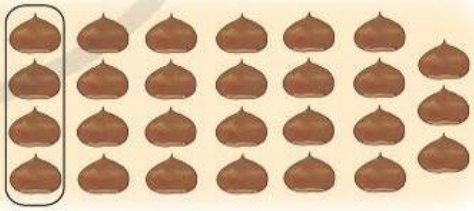

4 Thực hiện các hoạt động sau:

a) Lấy ra 14 hình tròn, chia thành 7 phần bằng nhau.

b) Chỉ ra $\frac{1}{7}$ số hình tròn ở câu a.

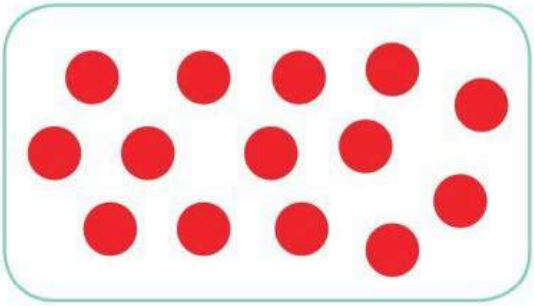

Đọc sách tại hoc10.vn

EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC

1 Tính nhẩm:

2 × 6	7 × 4	9 × 3	8 × 5
6 × 2	4 × 7	3 × 9	5 × 8
12 : 2	28 : 7	27 : 9	40 : 8
12 : 6	28 : 4	27 : 3	40 : 5

2 Chọn thẻ tương ứng với phần đã tô màu trong mỗi hình sau:

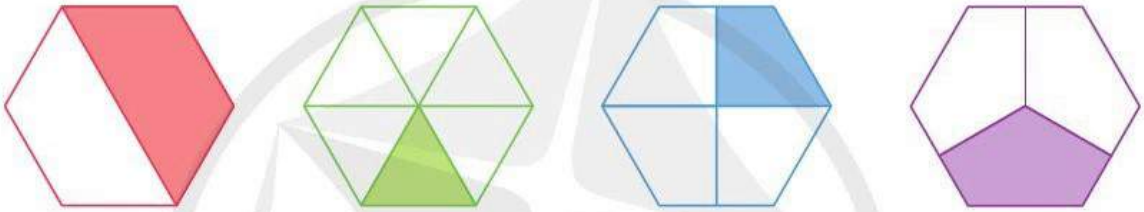

A B C D

$\frac{1}{2}$ $\frac{1}{3}$ $\frac{1}{4}$ $\frac{1}{5}$ $\frac{1}{6}$ $\frac{1}{8}$

3 Chọn dấu (+, –, ×, :) thích hợp:

8 ? 1 = 9
6 ? 3 = 2
1 ? 9 = 9

7 ? 7 = 1
0 ? 3 = 3
5 ? 0 = 0

1 ? 4 = 4
1 ? 1 = 0
1 ? 0 = 1

6 ? 0 = 0
0 ? 6 = 6
8 ? 8 = 1

Đọc sách tại hoc10.vn

4 Số ?

Số đã cho	6	3	9
Thêm 3 đơn vị	9	?	?
Gấp 3 lần	18	?	?
Bớt 3 đơn vị	3	?	?
Giảm 3 lần	2	?	?

5 Chú Nam vắt được 5 xô sữa bò, mỗi xô có 8 *l* sữa. Hỏi chú Nam vắt được tất cả bao nhiêu lít sữa bò?

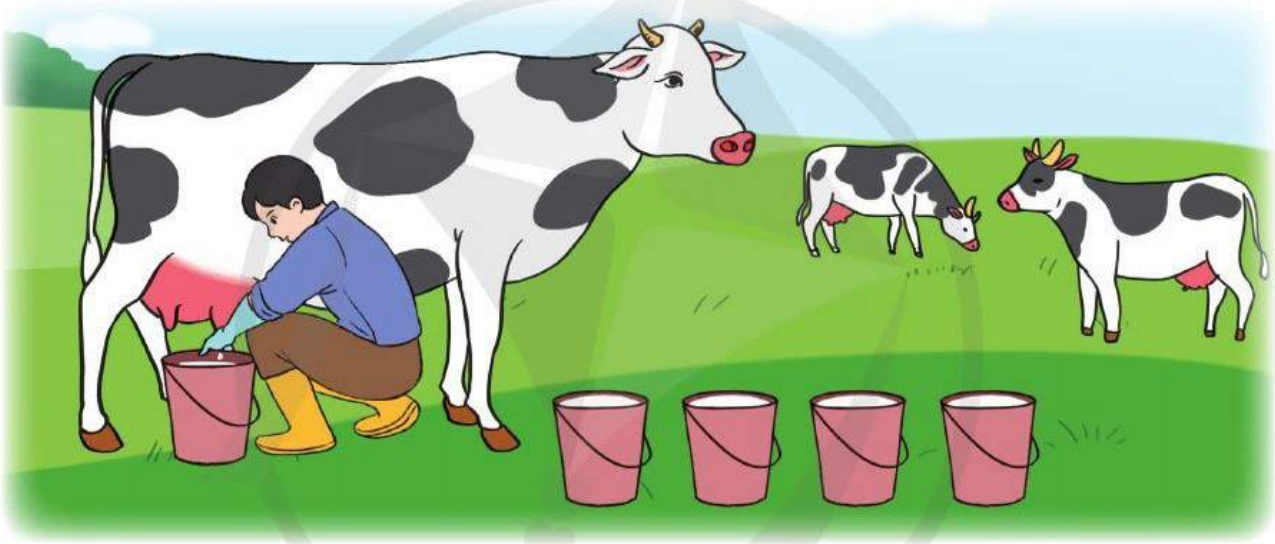

6 **Ước lượng rồi nêu cân nặng phù hợp với mỗi trường hợp sau:**

a)

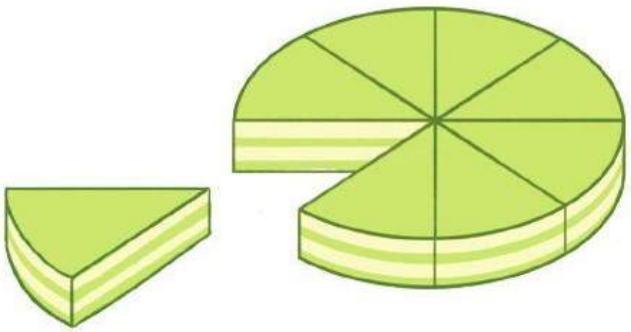

100 g ?

b)

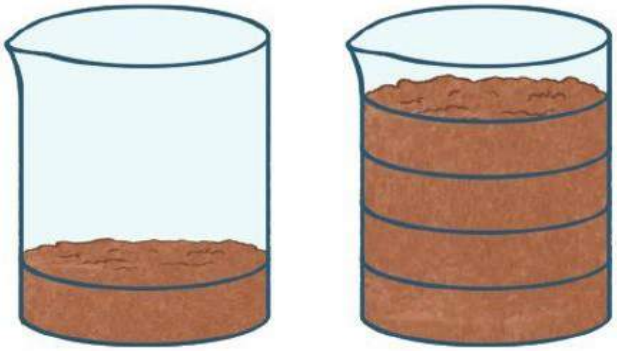

100 g ?

Đọc sách tại hoc10.vn

EM VUI HỌC TOÁN

1 a) Thảo luận nhóm để thiết kế một công cụ học nhân, chia thú vị.

b) Thiết kế một lời nhắn để nhắc các bạn chú ý khi thực hiện nhân, chia với số 0, số 1.

2 **Góc sáng tạo:** Một phần mấy của tôi.

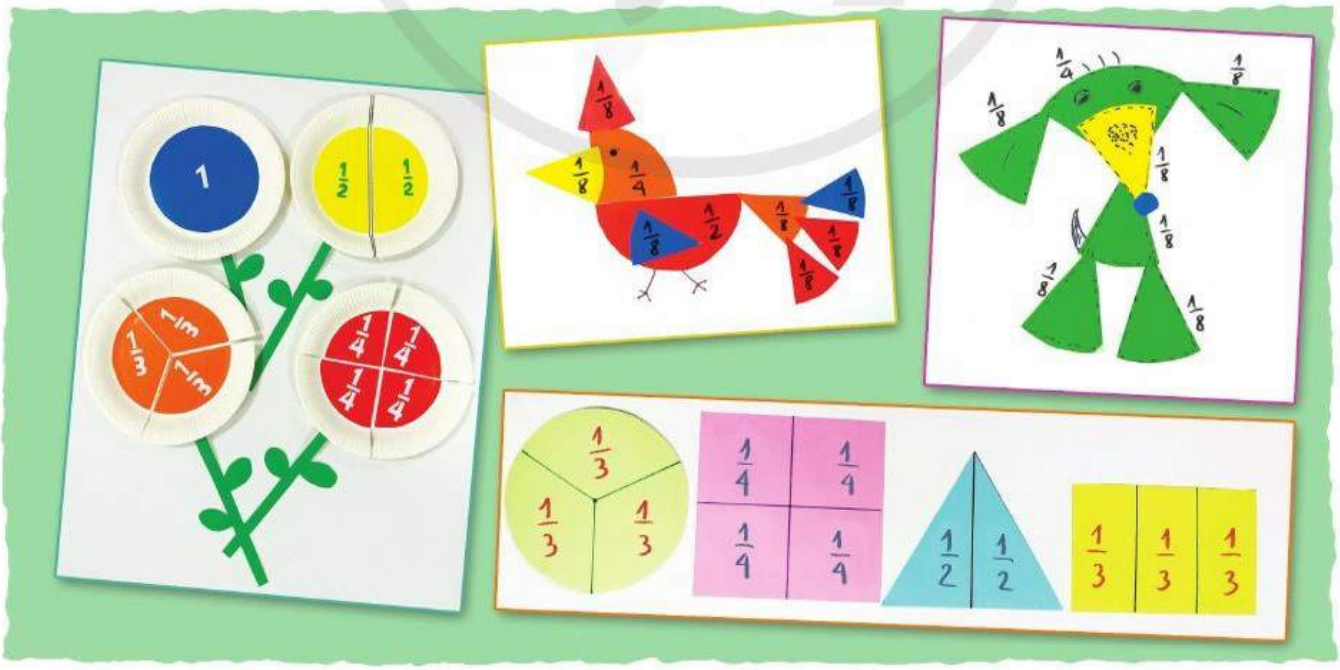

3 **Thực hiện các hoạt động sau:**

– Chuẩn bị một tờ giấy có kẻ ô vuông. Oẳn tù tì để chọn ra người chơi trước.

– Gieo quân xúc xắc và đọc số chấm xuất hiện.

– Đánh dấu số ô vuông là kết quả của phép nhân có một thừa số là số chấm vừa xuất hiện với một số nào đó (từ 1 đến 9).

– Sau một số lượt chơi, ai chọn được các ô vuông mà phủ kín tờ giấy hơn thì thắng cuộc.

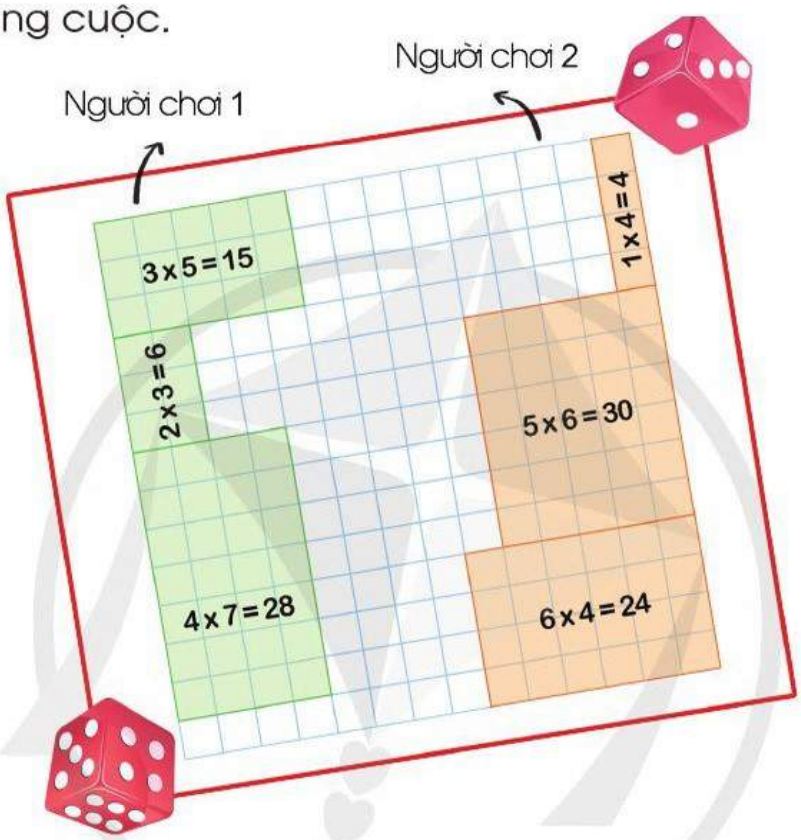

4 **Thực hành:** Đo chiều cao và ghi số đo chiều cao của các bạn trong nhóm em (theo mẫu).

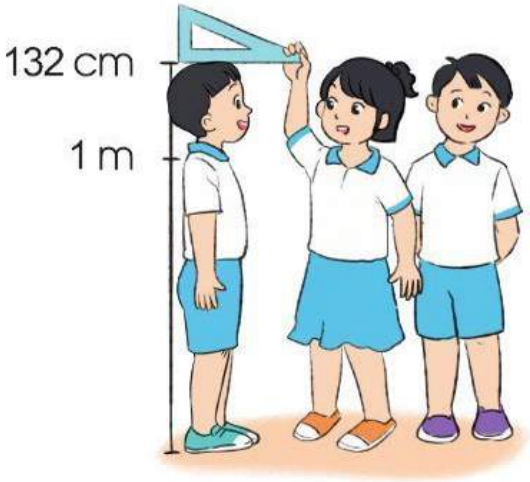

Đọc sách tại hoc10.vn

2 NHÂN, CHIA CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1 000

Đọc sách tại hoc10.vn

NHÂN SỐ TRÒN CHỤC VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

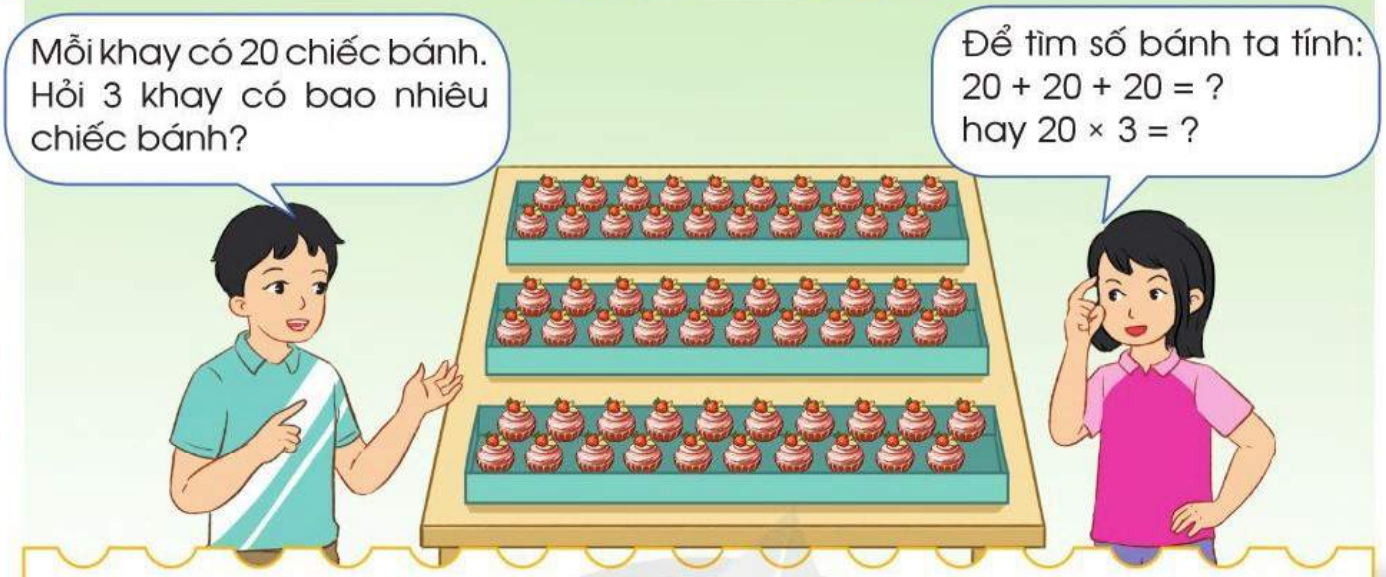

Tính 20 × 3 = ?

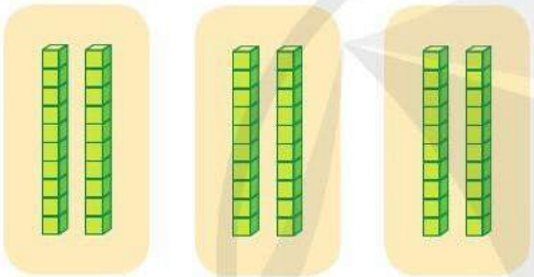

2 chục khối lập phương được lấy 3 lần.

Tính nhẩm:

2 chục × 3 = 6 chục

Vậy 20 × 3 = 60

1 Tính nhẩm:

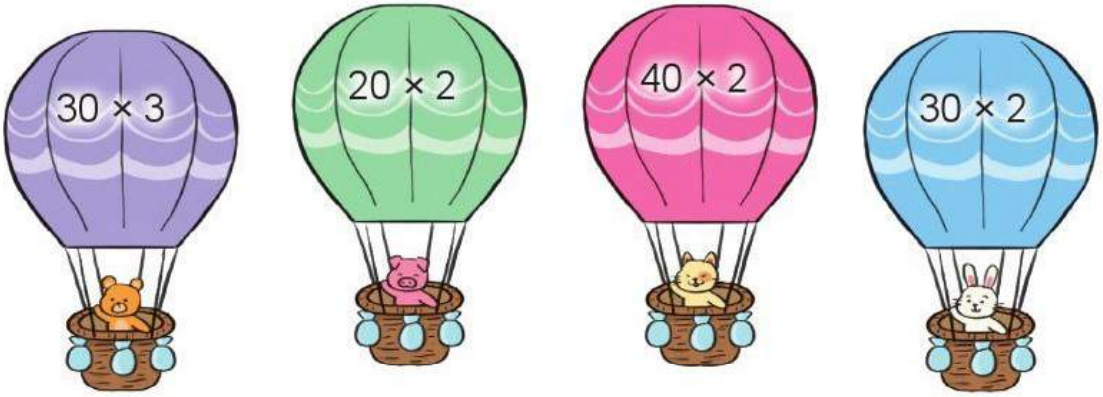

Đọc sách tại hoc10.vn

2 Quan sát tranh, nêu phép nhân thích hợp:

a)

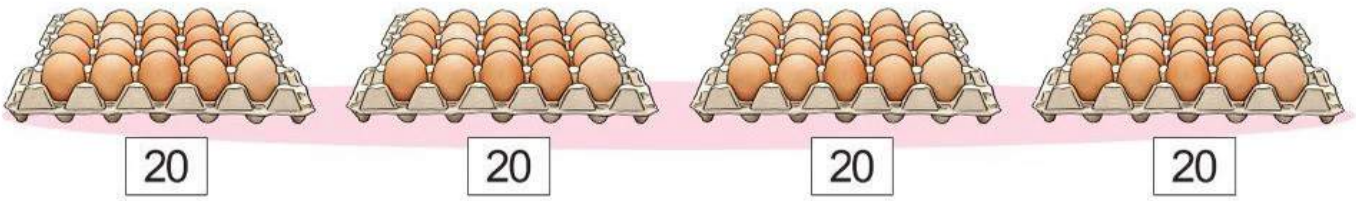

? ? ? = ?

b)

? ? ? = ?

3 Mỗi sọt có 20 kg khoai lang. Hỏi 5 sọt có tất cả bao nhiêu ki-lô-gam khoai lang?

NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (KHÔNG NHỚ)

Tính 12 × 3 = ?

Đặt tính:

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times\ 3 \\ \hline ? \end{array}$$

Tính:

$$\begin{array}{r} 12 \\ \times\ 3 \\ \hline 36 \end{array}$$

- 3 nhân 2 bằng 6, viết 6.
- 3 nhân 1 bằng 3, viết 3.

Vậy 12 × 3 = 36

1 **Tính:**

$$\begin{array}{r} 23 \\ \times\ 3 \\ \hline ? \end{array} \qquad \begin{array}{r} 34 \\ \times\ 2 \\ \hline ? \end{array} \qquad \begin{array}{r} 42 \\ \times\ 2 \\ \hline ? \end{array} \qquad \begin{array}{r} 11 \\ \times\ 5 \\ \hline ? \end{array}$$

Đọc sách tại hoc10.vn

2 **Đặt tính rồi tính:**

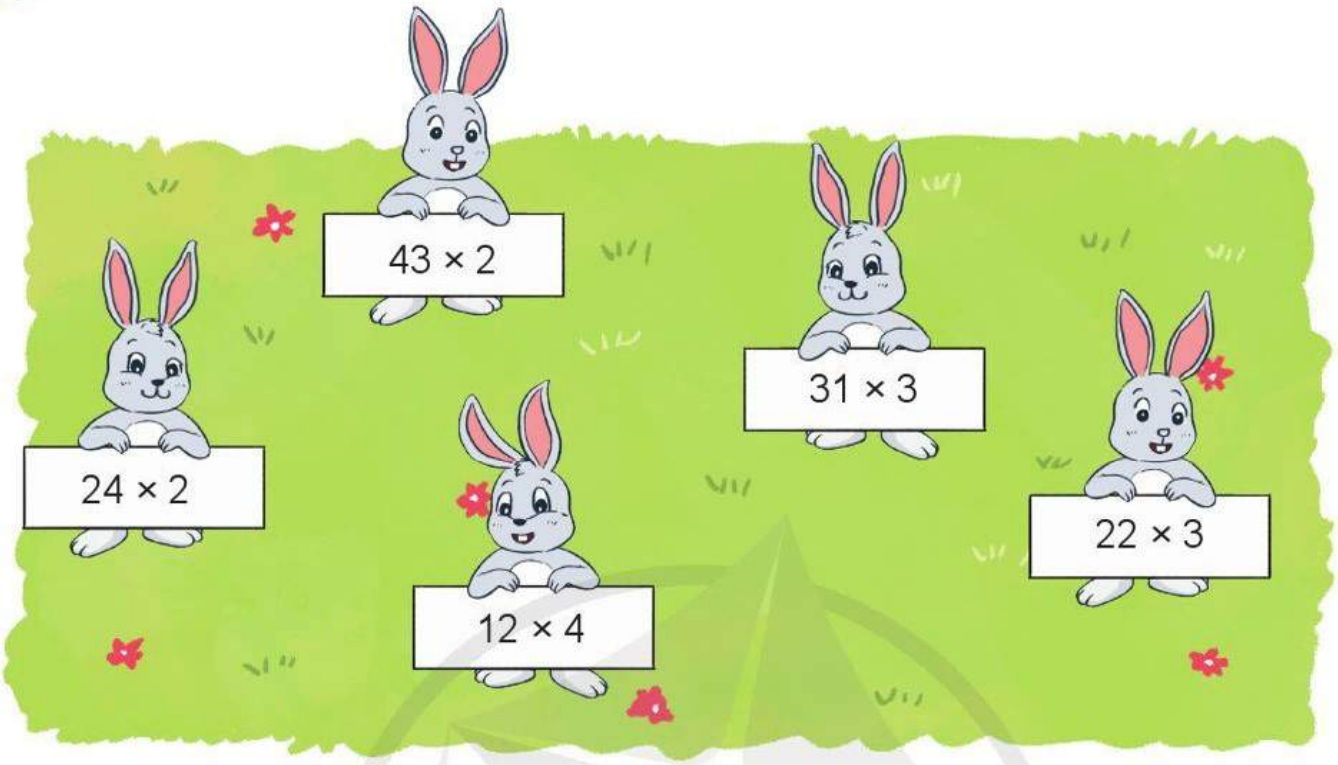

3 Trong phòng có 3 hàng ghế, mỗi hàng ghế có 13 người ngồi. Hỏi trong phòng đó có tất cả bao nhiêu người ngồi?

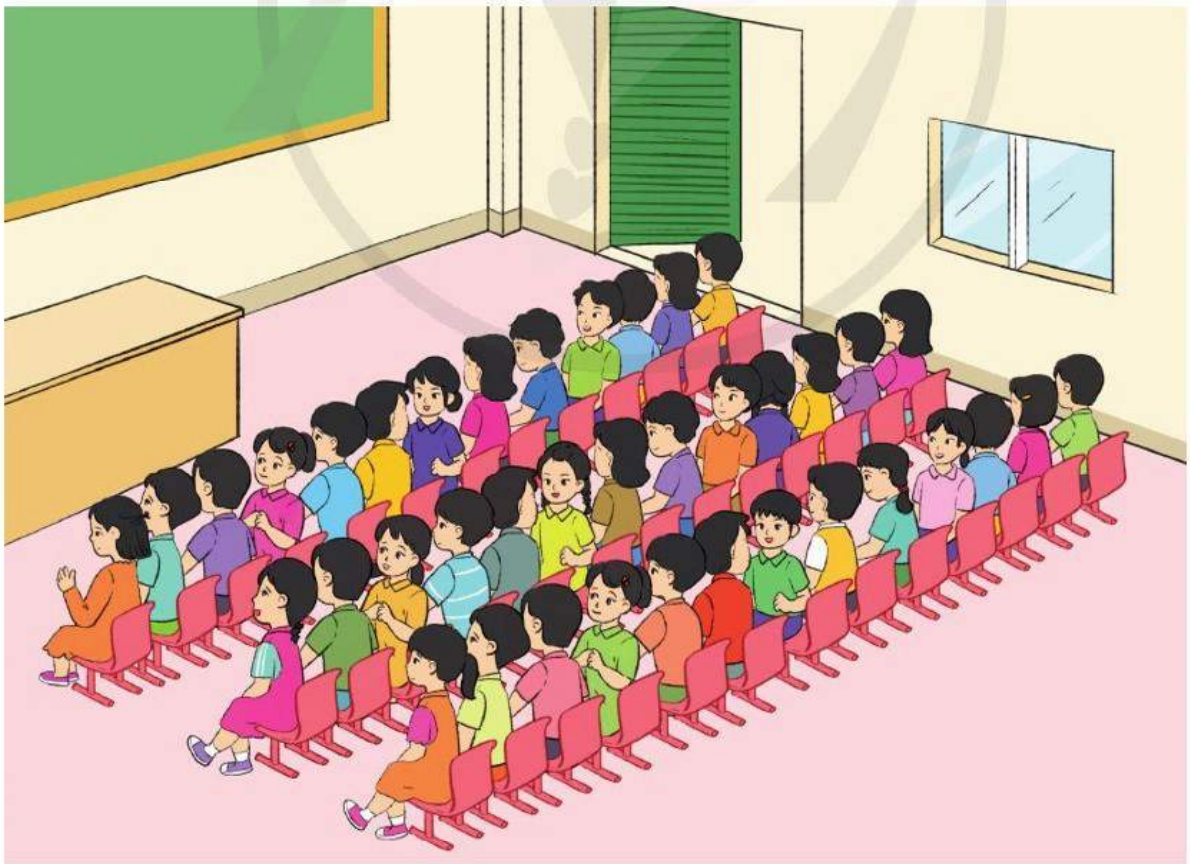

LUYỆN TẬP

1 **Tính:**

33 × 3 = ?	241 × 2 = ?	321 × 3 = ?	101 × 7 = ?

2 **Đặt tính rồi tính:**

3 **Tính nhẩm (theo mẫu):**

Mẫu: 300 × 2 = ?
3 trăm × 2 = 6 trăm
Vậy 300 × 2 = 600

200 × 4 | 300 × 3

100 × 8 | 400 × 2

4 Quãng đường vòng quanh một sân tập thể dục dài khoảng 320 m, Đức đã chạy 3 vòng. Hỏi Đức đã chạy được bao nhiêu mét?

Đọc sách tại hoc10.vn

PHÉP CHIA HẾT. PHÉP CHIA CÓ DƯ

1. Có 8 hình vuông chia đều cho 2 bạn, mỗi bạn được 4 hình vuông.

Ta có phép chia 8 : 2 = 4.

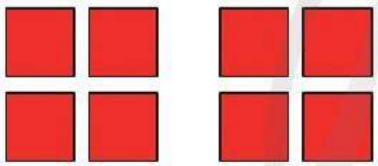

Ta nói: Phép chia 8 : 2 có thương là 4, số dư là 0.

Đây là phép chia hết. Ta viết 8 : 2 = 4.

2. Có 9 hình vuông chia đều cho 2 bạn, mỗi bạn được 4 hình vuông, còn dư 1 hình vuông.

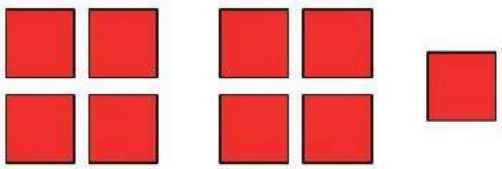

Ta nói: Phép chia 9 : 2 có thương là 4, số dư là 1.

Đây là phép chia có dư. Ta viết 9 : 2 = 4 (dư 1).

Đọc là: Chín chia hai bằng bốn, dư một.

1 Số ?

a) 11 : 2 = ? (dư ?)

Thương là: ?

Số dư là: ?

b) 17 : 3 = ? (dư ?)

Thương là: ?

Số dư là: ?

2 Số ?

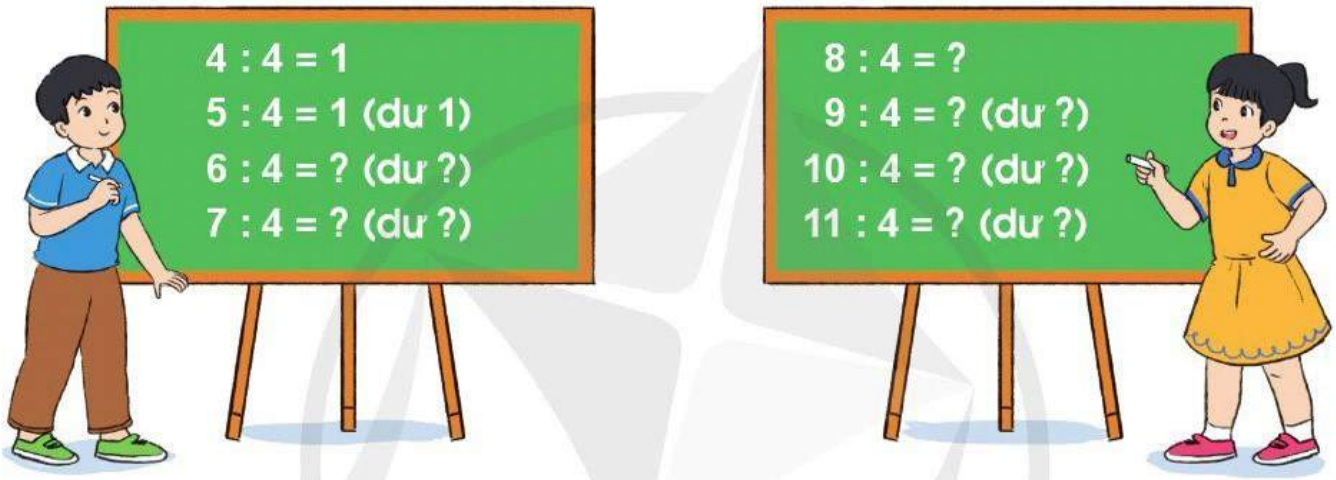

Nhận xét: Số dư trong phép chia bao giờ cũng bé hơn số chia.

3 Có 14 người khách cần sang sông, mỗi chuyến thuyền chở được nhiều nhất 4 người khách (không kể người chèo thuyền). Theo em, cần ít nhất mấy chuyến để thuyền chở hết số khách đó?

Đọc sách tại hoc10.vn

CHIA SỐ TRÒN CHỤC, TRÒN TRĂM CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

Tính 60 : 3 = ?

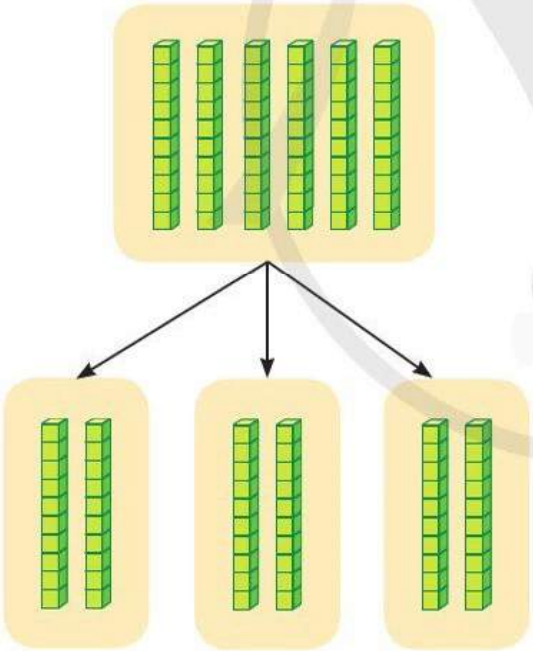

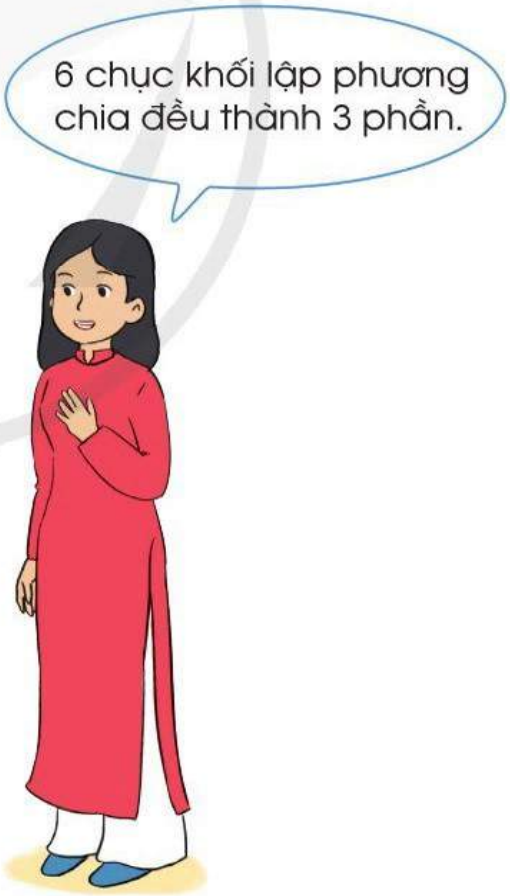

Tính nhẩm:

6 chục : 3 = 2 chục

Vậy 60 : 3 = 20

1 Tính nhẩm:

a) 60 : 2 70 : 7 40 : 2 90 : 3

b)

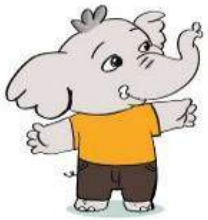

Mẫu: 6 trăm : 3 = 2 trăm
Vậy 600 : 3 = 200

800 : 4

400 : 2

500 : 5

2 Quan sát tranh, nêu phép tính thích hợp:

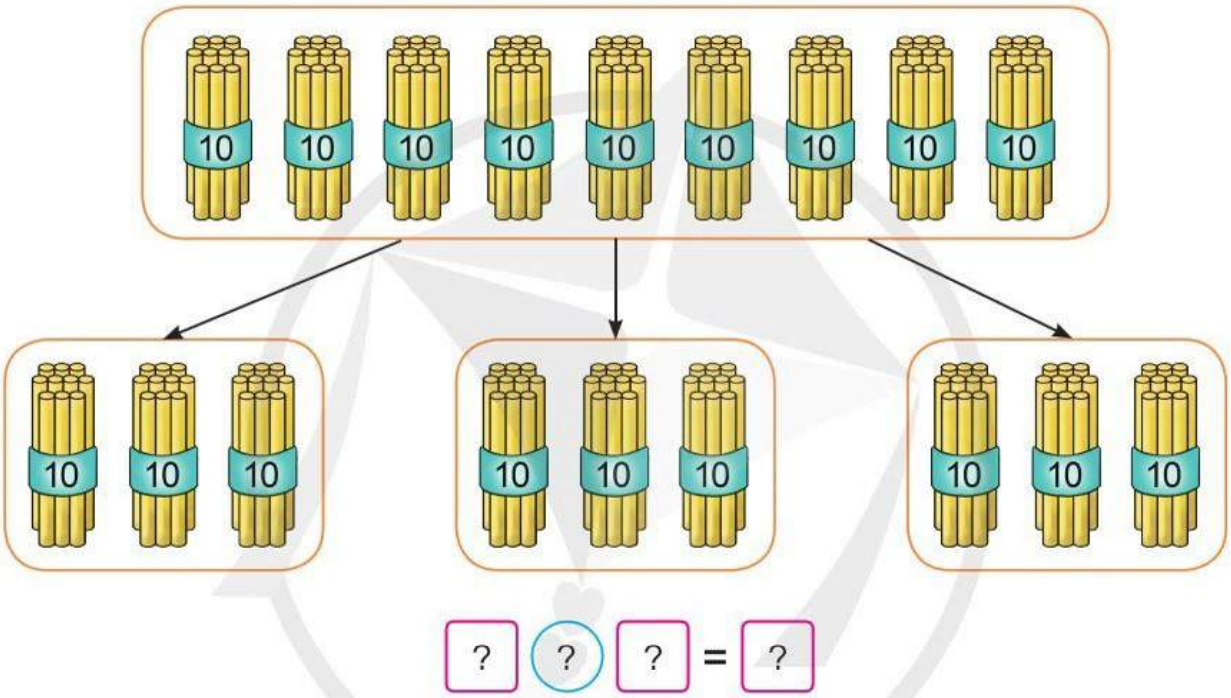

3 Bác Sáng thu hoạch được 80 quả bí ngô, bác chia đều vào 4 chuyến xe để chở hết số quả bí ngô về nhà. Hỏi mỗi chuyến xe chở bao nhiêu quả bí ngô?

Đọc sách tại hoc10.vn

CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

Có 26 quyển sách xếp đều vào 2 ngăn tủ. Hỏi mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách?

Tính 26 : 2 = ?

Đầu tiên ta chia đều 20 khối lập phương vào 2 rổ.

Tiếp theo chia đều 6 khối lập phương vào 2 rổ.

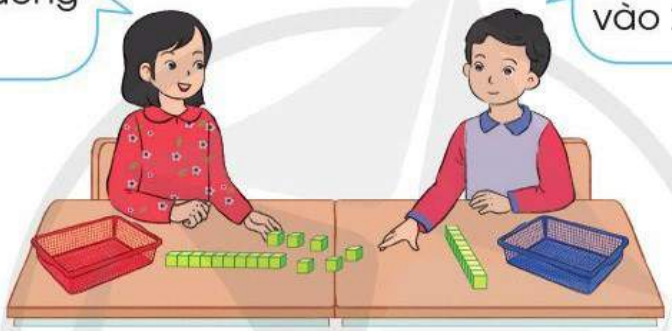

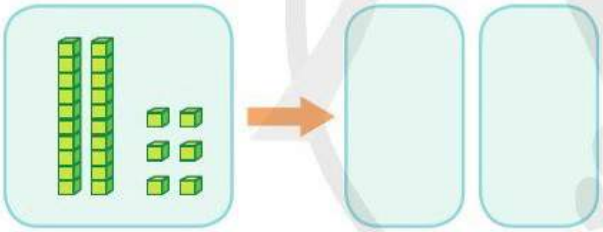

$$\begin{array}{r|l} 26 & 2 \\ \hline & \end{array}$$

• Đặt tính

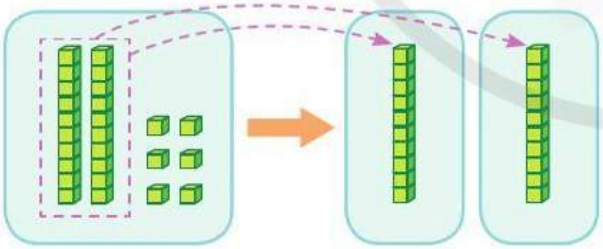

$$\begin{array}{r|l} 26 & 2 \\ 2 & 1 \\ \hline 0 & \end{array}$$

• 2 chia 2 được 1, viết 1.
1 nhân 2 bằng 2,
2 trừ 2 bằng 0.

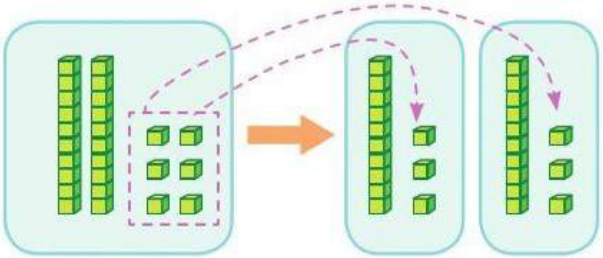

$$\begin{array}{r|l} 26 & 2 \\ 2\downarrow & 13 \\ \hline 06 & \\ 6 & \\ \hline 0 & \end{array}$$

• Hạ 6,
6 chia 2 được 3, viết 3.
3 nhân 2 bằng 6,
6 trừ 6 bằng 0.

Vậy 26 : 2 = 13

1 **Tính:**

28 | 2	93 | 3	88 | 4	66 | 6

2 **Đặt tính rồi tính:**

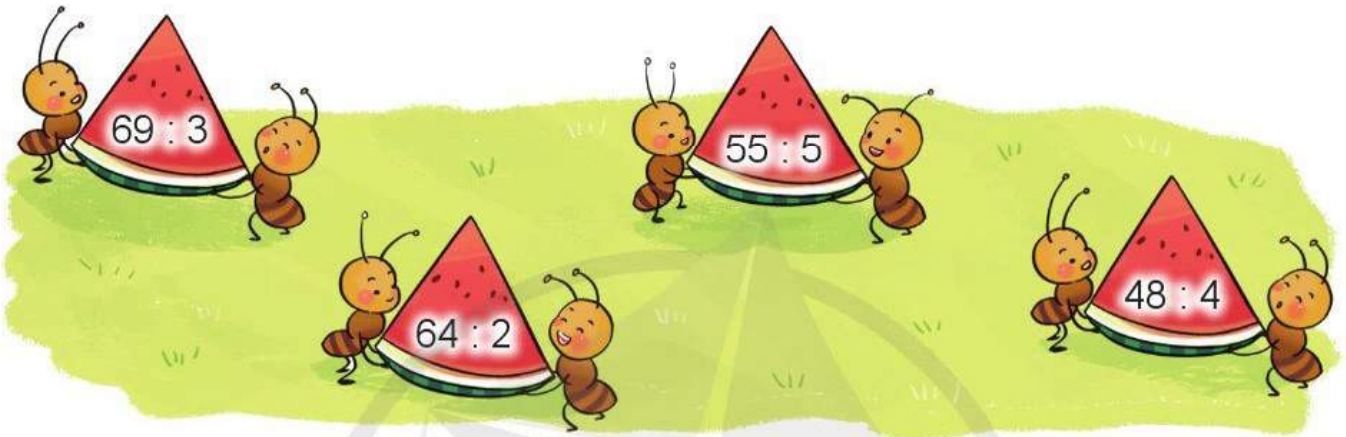

3 Có 84 quả cà chua xếp đều vào 4 rổ. Hỏi mỗi rổ có bao nhiêu quả cà chua?

Đọc sách tại hoc10.vn

LUYỆN TẬP

1 **Đặt tính rồi tính:**

36 : 3 ▸ 48 : 2 ▸ 96 : 3 ▸ 88 : 8 ▸

2 **Tính (theo mẫu):**

Mẫu:

246	2
2	123
04	
4	
06	
6	
0	

Vậy 246 : 2 = 123

624 | 2 448 | 4 999 | 9

3 **Tính (theo mẫu):**

a) **Mẫu:**

87	4
8	21
07	
4	
3	

Vậy 87 : 4 = 21 (dư 3)

65 | 3 49 | 2 58 | 5

b) **Mẫu:**

938	3
9	312
03	
3	
08	
6	
2	

Vậy 938 : 3 = 312 (dư 2)

463 | 2 695 | 3 846 | 4

4 Vũ xếp 44 bức ảnh gia đình vào quyển sưu tập ảnh, biết rằng mỗi trang xếp được 4 bức ảnh. Hỏi Vũ cần chọn quyển sưu tập ảnh có ít nhất bao nhiêu trang?

Đọc sách tại hoc10.vn

LUYỆN TẬP CHUNG

1 a) Tính:

69	6	85	2	394	3	886	4

b) Đặt tính rồi tính:

2 **Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính:**

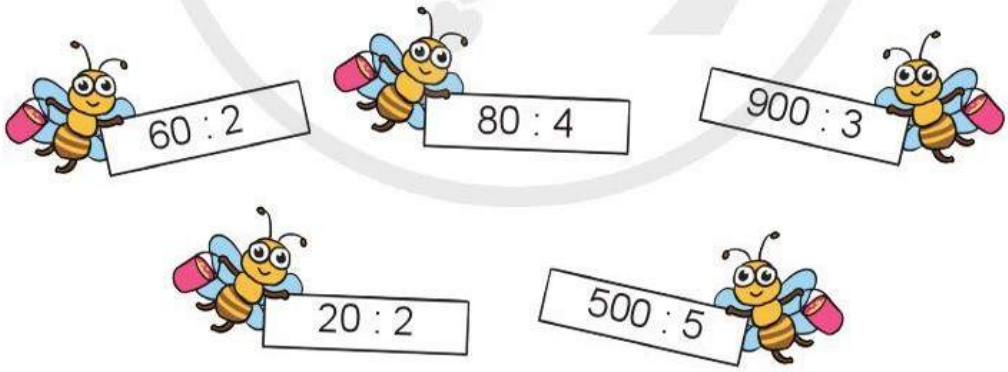

Đọc sách tại hoc10.vn

3 Theo em, bạn nào tính đúng?

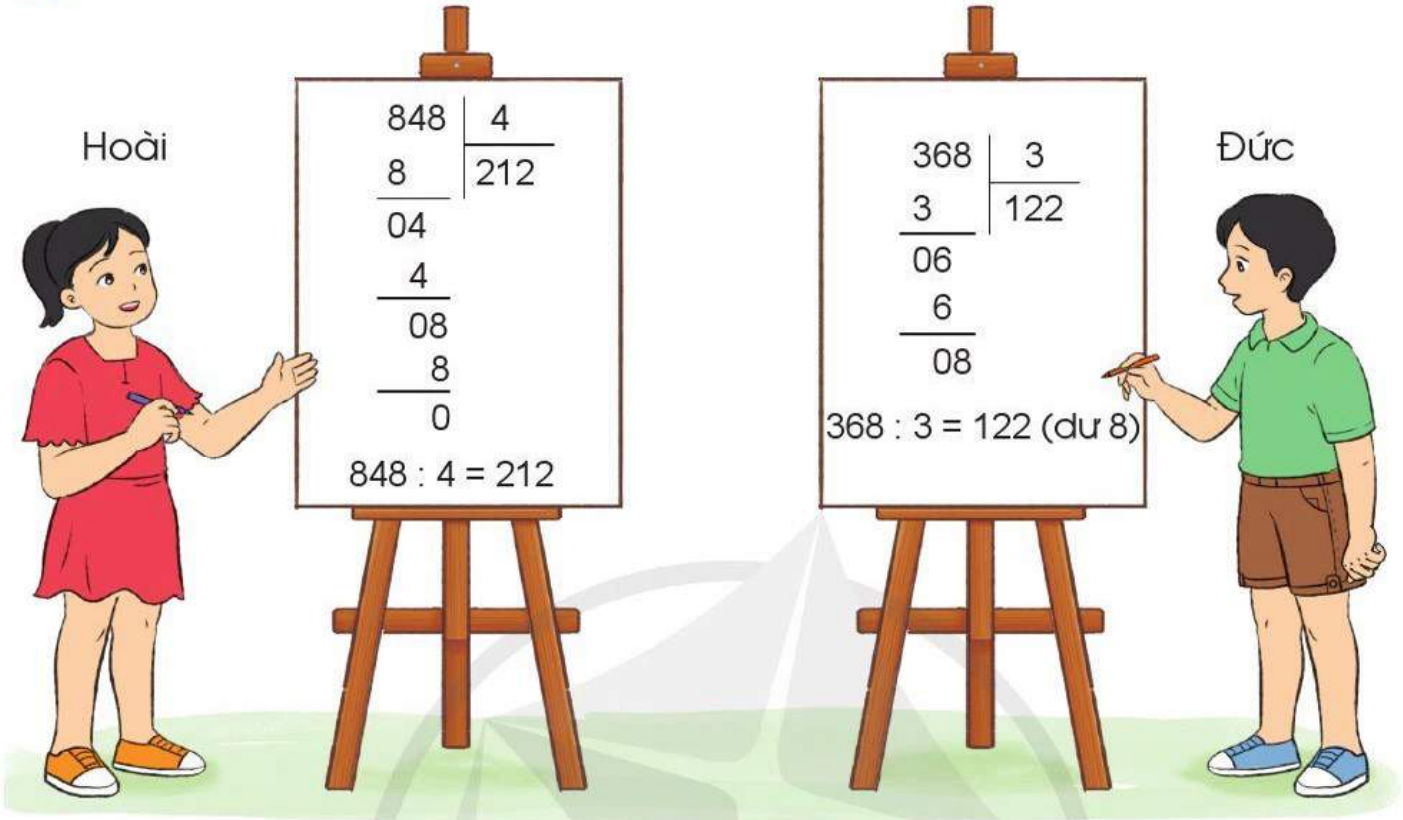

4 Chú Lộc chia đều 800 g cá cơm thành 2 phần bằng nhau. Hỏi mỗi phần có bao nhiêu gam cá cơm?

Đọc sách tại hoc10.vn

SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ

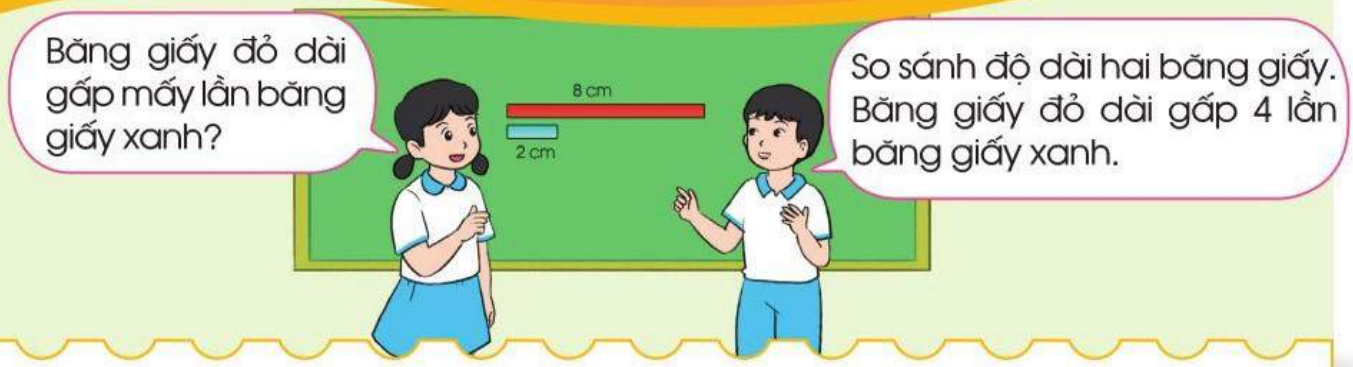

Bài toán: Đoạn thẳng AB dài 8 cm, đoạn thẳng CD dài 2 cm. Hỏi đoạn thẳng AB dài gấp mấy lần đoạn thẳng CD?

Em hiểu

AB = 8 cm
CD = 2 cm

Đoạn thẳng AB dài gấp mấy lần đoạn thẳng CD?

Em nghĩ

Tôi dựa vào hình minh hoạ:

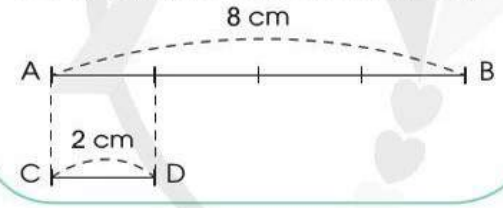

Tôi làm phép chia.

Em trả lời

Bài giải

Độ dài đoạn thẳng AB gấp độ dài đoạn thẳng CD một số lần là:

8 : 2 = 4 (lần)

Đáp số: 4 lần.

Nhận xét: Muốn biết số lớn gấp mấy lần số bé, ta lấy số lớn chia cho số bé.

1 Ngăn trên có 6 quyển sách, ngăn dưới có 24 quyển sách. Hỏi số quyển sách ở ngăn dưới gấp mấy lần số quyển sách ở ngăn trên?

Đọc sách tại hoc10.vn

2 Một con lợn cân nặng 40 kg, một con gà cân nặng 4 kg. Hỏi con lợn cân nặng gấp mấy lần con gà?

3 Buổi sáng mẹ làm được 21 chiếc bánh. Buổi chiều mẹ làm được 7 chiếc bánh. Hỏi số bánh mẹ làm được buổi sáng gấp mấy lần số bánh làm được buổi chiều?

4 **Số ?**

Số lớn	12	45	35	24	42
Số bé	4	5	7	3	6
Số lớn gấp mấy lần số bé?	3	?	?	?	?
Số lớn hơn số bé bao nhiêu đơn vị?	8	?	?	?	?

5 **Quan sát sơ đồ sau rồi trả lời các câu hỏi:**

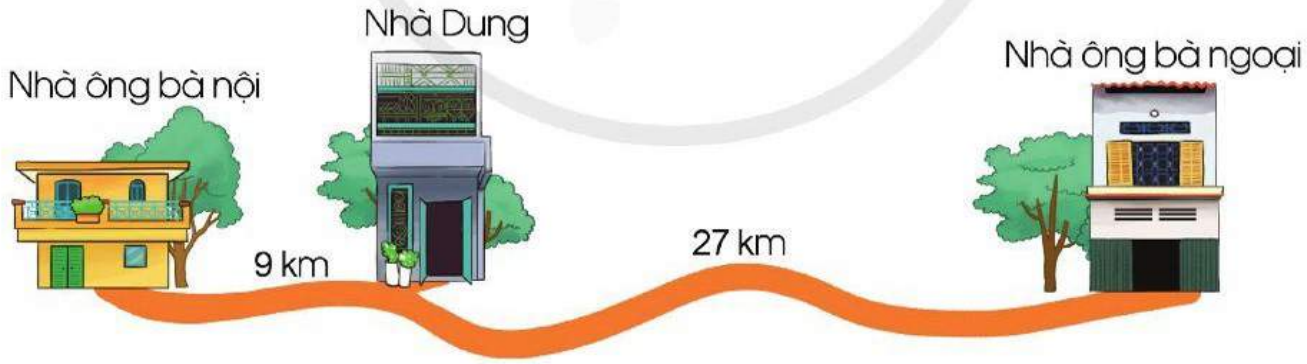

a) Quãng đường từ nhà Dung đến nhà ông bà ngoại dài gấp mấy lần quãng đường từ nhà Dung đến nhà ông bà nội?

b) Quãng đường từ nhà ông bà ngoại đến nhà ông bà nội dài bao nhiêu ki-lô-mét?

Đọc sách tại hoc10.vn

GIẢI BÀI TOÁN CÓ ĐẾN HAI BƯỚC TÍNH

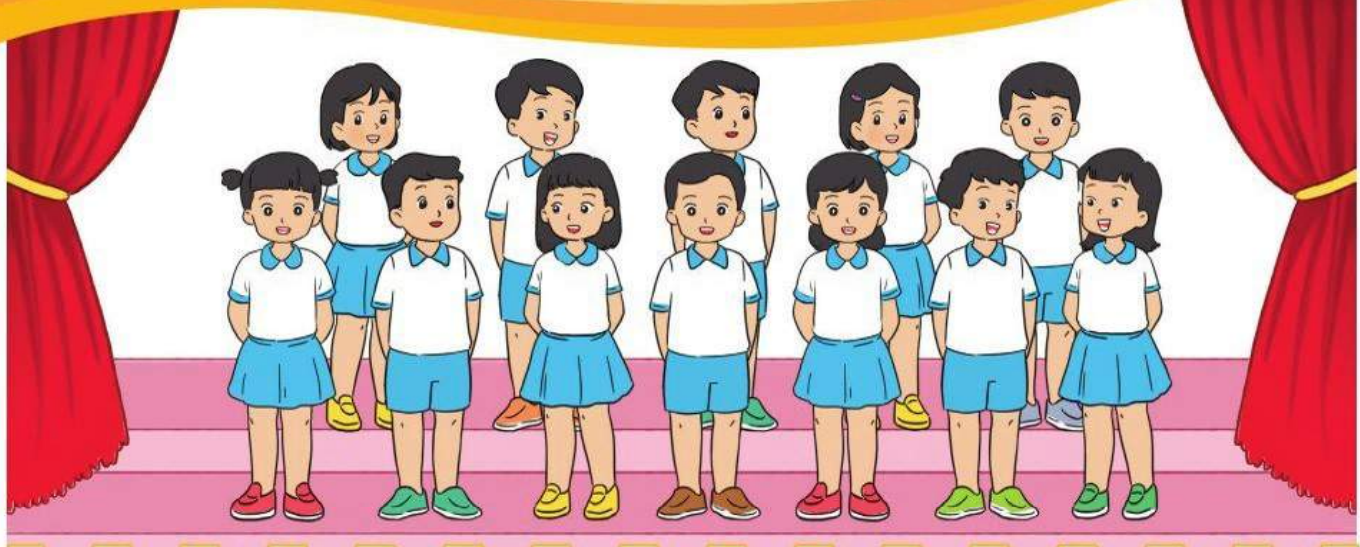

Bài toán: Hàng sau có 5 bạn, hàng trước có nhiều hơn hàng sau 2 bạn. Hỏi cả hai hàng có bao nhiêu bạn?

Em hiểu

Hàng sau: 5 bạn
Hàng trước nhiều hơn hàng sau: 2 bạn

Cả hai hàng có bao nhiêu bạn?

Em nghĩ

Tôi vẽ hình rồi đếm:

Hàng sau: ○○○○○

Hàng trước: ○○○○○○○ } ?

Tôi tính theo hai bước như sau:
Bước 1: Tính xem hàng trước có bao nhiêu bạn.
Bước 2: Tính xem cả hai hàng có bao nhiêu bạn.

Em trả lời

Bài giải

Số bạn ở hàng trước là:
5 + 2 = 7 (bạn)
Số bạn ở cả hai hàng là:
5 + 7 = 12 (bạn)
Đáp số: 12 bạn.

Đọc sách tại hoc10.vn

1 Bể thứ nhất có 5 con cá ngựa, bể thứ hai có nhiều hơn bể thứ nhất 3 con. Hỏi cả hai bể có bao nhiêu con cá ngựa?

2 Anh sưu tập được 35 vỏ ốc, em sưu tập được ít hơn anh 16 vỏ ốc. Hỏi cả hai anh em sưu tập được bao nhiêu vỏ ốc?

3 Chum thứ nhất đựng 100 *l* tương, chum thứ hai đựng ít hơn chum thứ nhất 18 *l* tương. Hỏi cả hai chum đựng bao nhiêu lít tương?

4 **Giải các bài toán sau (theo mẫu):**

Mẫu: Sóc em có 8 quả thông, sóc anh có số quả thông gấp 3 lần sóc em. Hỏi cả hai anh em nhà sóc có bao nhiêu quả thông?

Bài giải

Số quả thông của sóc anh là:

$8 \times 3 = 24$ (quả)

Số quả thông của cả hai anh em là:

$8 + 24 = 32$ (quả)

Đáp số: 32 quả thông.

Đọc sách tại hoc10.vn

a) Xe ô tô nhỏ chở được 7 người, xe ô tô to chở được số người gấp 5 lần xe ô tô nhỏ. Hỏi cả hai xe chở được bao nhiêu người?

b) Nhà Thịnh nuôi 9 con vịt, số gà gấp 6 lần số vịt. Hỏi nhà Thịnh nuôi tất cả bao nhiêu con gà và con vịt?

5 Hai lớp 3A và 3B cùng tham gia trò chơi kéo co, lớp 3A có 25 bạn, lớp 3B có 23 bạn. Số bạn tham gia được chia đều thành 4 đội. Hỏi mỗi đội có bao nhiêu bạn?

6 Một đoàn tàu chạy tuyến Hà Nội – Lào Cai, đến ga Yên Bái có 58 khách xuống tàu và 27 khách lên tàu. Tàu tiếp tục chạy về ga Lào Cai, lúc này có tất cả 91 khách trên tàu. Hỏi trước khi tàu dừng tại ga Yên Bái, trên tàu có bao nhiêu hành khách?

Đọc sách tại hoc10.vn

LÀM QUEN VỚI BIỂU THỨC SỐ

Ví dụ về biểu thức số:

381 + 135; 95 – 17; 13 × 3; 64 : 8;

265 – 82 + 10; 11 × 3 + 4; 5 × 12 : 2; 93 : 3 – 20;... là các biểu thức số (hay còn gọi tắt là biểu thức).

1 Đọc các biểu thức sau (theo mẫu):

Biểu thức	Đọc là
21 + 18	Hai mươi mốt cộng mười tám
95 – 17	?
13 × 3	?
64 : 8	?
65 – 42 + 10	?
11 × 3 + 4	?

2 Chọn cách đọc tương ứng với mỗi biểu thức:

Hai mươi cộng hai mươi tám trừ bảy	15 : 3 × 4
Sáu nhân hai nhân ba	20 + 28 – 7
Hai mươi tư chia hai chia bốn	6 × 2 × 3
Mười lăm chia ba nhân bốn	24 : 2 : 4

3 Hãy lập các biểu thức:

a) Hiệu của 21 trừ đi 3.

b) Thương của 21 chia cho 3.

c) Tổng của ba số 23, 15 và 40.

d) Tích của ba số 5, 2 và 7.

4

Bình A Bình B Bình C

Dựa vào hình vẽ trên, nêu ý nghĩa của mỗi biểu thức sau:

a) 8 + 9 b) 8 + 6 c) 8 + 9 + 6

Đọc sách tại hoc10.vn

TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC SỐ

1. Giá trị của biểu thức

381 + 209 = 590

Giá trị của biểu thức 381 + 209 là 590.

68 : 2 = 34

Giá trị của biểu thức 68 : 2 là 34.

2. Thứ tự thực hiện các phép tính

Tính giá trị của biểu thức: 10 – 2 + 8

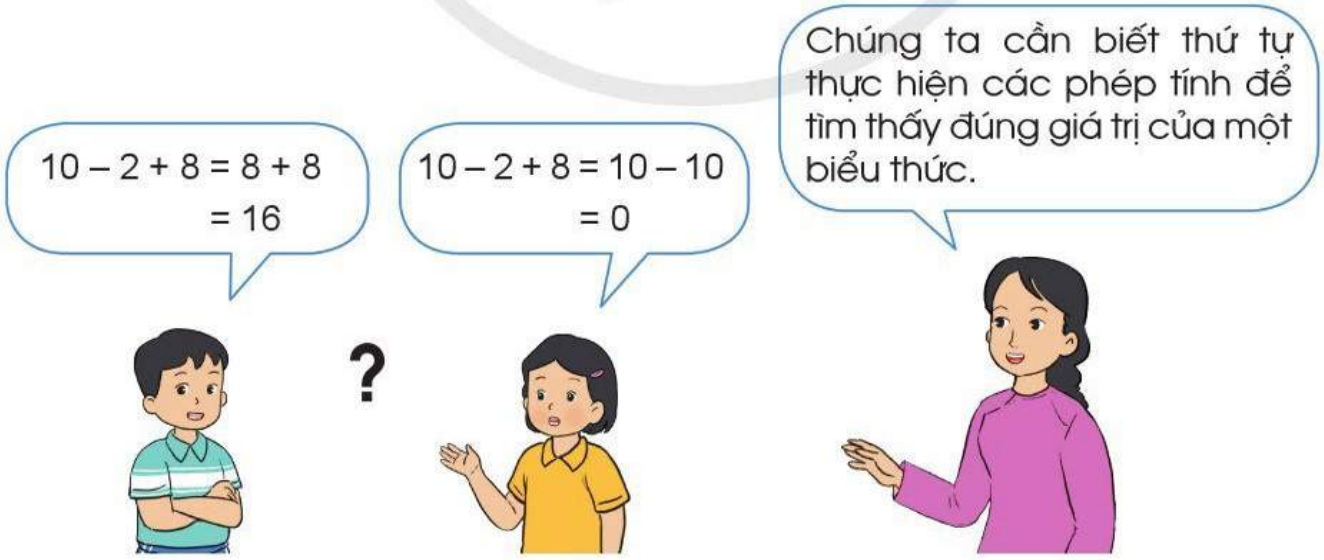

• Nếu trong biểu thức chỉ có các phép tính cộng, trừ thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

Ví dụ 1:

a) Tính giá trị của biểu thức:

$9 + 3 - 5$

Ta có: $9 + 3 - 5 = 12 - 5$

$= 7$

Giá trị của biểu thức $9 + 3 - 5$ là 7.

b) Tính giá trị của biểu thức:

$37 - 7 - 16$

Ta có: $37 - 7 - 16 = 30 - 16$

$= 14$

Giá trị của biểu thức $37 - 7 - 16$ là 14.

• Nếu trong biểu thức chỉ có các phép tính nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

Ví dụ 2:

a) Tính giá trị của biểu thức:

$15 : 3 \times 2$

Ta có: $15 : 3 \times 2 = 5 \times 2$

$= 10$

Giá trị của biểu thức $15 : 3 \times 2$ là 10.

b) Tính giá trị của biểu thức:

$24 \times 2 : 6$

Ta có: $24 \times 2 : 6 = 48 : 6$

$= 8$

Giá trị của biểu thức $24 \times 2 : 6$ là 8.

1 **Tính giá trị của mỗi biểu thức sau:**

a) $261 + 414$ b) $595 - 17$ c) $286 : 2$

d) 310×3 e) $265 - 82 + 10$ g) $21 \times 4 : 2$

2 **Chọn giá trị đúng với mỗi biểu thức sau:**

$125 - 82 + 7$	$40 : 5 \times 8$	$20 + 70 - 30$	$72 : 9 \times 10$
50	60	64	80

3 **Chọn dấu (+, –) thích hợp:**

a) $3 \; (?) \; 1 = 4$ b) $6 \; (?) \; 4 \; (?) \; 5 = 5$ c) $12 \; (?) \; 2 \; (?) \; 1 = 9$

Đọc sách tại hoc10.vn

TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC SỐ (tiếp theo)

2 kg 3 kg 4 kg

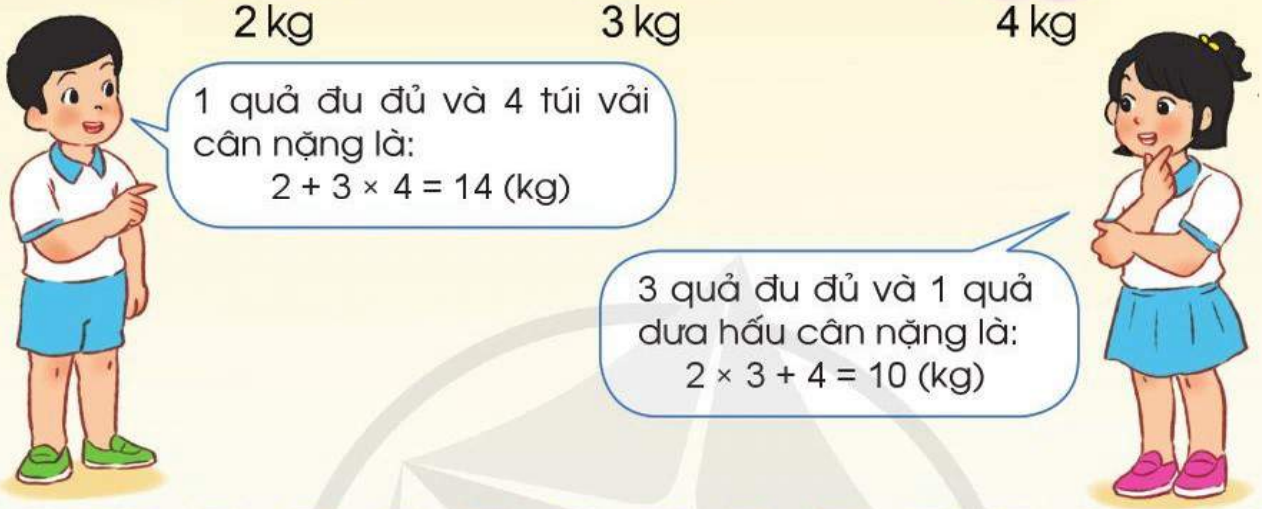

• Nếu trong biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính nhân, chia trước; rồi thực hiện các phép tính cộng, trừ sau.

Ví dụ:

a) Tính giá trị của biểu thức:

$8 : 2 + 10$

Ta có: $8 : 2 + 10 = 4 + 10$

$= 14$

Giá trị của biểu thức $8 : 2 + 10$ là 14.

b) Tính giá trị của biểu thức:

$29 - 5 \times 4$

Ta có: $29 - 5 \times 4 = 29 - 20$

$= 9$

Giá trị của biểu thức $29 - 5 \times 4$ là 9.

1 **Tính:**

a) $7 + 43 \times 2$

b) $8 + 15 : 3$

c) $312 \times 2 - 5$

d) $900 : 3 - 20$

Đọc sách tại hoc10.vn

2 **Mỗi số trong bông hoa là giá trị của biểu thức nào?**

$5 \times 9 - 2$	$80 : 8 + 30$	$20 + 7 \times 3$

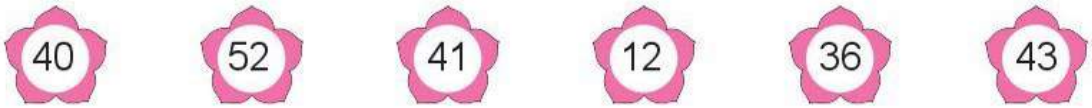

$72 - 6 \times 10$	$30 : 5 \times 6$	$115 - 72 + 9$

3 **Kiểm tra cách tính giá trị của các biểu thức sau, nếu sai hãy sửa lại cho đúng:**

a) $50 + 50 \times 8 = 100 \times 8$
$= 800$

b) $60 - 7 \times 4 = 60 - 28$
$= 32$

c) $13 \times 2 - 25 = 26 - 25$
$= 1$

d) $300 - 100 : 5 = 200 : 5$
$= 40$

4 Mỗi bao thóc cân nặng 20 kg, mỗi bao ngô cân nặng 30 kg. Hỏi 4 bao thóc và 1 bao ngô cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

5 **Viết các biểu thức sau rồi tính giá trị của mỗi biểu thức:**

a) 87 trừ đi 7 rồi cộng với 40.

b) 7 nhân với 6 rồi trừ đi 2.

Đọc sách tại hoc10.vn

TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC SỐ (tiếp theo)

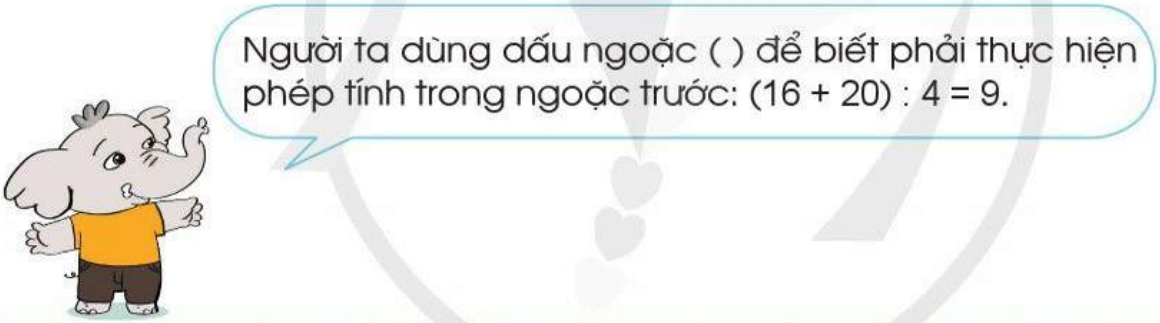

• Các biểu thức: 15 – (5 + 7); 5 × (4 + 2); 105 : (14 – 9); 80 : (4 × 2);... đều là biểu thức có dấu ngoặc ( ).

• Khi tính giá trị của các biểu thức có dấu ngoặc ( ) thì trước tiên ta thực hiện các phép tính trong ngoặc.

Ví dụ:

a) (16 + 20) : 4 = 36 : 4
= 9

b) 84 – (19 – 15) = 84 – 4
= 80

c) 9 × (73 – 65) = 9 × 8
= 72

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính:** a) (37 – 18) + 17 b) 56 – (35 – 16)

c) (6 + 5) × 8 d) 36 : (62 – 56)

2 **Chọn chữ đặt trước câu trả lời đúng:**

Cho biểu thức 56 : (45 – 38) × 2. Thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức đó là:

A. Nhân, chia, trừ. B. Trừ, chia, nhân.

C. Trừ, nhân, chia. D. Chia, trừ, nhân.

3 Một đoàn có 54 học sinh đi học tập trải nghiệm di chuyển bằng 2 xe ô tô nhỏ và 1 xe ô tô to. Biết rằng mỗi xe ô tô nhỏ chở 7 học sinh, số học sinh còn lại đi xe ô tô to.

a) Nêu biểu thức tính số học sinh đi xe ô tô to.

b) Có bao nhiêu học sinh đi xe ô tô to?

4 **Chọn dấu (+, –, ×, :) hoặc dấu ngoặc ( ) vào vị trí thích hợp để biểu thức có giá trị đúng:**

a) 8 ? 4 ? 2 = 1 b) 8 ? 4 ? 2 = 10

8 ? 4 ? 2 = 4 8 ? 4 ? 2 = 30

Đọc sách tại hoc10.vn

LUYỆN TẬP CHUNG

1 **Tính giá trị của các biểu thức sau:**

a) 948 – 429 + 479
424 : 2 × 3

b) 750 – 101 × 6
100 : 2 : 5

c) 998 – (302 + 685)
(421 – 19) × 2

2 a) Tính giá trị của các biểu thức sau:

(300 + 70) + 500
300 + (70 + 500)

(178 + 214) + 86
178 + (214 + 86)

b) Nhận xét về giá trị của các biểu thức trong từng cột ở câu a.

c) Lấy ví dụ tương tự như các biểu thức ở câu a.

3 a) Tính giá trị của các biểu thức sau:

(2 × 6) × 4
2 × (6 × 4)

(8 × 5) × 2
8 × (5 × 2)

b) Nhận xét về giá trị của các biểu thức trong từng cột ở câu a.

c) Lấy ví dụ tương tự như các biểu thức ở câu a.

4 Trong bình xăng của một ô tô đang có 40 *l* xăng. Đi từ nhà đến bãi biển, ô tô cần dùng hết 15 *l* xăng. Đi từ bãi biển về quê, ô tô cần dùng hết 5 *l* xăng.

Trả lời các câu hỏi:

a) Ô tô đi từ nhà đến bãi biển rồi từ bãi biển về quê thì dùng hết bao nhiêu lít xăng?

b) Nếu đi theo lộ trình trên thì khi về đến quê trong bình xăng của ô tô còn lại bao nhiêu lít xăng?

Đọc sách tại hoc10.vn

5 a) Chọn chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Nhung hái được 60 quả dâu tây, Xuân hái được 36 quả dâu tây. Hai bạn xếp đều tất cả số dâu tây đó vào 3 hộp. Số quả dâu tây trong mỗi hộp là:

A. (60 + 36) : 3 = 32 (quả).

B. 60 + 36 : 3 = 72 (quả).

b) Người ta xếp 800 hộp sữa thành các dây, mỗi dây 4 hộp. Sau đó, xếp các dây sữa vào các thùng, mỗi thùng 5 dây sữa. Hỏi người ta xếp được bao nhiêu thùng sữa?

6 **Theo em, bạn nào tính đúng?**

An: $20 - 8 : 4 \times 2 = 6$

Nam: $20 - 8 : 4 \times 2 = 16$

Hiền: $20 - 8 : 4 \times 2 = 19$

Đọc sách tại hoc10.vn

MI-LI-LÍT

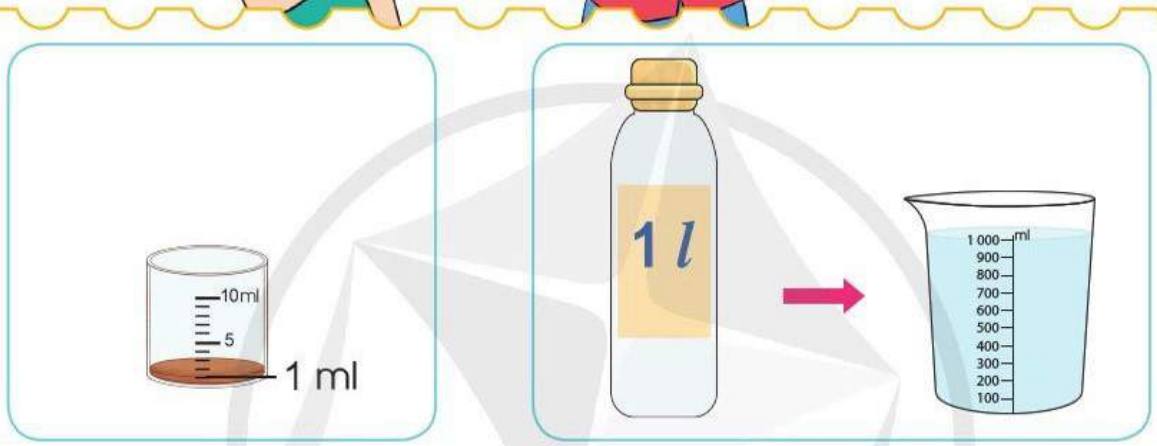

- Mi-li-lít là một đơn vị đo dung tích.
- Mi-li-lít viết tắt là ml.
- 1 l = 1 000 ml; 1 000 ml = 1 l.

1 Mỗi bình sau đang chứa bao nhiêu mi-li-lít nước?

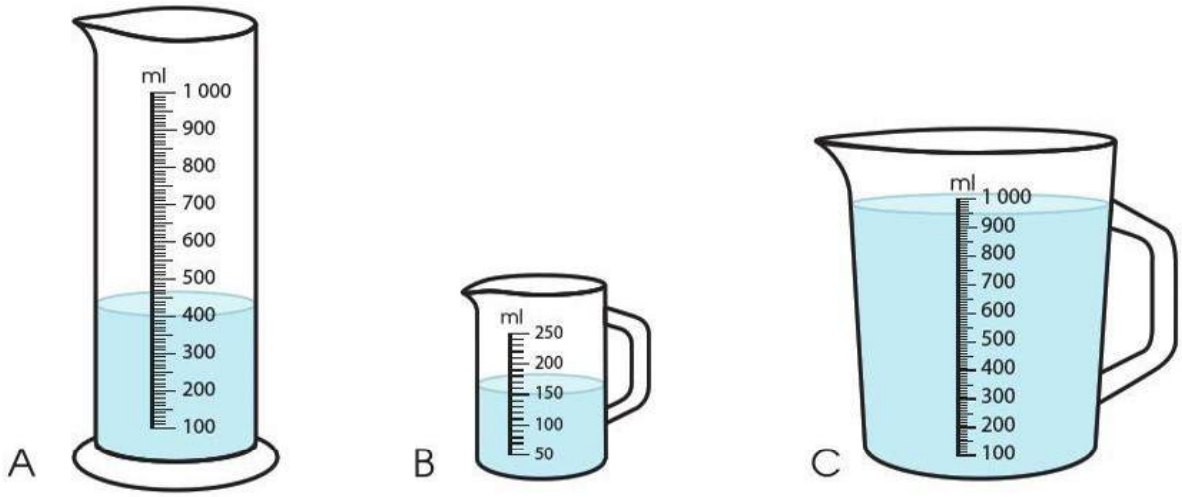

Đọc sách tại hoc10.vn

2 a) Đọc số đo ghi trên các đồ vật sau với đơn vị là mi-li-lít:

A B C D

b) Sắp xếp các số đo nói trên theo thứ tự từ bé đến lớn.

3 a) Tính:

300 ml + 400 ml

550 ml – 200 ml

7 ml × 4

40 ml : 8

b) = < > ?

300 ml + 700 ml ? 1 *l*

600 ml + 40 ml ? 1 *l*

1 *l* ? 200 ml × 4

1 *l* ? 1 000 ml – 10 ml

4 **Ước lượng rồi chọn số đo thích hợp với mỗi đồ vật sau:**

a)

1 ml

10 ml

10 *l*

b)

5 ml

5 *l*

50 ml

5 **Kể tên những đồ vật trong thực tế dùng để đo với đơn vị mi-li-lít.**

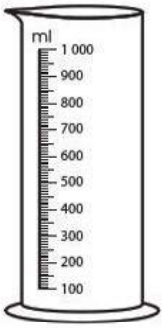

Đọc sách tại hoc10.vn

NHIỆT ĐỘ

Nóng

Lạnh

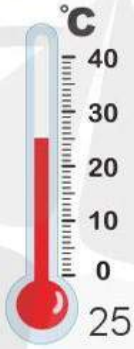

25 °C

- Độ C là một đơn vị đo nhiệt độ. Độ C kí hiệu là: °C.
- 1 °C đọc là: một độ xê.
- Để đo nhiệt độ người ta thường dùng nhiệt kế.

1 **Đọc nhiệt độ trên mỗi nhiệt kế sau:**

A 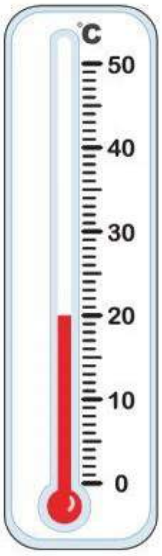

B 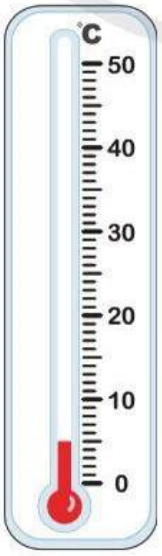

C 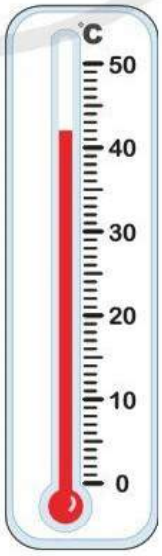

D 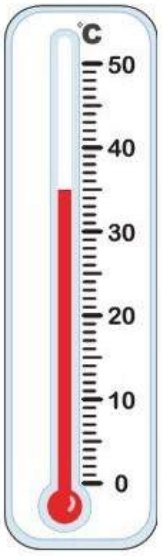

2 Chọn nhiệt kế chỉ nhiệt độ thích hợp với mỗi đồ uống sau:

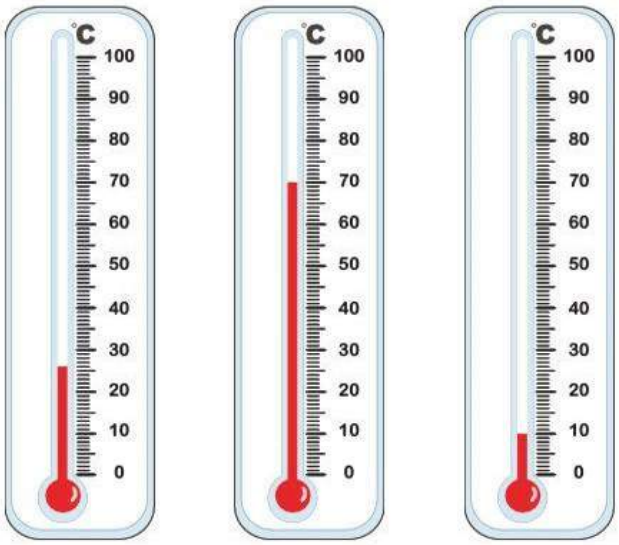

A B C

Trà đá 10 °C

Trà nóng 70 °C

Nước khoáng 26 °C

3 Quan sát hình vẽ, trả lời các câu hỏi:

a) Cốc nước đá lạnh khoảng bao nhiêu độ C?

b) Nếu bỏ tiếp vào cốc một số viên đá nữa thì nhiệt độ của nước trong cốc tăng lên hay giảm đi?

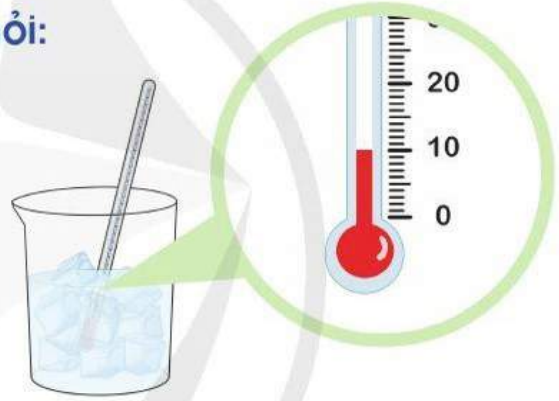

c) Nếu rót thêm nước nóng vào cốc thì nhiệt độ của nước trong cốc tăng lên hay giảm đi?

4 a) Kể với bạn một số loại nhiệt kế mà em biết.

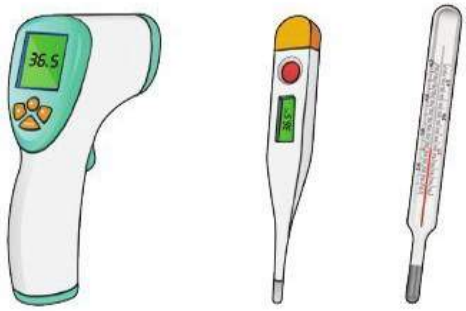

Nhiệt kế đo nhiệt độ cơ thể

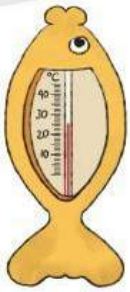

Nhiệt kế đo nhiệt độ nước tắm

Nhiệt kế đo nhiệt độ phòng

b) **Thực hành:** Ước lượng nhiệt độ ngoài trời, nhiệt độ trong phòng hôm nay rồi nhờ thầy giáo/cô giáo dùng nhiệt kế để kiểm tra lại.

Đọc sách tại hoc10.vn

GÓC VUÔNG. GÓC KHÔNG VUÔNG

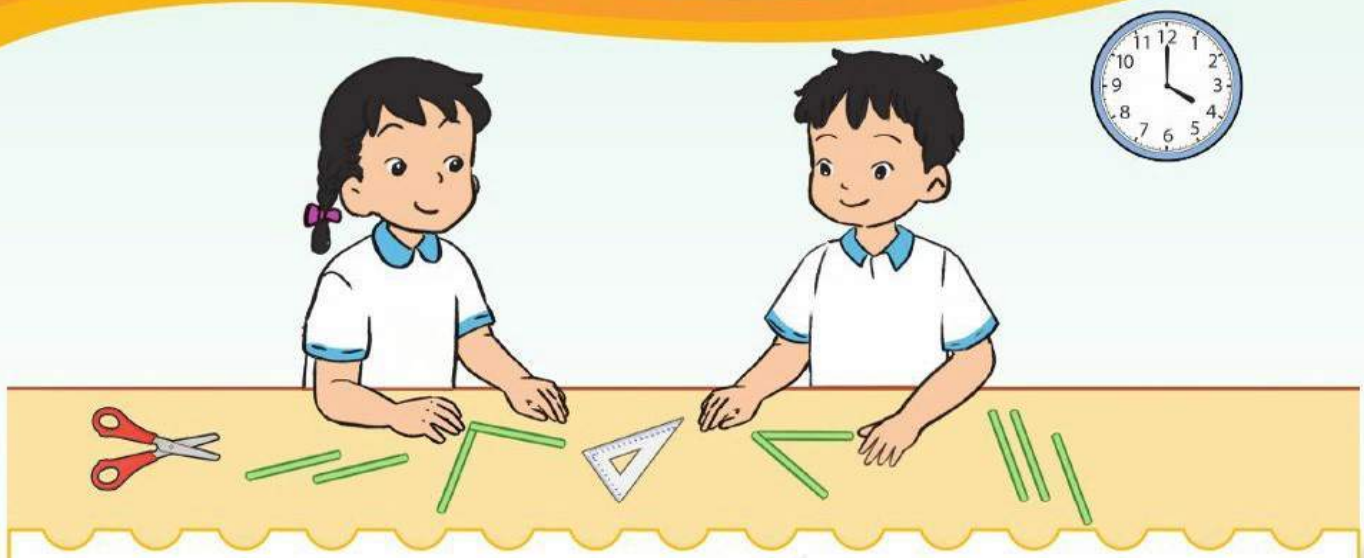

- Làm quen với góc:

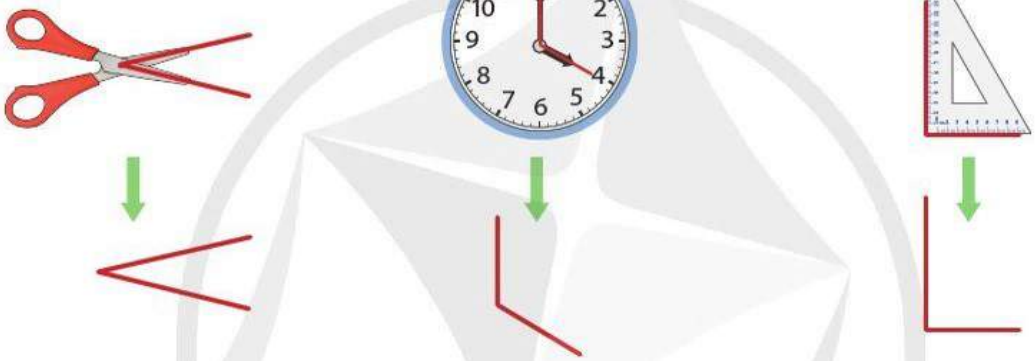

- Góc vuông, góc không vuông:

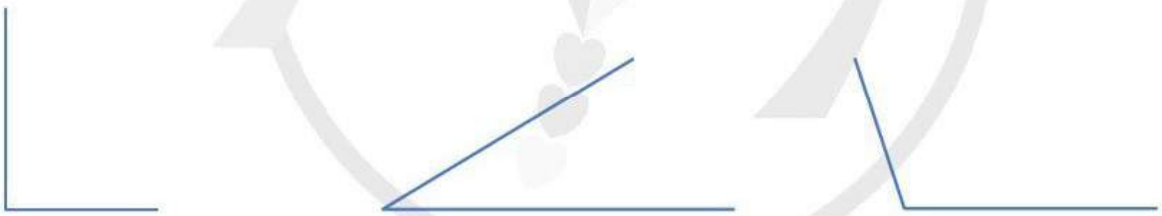

Góc vuông | Góc không vuông | Góc không vuông

- Ê ke:

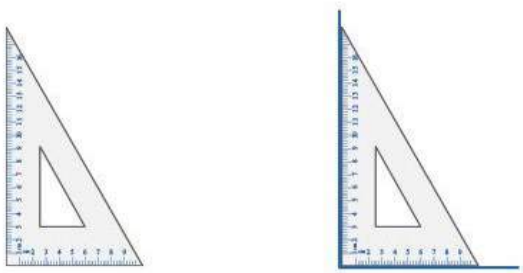

Cái ê ke | Dùng ê ke để kiểm tra góc vuông.

- Đọc tên góc:

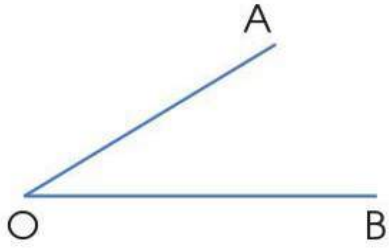

Góc đỉnh O; cạnh OA, OB.

1 **Dùng ê ke để nhận biết góc nào là góc vuông, góc nào là góc không vuông trong mỗi hình dưới đây:**

a)

b)

c)

d)

e) 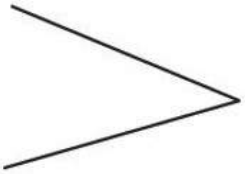

g) 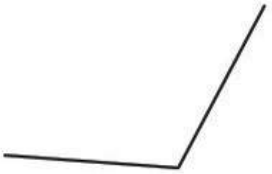

2 a) Nêu tên đỉnh và cạnh của mỗi góc trong các hình dưới đây:

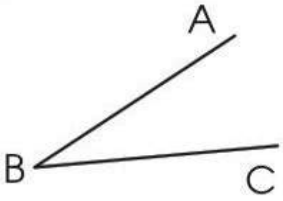

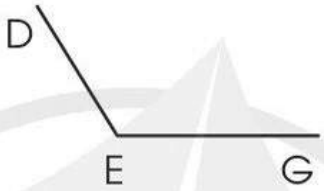

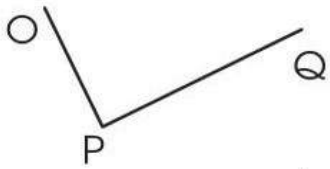

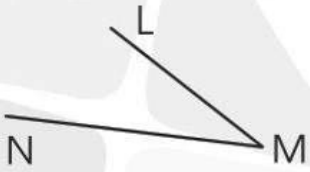

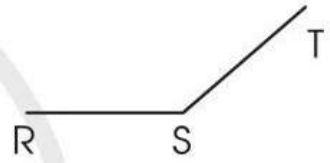

b) Dùng ê ke để nhận biết góc nào là góc vuông, góc nào là góc không vuông trong các hình trên.

3 **Hãy chỉ ra hai hình ảnh của góc trong mỗi hình vẽ dưới đây:**

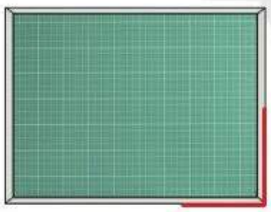

4 **Dùng ê ke để vẽ góc vuông (theo mẫu):**

Mẫu:

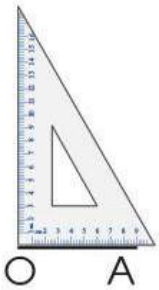

Bước 1

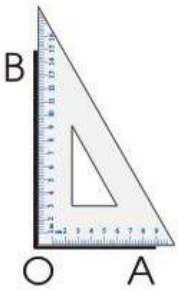

Bước 2

Đọc sách tại hoc10.vn

HÌNH TAM GIÁC. HÌNH TỨ GIÁC

1. Hình tam giác

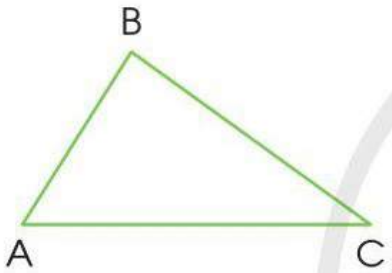

Hình tam giác ABC có 3 đỉnh, 3 cạnh và 3 góc:

- 3 đỉnh là: A, B, C.
- 3 cạnh là: AB, BC, CA.
- 3 góc là: Góc đỉnh A, cạnh AB và AC;
  Góc đỉnh B, cạnh BA và BC;
  Góc đỉnh C, cạnh CA và CB.

2. Hình tứ giác

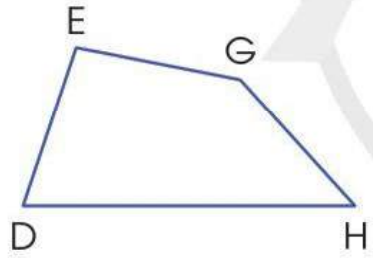

Hình tứ giác DEGH có 4 đỉnh, 4 cạnh và 4 góc:

- 4 đỉnh là: D, E, G, H.
- 4 cạnh là: DE, EG, GH, HD.
- 4 góc là: Góc đỉnh D, cạnh DE và DH;
  Góc đỉnh E, cạnh ED và EG;
  Góc đỉnh G, cạnh GE và GH;
  Góc đỉnh H, cạnh HG và HD.

1 **Nêu tên hình và các đỉnh, cạnh, góc có trong mỗi hình dưới đây:**

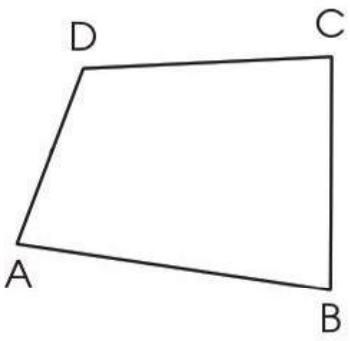

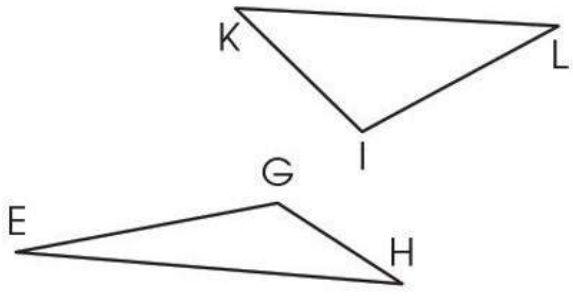

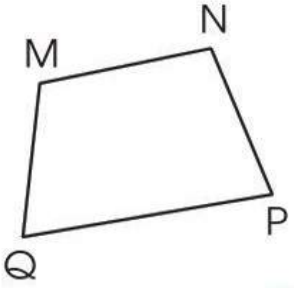

Đọc sách tại hoc10.vn

2 Quan sát hình vẽ, thực hiện các hoạt động sau:

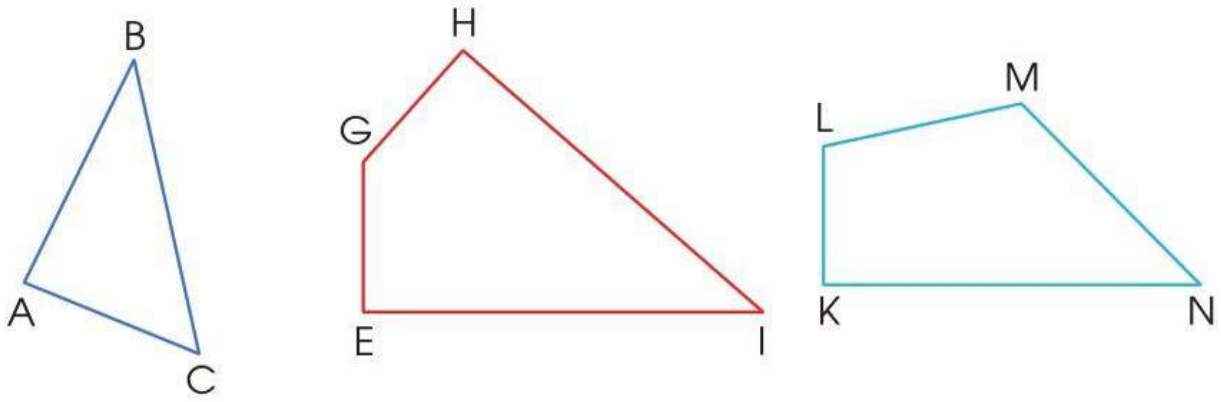

a) Đọc tên các hình tam giác, hình tứ giác ở trên.

b) Dùng ê ke để kiểm tra và nêu tên góc vuông, góc không vuông trong mỗi hình trên.

3 Đo độ dài mỗi cạnh của hình tam giác, hình tứ giác sau rồi viết số đo (theo mẫu):

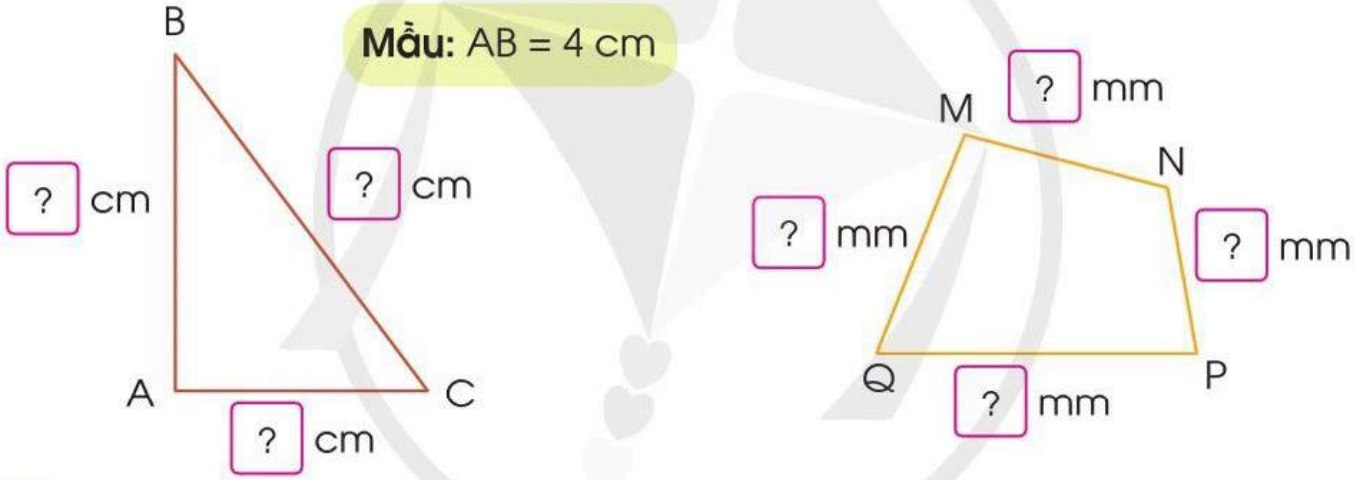

4 Theo em, hình tiếp theo (?) được ghép bởi bao nhiêu que tính?

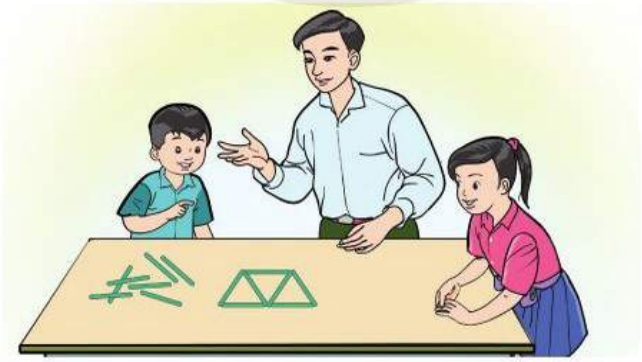

Đọc sách tại hoc10.vn

CHU VI HÌNH TAM GIÁC. CHU VI HÌNH TỨ GIÁC

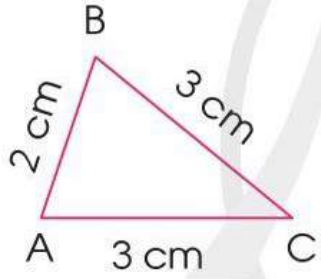

Tổng độ dài các cạnh của hình tam giác ABC là:

2 cm + 3 cm + 3 cm = 8 cm

Ta nói rằng: **Chu vi hình tam giác** ABC là 8 cm.

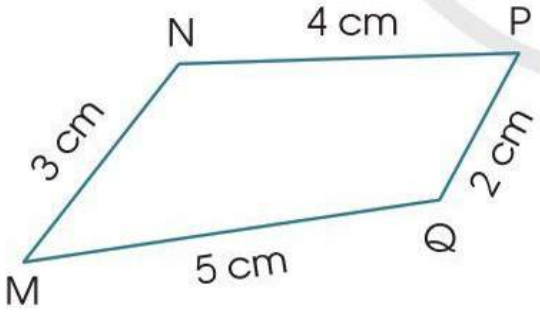

Tổng độ dài các cạnh của hình tứ giác MNPQ là:

3 cm + 4 cm + 2 cm + 5 cm = 14 cm

Ta nói rằng: **Chu vi hình tứ giác** MNPQ là 14 cm.

Tổng độ dài các cạnh của hình tam giác (hình tứ giác) là chu vi của hình đó.

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính chu vi của các hình tam giác, hình tứ giác sau:**

a)

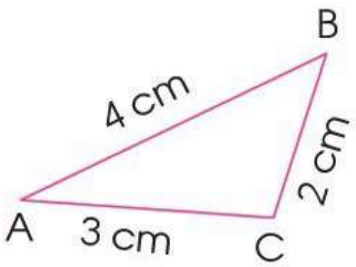

b)

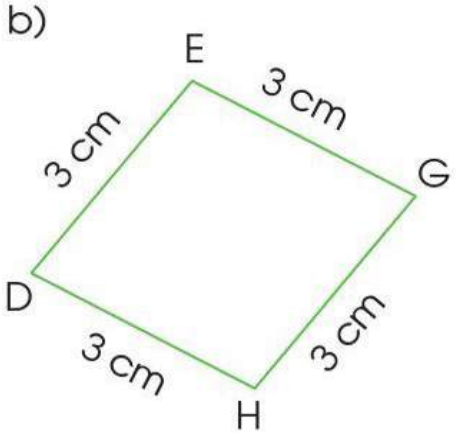

c)

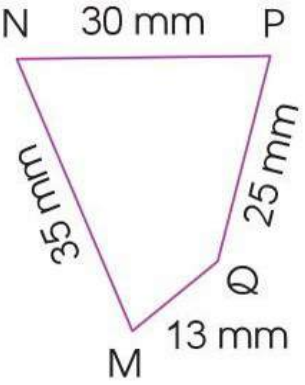

2 **Thực hành:** Đo độ dài mỗi cạnh rồi tính chu vi của hình tam giác, hình tứ giác dưới đây.

3 **Bác Sáu dùng lưới để rào hai mảnh vườn trồng hoa và trồng rau như hình dưới đây. Theo em, bác Sáu cần dùng bao nhiêu mét lưới để rào mảnh vườn trồng hoa, bao nhiêu mét lưới để rào mảnh vườn trồng rau?**

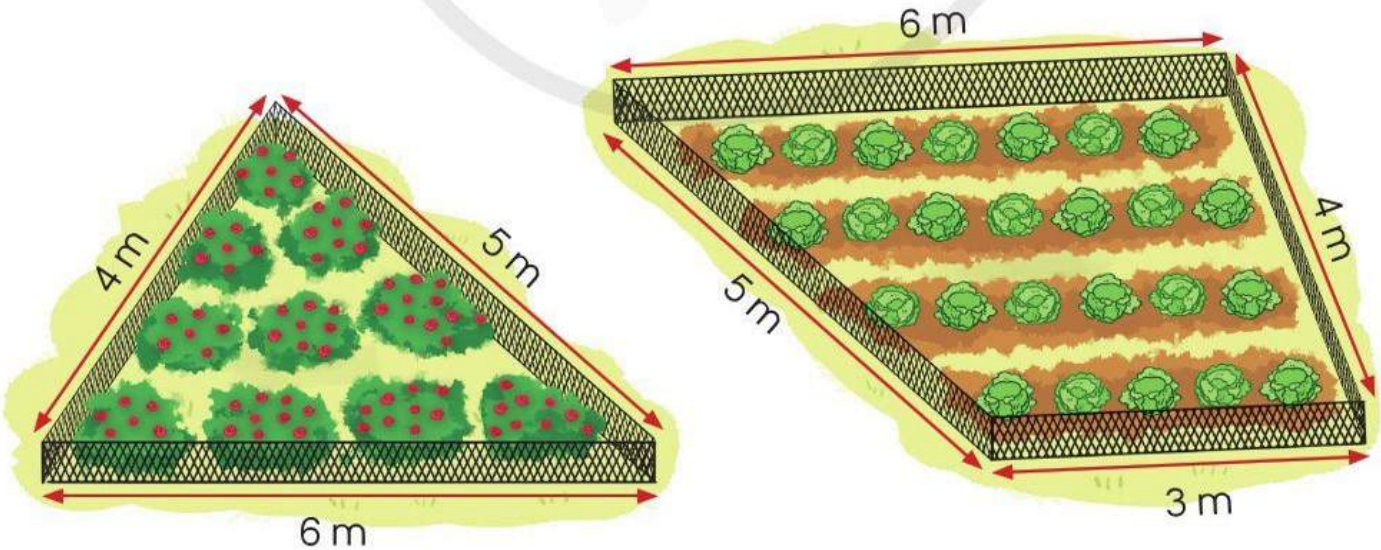

Đọc sách tại hoc10.vn

HÌNH CHỮ NHẬT

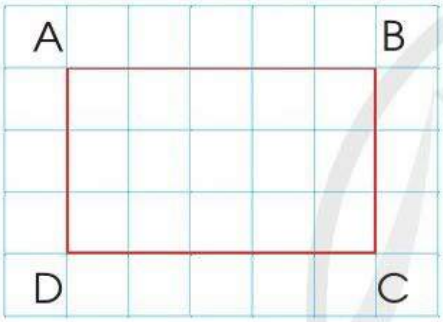

Hình chữ nhật ABCD có:

- 4 góc đỉnh A, B, C, D đều là góc vuông.
- 4 cạnh gồm: 2 cạnh dài AB và CD, AB = CD; 2 cạnh ngắn AD và BC, AD = BC.

Hình chữ nhật có bốn góc vuông, có hai cạnh dài bằng nhau và hai cạnh ngắn bằng nhau.

Độ dài cạnh dài gọi là *chiều dài*, độ dài cạnh ngắn gọi là *chiều rộng*.

1 **Đọc tên các hình chữ nhật có trong hình dưới đây:**

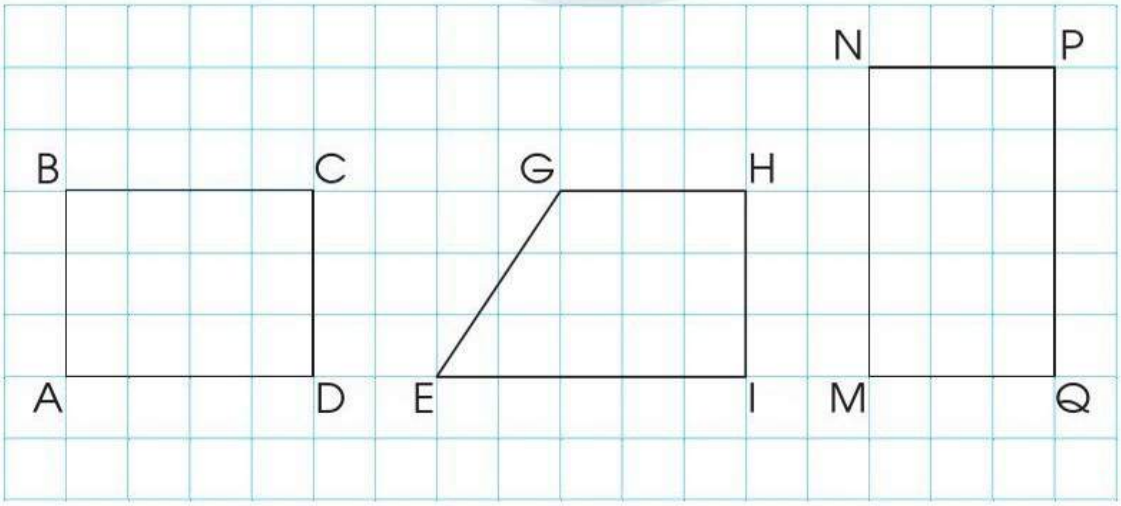

Đọc sách tại hoc10.vn

2 a) Dùng ê ke và thước thẳng để kiểm tra mỗi hình dưới đây có phải là hình chữ nhật hay không.

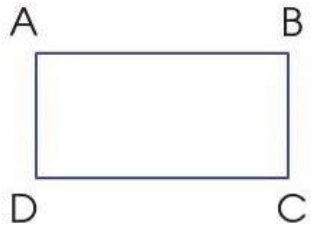

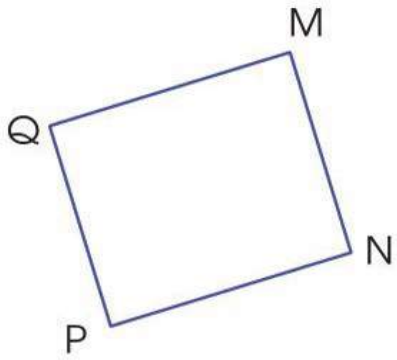

b) Đo rồi cho biết độ dài các cạnh của mỗi hình chữ nhật trên.

3 **Nêu cách kẻ thêm một đoạn thẳng để được hình chữ nhật:**

a)

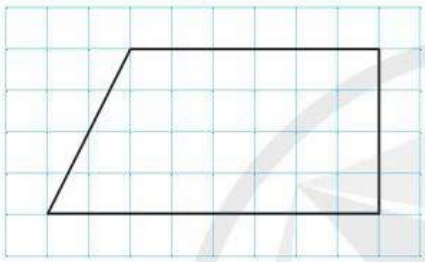

b)

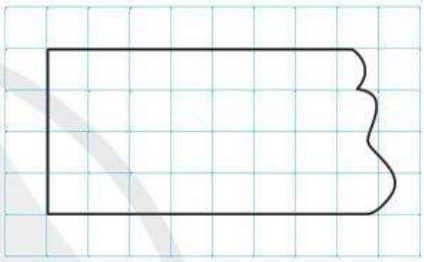

4 **Vẽ hình chữ nhật trên lưới ô vuông theo hướng dẫn sau:**

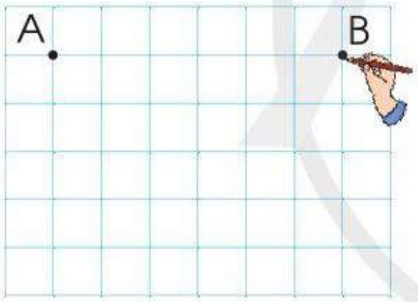

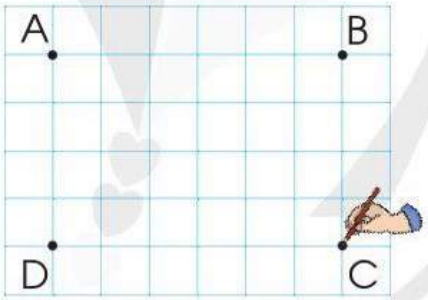

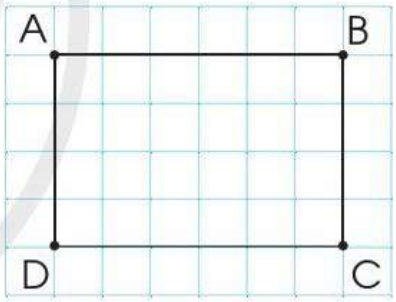

5 **Thực hành:** Vẽ một hình chữ nhật trên giấy thủ công có lưới ô vuông rồi cắt ra hình chữ nhật đó.

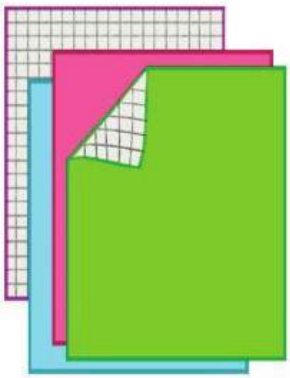

Đọc sách tại hoc10.vn

HÌNH VUÔNG

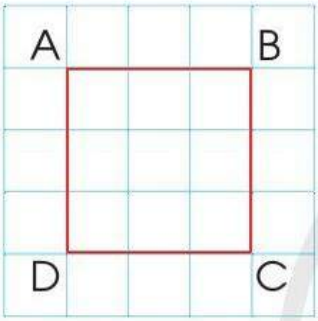

Hình vuông ABCD có:

- 4 góc đỉnh A, B, C, D đều là góc vuông.
- 4 cạnh có độ dài bằng nhau:

AB = BC = CD = DA

Hình vuông có bốn góc vuông và bốn cạnh bằng nhau.

1 a) Đọc tên các hình vuông có trong hình dưới đây:

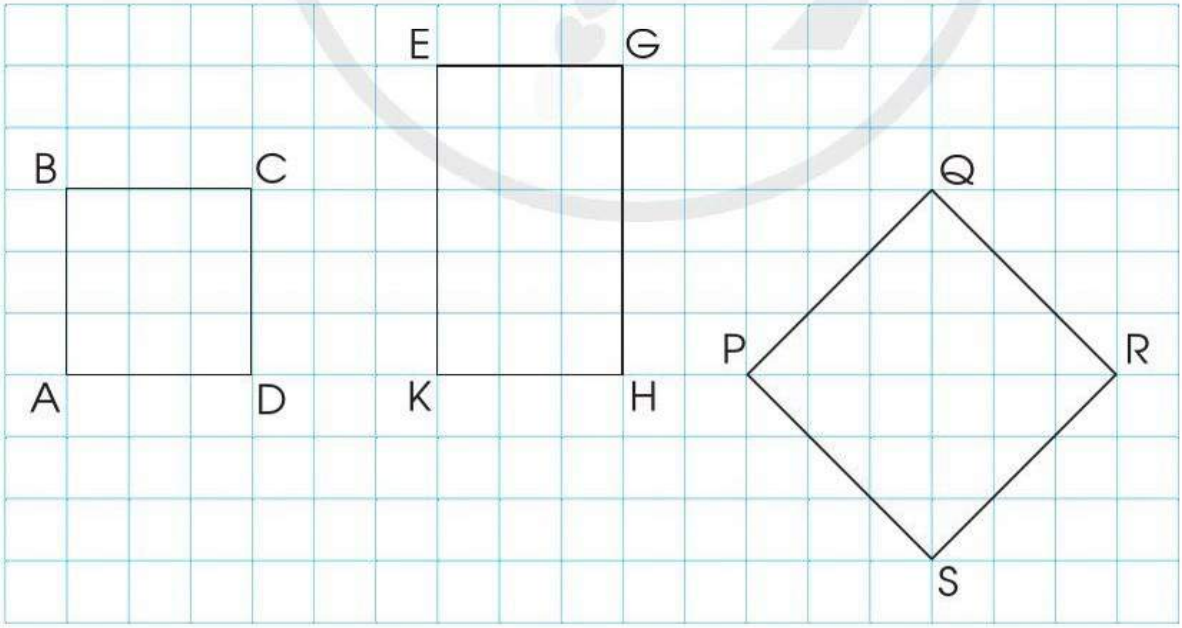

b) Đo rồi cho biết độ dài các cạnh của mỗi hình vuông ở hình trên.

Đọc sách tại hoc10.vn

2 **Dùng ê ke và thước thẳng kiểm tra xem mỗi hình sau có phải hình vuông hay không.**

a)

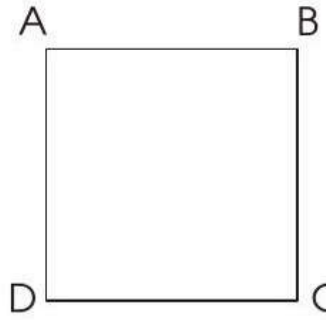

b)

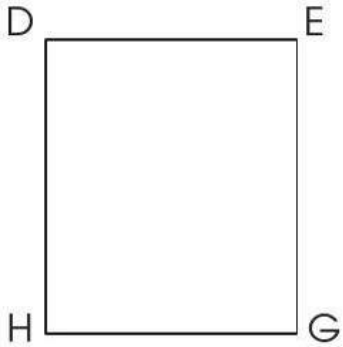

3 **Nêu cách kẻ thêm một đoạn thẳng để được hình vuông:**

a)

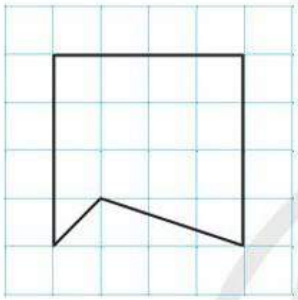

b)

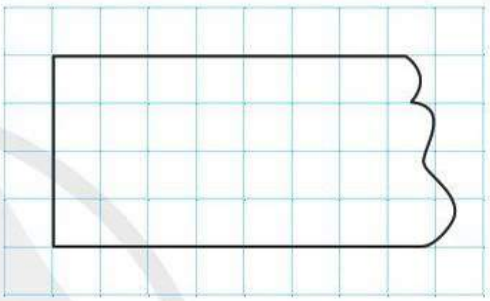

4 **Vẽ hình vuông trên lưới ô vuông theo hướng dẫn sau:**

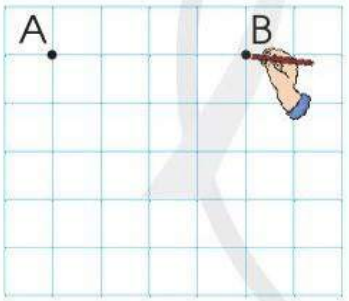

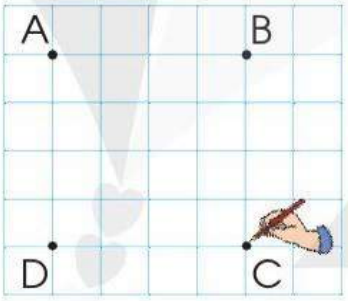

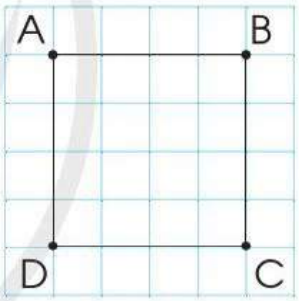

5 **Thực hành:** Vẽ một hình vuông trên giấy thủ công có lưới ô vuông rồi cắt ra hình vuông đó.

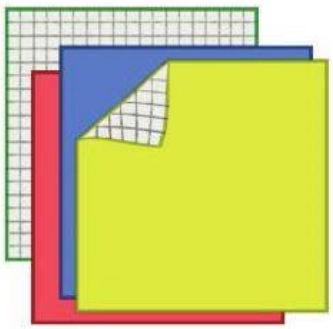

Đọc sách tại hoc10.vn

CHU VI HÌNH CHỮ NHẬT
CHU VI HÌNH VUÔNG

1. Chu vi hình chữ nhật

Chu vi hình chữ nhật ABCD là:

$5 + 2 + 5 + 2 = 14$ (cm)

hoặc $(5 + 2) \times 2 = 14$ (cm).

Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta lấy chiều dài cộng với chiều rộng (cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2.

2. Chu vi hình vuông

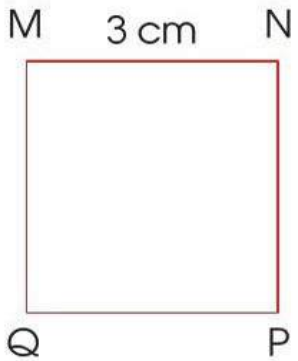

Chu vi hình vuông MNPQ là:

$3 + 3 + 3 + 3 = 12$ (cm)

hoặc $3 \times 4 = 12$ (cm).

Muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4.

Đọc sách tại hoc10.vn

1 **Tính chu vi các hình chữ nhật, hình vuông sau:**

a)

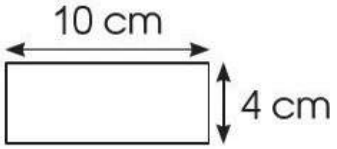

b)

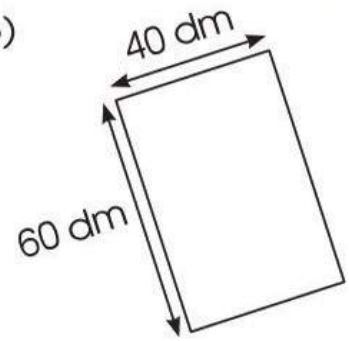

c)

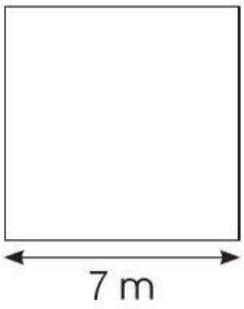

2 a) Tính chu vi hình chữ nhật có chiều dài 12 m, chiều rộng 8 m.

b) Tính chu vi hình vuông có cạnh 12 dm.

3 a) Tính chu vi tấm lưới thép có dạng hình chữ nhật như hình dưới đây:

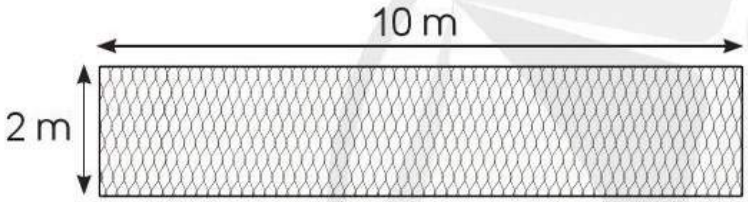

b) Tính chu vi mảnh vườn có dạng hình vuông như hình dưới đây:

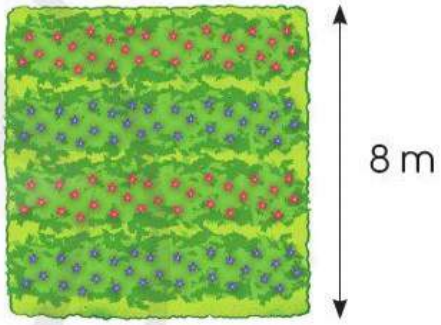

4 Một sân bóng rổ có dạng hình chữ nhật với chiều dài 28 m, chiều rộng ngắn hơn chiều dài 13 m. Tính chu vi của sân bóng rổ đó.

Đọc sách tại hoc10.vn

EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC

1 **Đặt tính rồi tính:**

a)

14 × 2	213 × 3	101 × 8

b)

46 : 2	393 : 3	845 : 4

2 **Tính giá trị của mỗi biểu thức sau:**

25 – 15 : 5

40 + 8 : 2

101 × (16 – 7)

48 : (8 : 2)

3 a) Đọc tên các chữ tương ứng trên các đồ vật sau theo thứ tự từ đồ vật chứa ít nước nhất đến đồ vật chứa nhiều nước nhất.

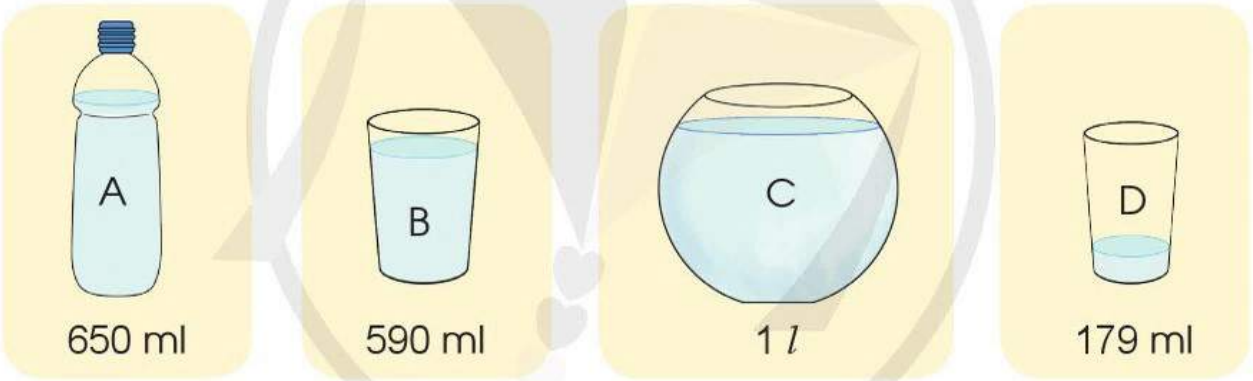

b) Tổng lượng nước trong hai cốc B và D là bao nhiêu mi-li-lít?

4 a) Mỗi hình sau có mấy góc?

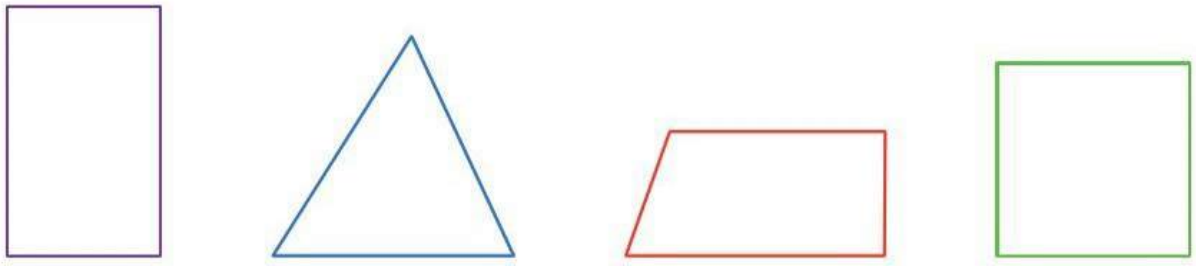

b) Dùng ê ke để kiểm tra xem hình nào ở câu a có bốn góc vuông.

Đọc sách tại hoc10.vn

5 a) Bác Tâm đã làm một hàng rào quanh khu đất trồng hoa có dạng hình vuông cạnh 32 m như hình dưới đây. Hỏi hàng rào đó dài bao nhiêu mét?

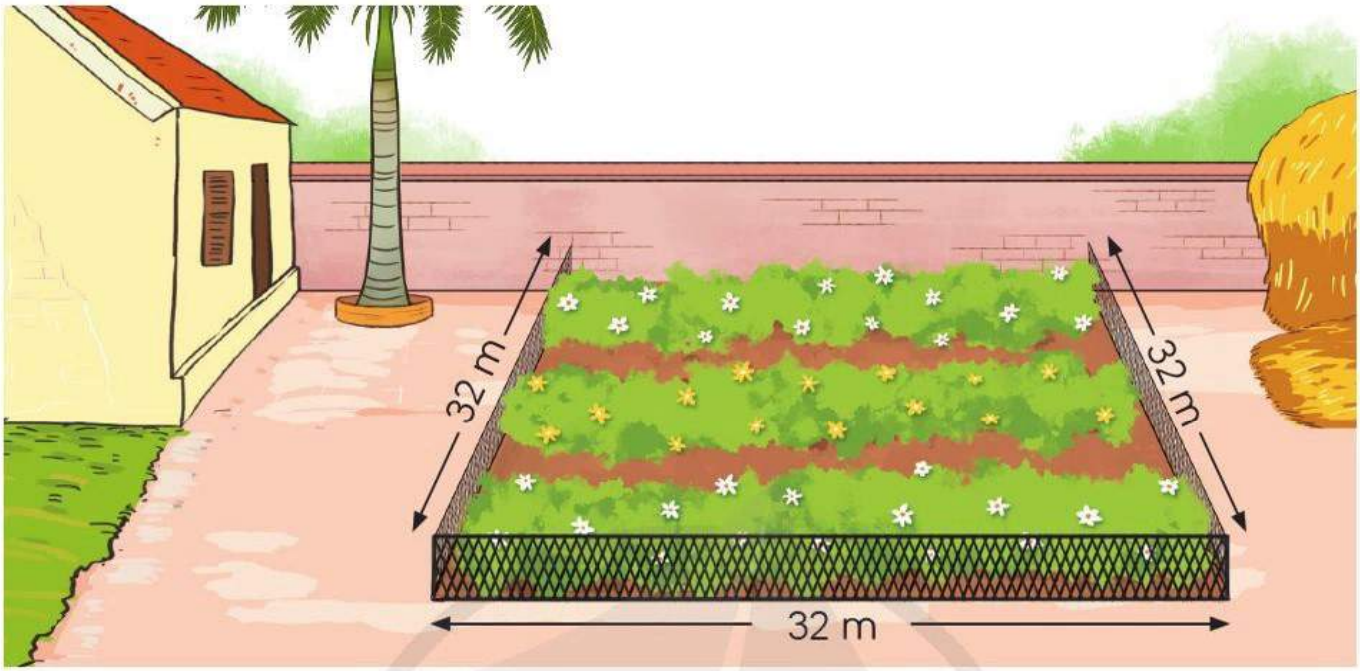

b) Trong các hình dưới đây, chọn ba hình để có thể ghép được thành hình chữ nhật.

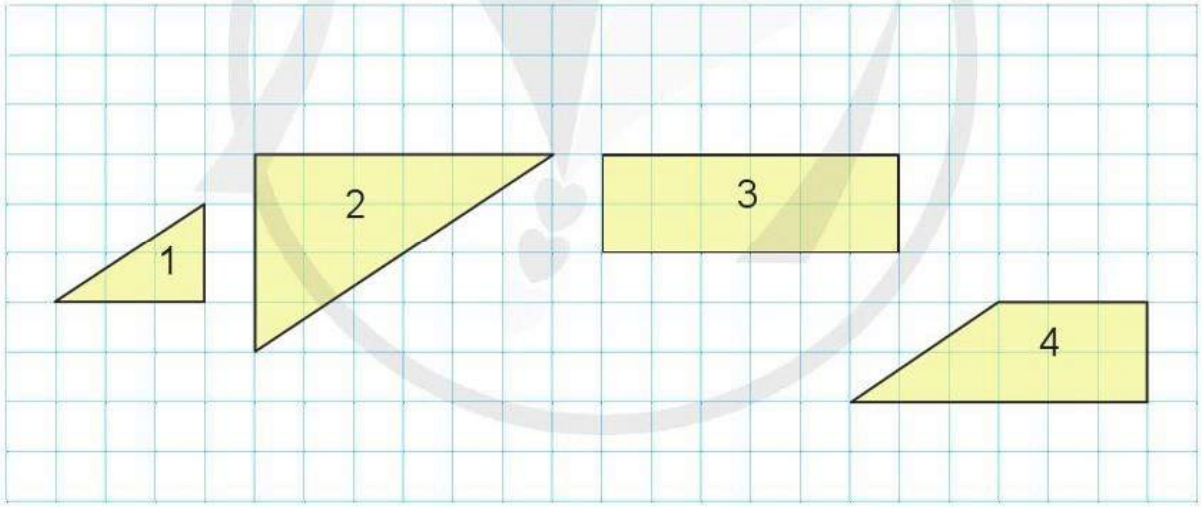

6 Một tấm gỗ hình vuông có cạnh dài 2 dm. Tại mỗi đỉnh của hình vuông, anh Phương đóng một cái đinh và dùng một sợi dây dài 4 m quấn vòng quanh tấm gỗ theo bốn đinh (xem hình vẽ). Hỏi anh Phương quấn được bao nhiêu vòng?

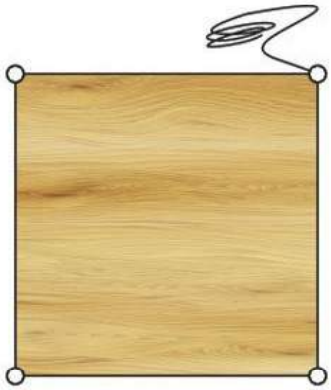

Đọc sách tại hoc10.vn

EM VUI HỌC TOÁN

1 **Thực hiện các hoạt động sau:**

a) Lấy các thẻ số 2, 3, 4.

b) Lập các số có hai chữ số khác nhau.

c) Lấy các số vừa lập được chia cho 2 hoặc cho 3 rồi nêu nhận xét về thương và số dư trong các phép chia đó.

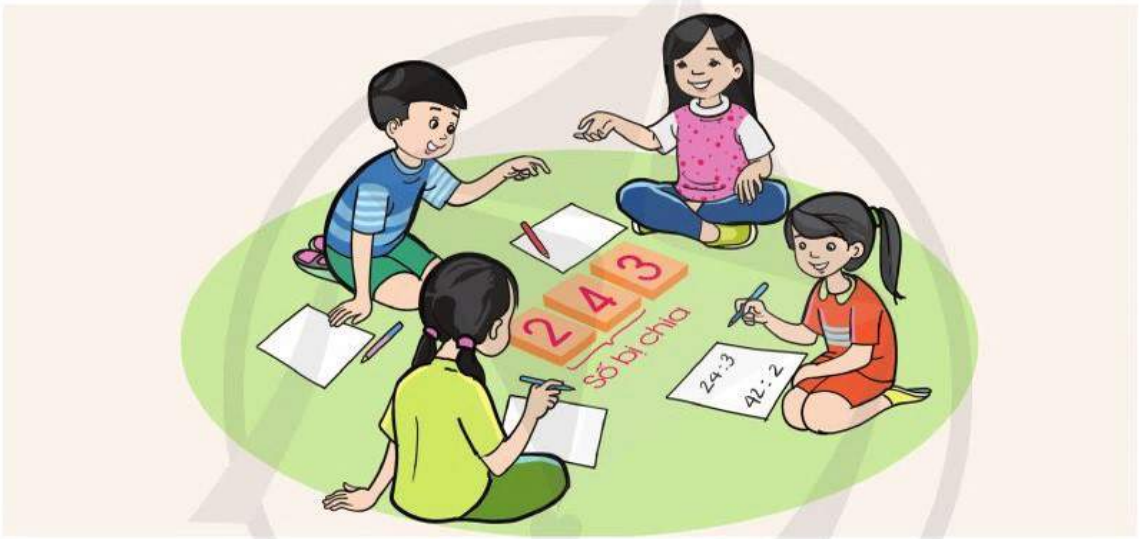

2 **Thực hành:** Cắt hình bằng giấy thủ công.

3 **Thảo luận nhóm để làm các động tác tạo thành hình góc vuông, góc không vuông.**

4 a) Tự thiết kế công cụ kiểm tra góc vuông, góc không vuông.

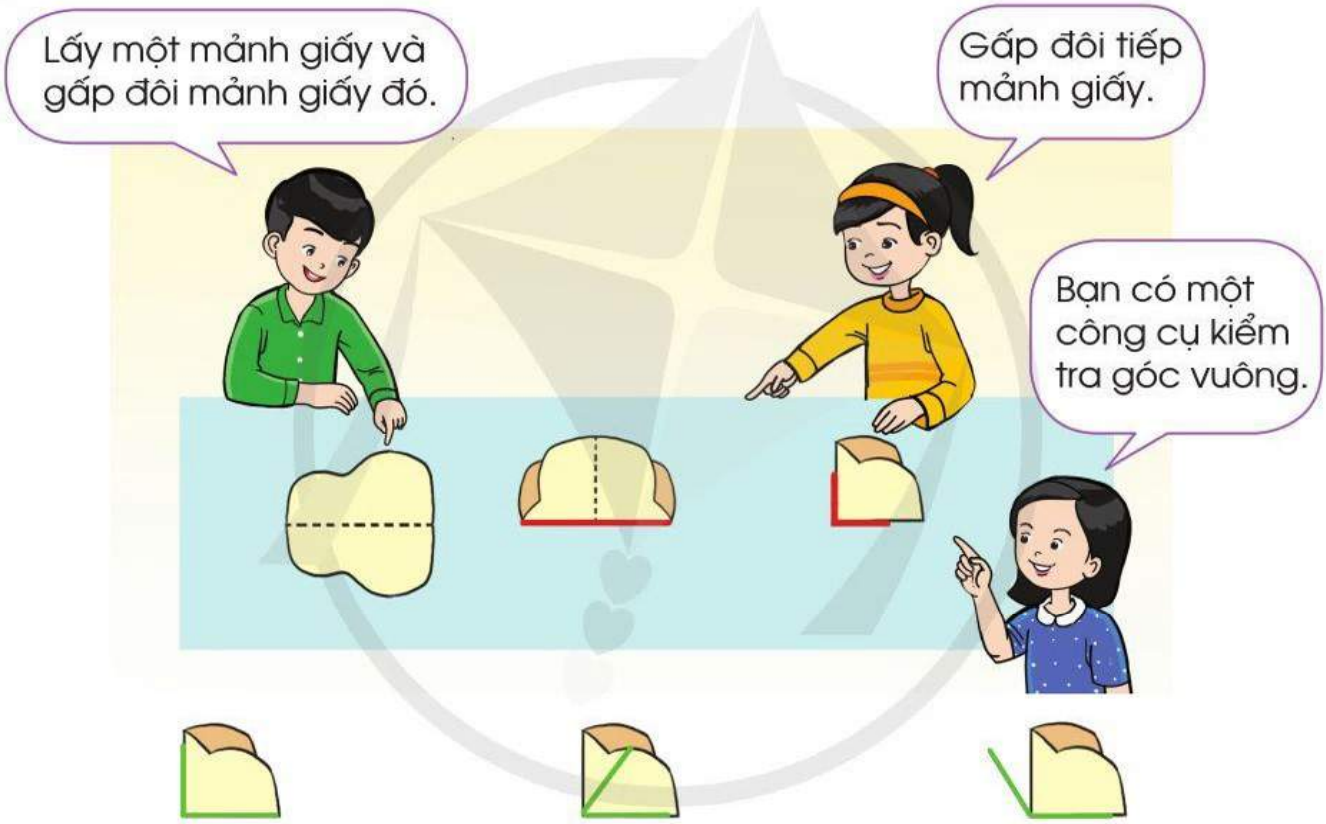

Góc vuông | Góc không vuông | Góc không vuông

b) Sử dụng công cụ vừa tạo để kiểm tra góc vuông, góc không vuông trong các hình dưới đây:

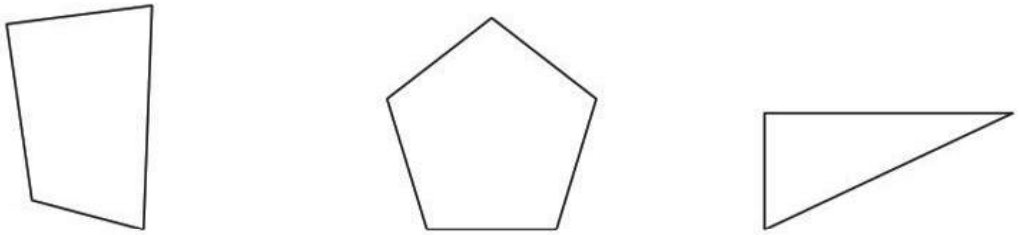

A | B | C

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000

1 a) **Số** ?

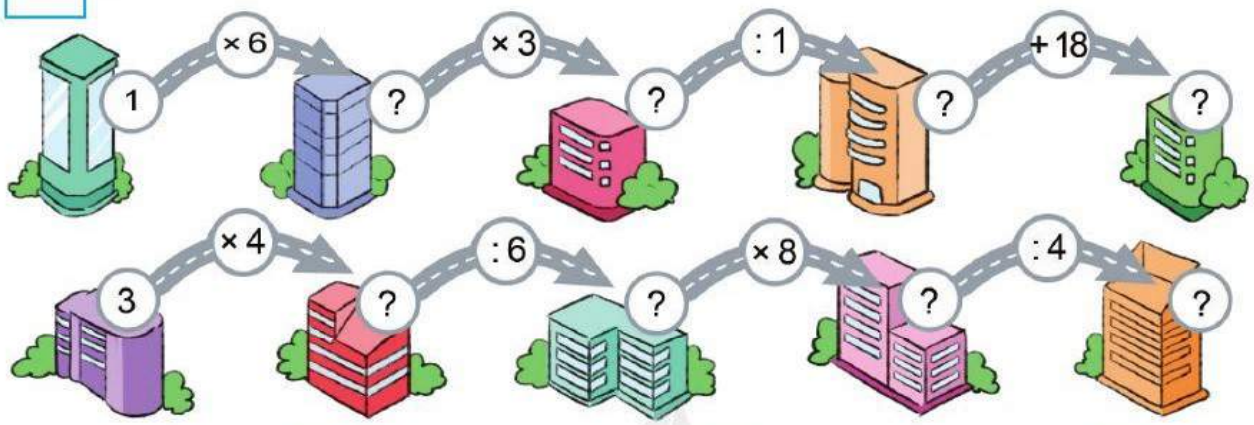

b) Tính:

3 × 4 + 8	48 : 8 + 7	9 : 9 × 0
7 × 10 – 14	72 : 9 – 6	0 : 6 + 37

2 a) Tìm phép chia sai rồi sửa lại cho đúng:

32 : 6 = 5 (dư 1)	8 : 5 = 1 (dư 3)
63 : 8 = 7 (dư 6)	9 : 8 = 1 (dư 0)

b) Đặt dấu ngoặc ( ) vào các biểu thức sau để được các biểu thức có giá trị đúng:

3 + 4 × 9 = 63	9 : 3 + 6 = 1
16 – 16 : 2 = 0	12 : 3 × 2 = 2

3 **Số** ?

Số đã cho	8	4	12	20
Thêm 4 đơn vị	12	?	?	?
Gấp 4 lần	32	?	?	?
Bớt 4 đơn vị	4	?	?	?
Giảm 4 lần	2	?	?	?

Đọc sách tại hoc10.vn

4 Cây phong ba và cây bàng vuông là loài cây có ở quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Nhân dịp Tết trồng cây, người ta trồng 9 cây phong ba và trồng số cây bàng vuông nhiều gấp 4 lần số cây phong ba. Hỏi tổng số cây phong ba và cây bàng vuông đã được trồng trong dịp này là bao nhiêu cây?

5 **Đặt tính rồi tính:**

a)

32 × 3	41 × 2	124 × 2	312 × 3

b)

39 : 3	85 : 4	336 : 3	487 : 2

6 Mẹ may mỗi chiếc rèm hết 6 m vải. Hỏi:

a) Có 24 m vải mẹ may được mấy chiếc rèm như thế?

b) Mẹ may 11 chiếc rèm như thế hết bao nhiêu mét vải?

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG

1 **Dùng ê ke kiểm tra rồi nêu tên góc vuông, góc không vuông trong các hình sau:**

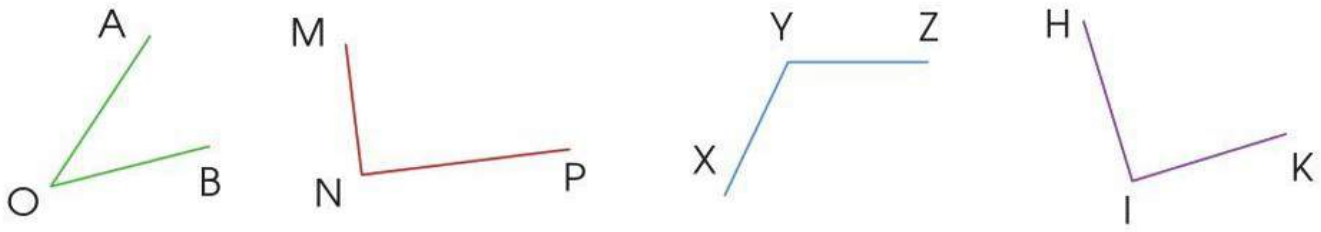

2 **Đo độ dài các cạnh rồi tính chu vi mỗi hình sau:**

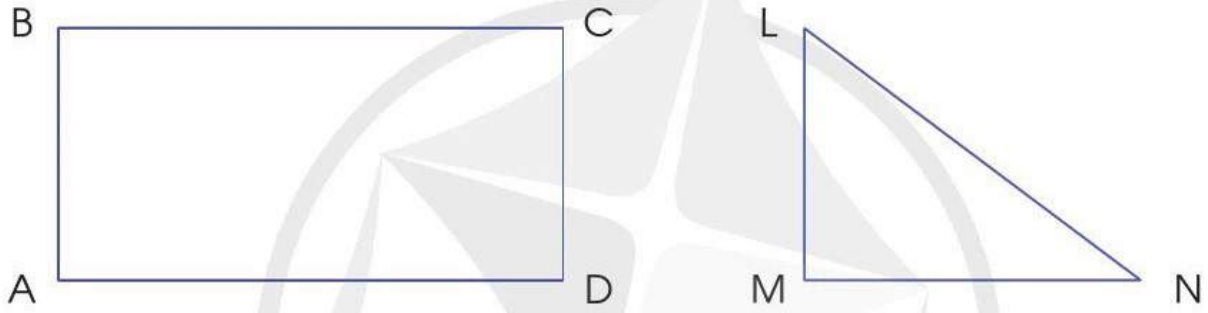

3 **Bạn Voi làm thí nghiệm rót lần lượt mật ong, nước lọc và dầu ăn vào bình đo như hình sau:**

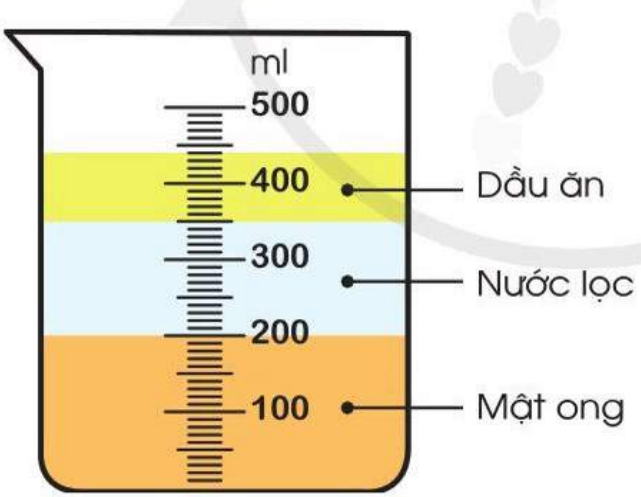

a) Có bao nhiêu mi-li-lít mật ong?

b) Có bao nhiêu mi-li-lít dầu ăn?

c) Bình đo đang đựng tất cả bao nhiêu mi-li-lít gồm mật ong, nước lọc và dầu ăn?

4 a) Dụng cụ nào dưới đây dùng để xác định khối lượng?

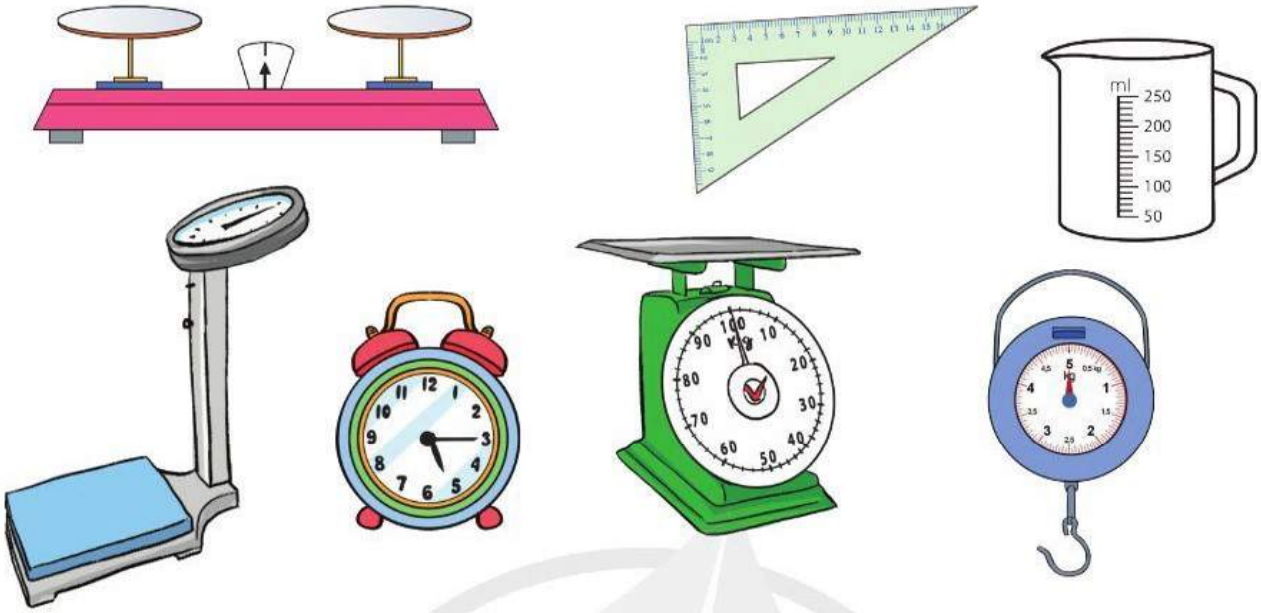

b) Mỗi dụng cụ còn lại dùng để đo đại lượng nào?

5 Vẽ đoạn thẳng AB dài 4 cm. Vẽ đoạn thẳng CD dài gấp 2 lần đoạn thẳng AB. Vẽ đoạn thẳng MN dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 2 lần.

6 Có 120 g nấm hương khô, sau khi ngâm nước số nấm hương đó cân nặng 407 g. Hỏi sau khi ngâm nước lượng nấm hương đó nặng thêm bao nhiêu gam?

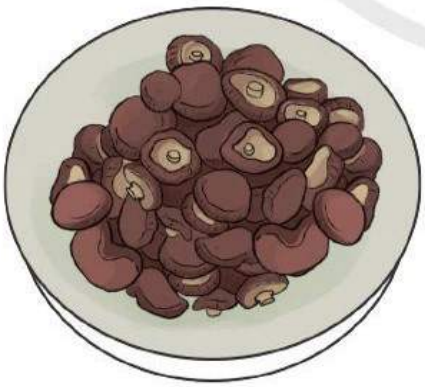

Nấm hương khô

Nấm hương sau khi ngâm nước

Đọc sách tại hoc10.vn

ÔN TẬP CHUNG

1 a) Tính nhẩm:

3 × 4	24 : 6	7 × 8
4 × 8	40 : 8	8 × 7
7 × 3	27 : 9	56 : 7
6 × 9	18 : 3	56 : 8

b) Đã tô màu vào một phần mấy mỗi hình sau?

A B C D E

2 a) Đặt tính rồi tính:

34 × 2	121 × 4	85 : 2	669 : 3

b) Tính giá trị của các biểu thức sau:

54 – 0 : 9	(36 + 0) × 1
54 : 9 × 0	(36 + 1) × 0

3 Một xe vận chuyển hàng trong siêu thị mỗi chuyến chở được nhiều nhất 5 thùng hàng.

a) Hỏi chiếc xe đó cần vận chuyển ít nhất mấy chuyến để hết 55 thùng hàng?

b) Mỗi thùng hàng cân nặng 100 kg. Hỏi mỗi chuyến xe đó đã vận chuyển được bao nhiêu ki-lô-gam hàng?

Đọc sách tại hoc10.vn

4 a) Tìm và đọc tên hình tam giác, hình tứ giác dưới đây:

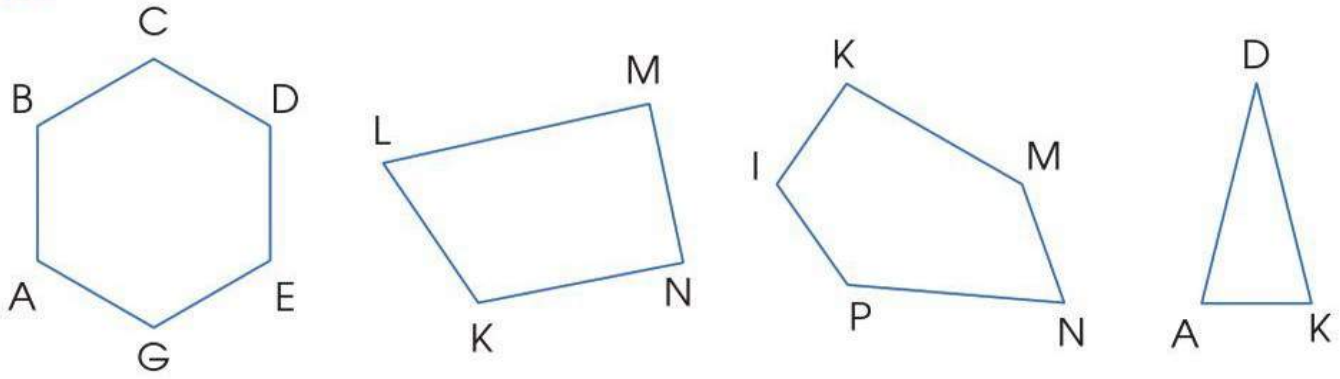

b) Dùng ê ke để kiểm tra xem hình nào ở câu a có góc vuông.

5 Một tấm thảm trải sàn có kích thước như hình vẽ dưới đây. Tính chu vi tấm thảm.

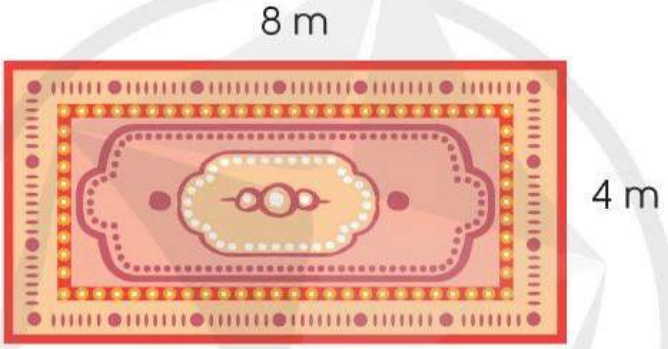

6 **Quan sát hình vẽ, chọn chữ đặt trước đáp án đúng:**

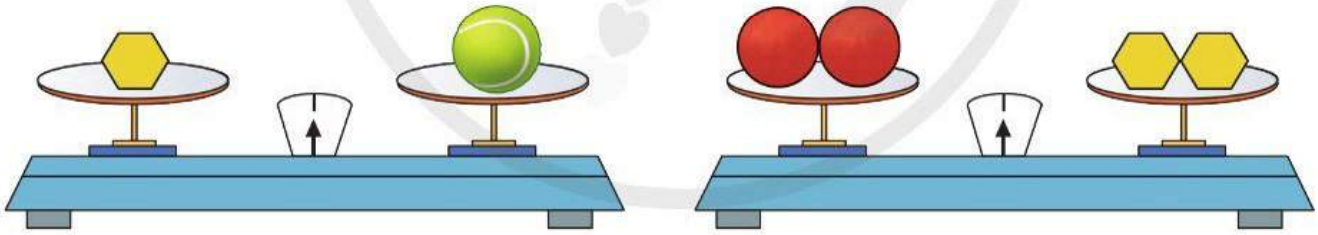

A. nhẹ hơn .

B. nặng hơn .

C. và nặng bằng nhau.

D. và không so sánh được cân nặng.

Đọc sách tại hoc10.vn

BẢNG TRA CỨU TỪ NGỮ

Từ ngữ	Trang
B	
bài toán có đến hai bước tính	84
bảng chia	54
bảng chia 3	38
bảng chia 4	40
bảng chia 6	42
bảng chia 7	46
bảng chia 8	48
bảng chia 9	50
bảng nhân	32
bảng nhân 3	16
bảng nhân 4	18
bảng nhân 6	20
bảng nhân 7	24
bảng nhân 8	26
bảng nhân 9	28
biểu thức số	87, 89
C	
chia cho số có một chữ số	77
chia số tròn chục, tròn trăm cho số có một chữ số	75
chu vi hình chữ nhật	111
chu vi hình vuông	111
chu vi hình tam giác	105
chu vi hình tứ giác	105
Đ	
độ C (°C)	99
G	
gam (g)	34
gấp một số lên một số lần	22
giá trị của biểu thức	89
giảm một số đi một số lần	44
góc	101
góc không vuông	101
góc vuông	101
H	
hình chữ nhật	107
hình tam giác	103
hình tứ giác	103
hình vuông	109
M	
mi-li-lít (ml)	97
mi-li-mét (mm)	12
một phần ba	59
một phần bảy	61
một phần chín	61
một phần hai	56
một phần năm	59
một phần sáu	59
một phần tám	61
một phần tư	56
N	
nhân số tròn chục với số có một chữ số	68
nhân với số có một chữ số (không nhớ)	70
nhiệt độ	99
P	
phép chia có dư	73
phép chia hết	73
S	
so sánh số lớn gấp mấy lần số bé	82
T	
tính giá trị của biểu thức	89, 91, 93
thứ tự thực hiện các phép tính	89, 94

Đọc sách tại hoc10.vn

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà số 128 đường Xuân Thuỷ, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37547735

Email: nxb@hnue.edu.vn | **Website:** www.nxbdhsp.edu.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: NGUYỄN BÁ CƯỜNG

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập: ĐỖ VIỆT HÙNG

Chịu trách nhiệm tổ chức bản thảo và bản quyền nội dung:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị: NGƯT NGÔ TRẦN ÁI

Tổng Giám đốc: VŨ BÁ KHÁNH

Biên tập:

TẠ THỊ ÁNH – NGUYỄN THỊ NGÂN – NGUYỄN THỊ THANH THUỶ

Thiết kế sách và minh hoạ:

TRẦN THỊ THU AN – LƯU CHÍ ĐỒNG

Trình bày bìa:

LƯU CHÍ ĐỒNG

Sửa bản in:

NGUYỄN THỊ THẢO HOA – ĐOÀN THỊ LINH

Trong sách có sử dụng tư liệu, hình ảnh của một số tác giả. Trân trọng cảm ơn.

TOÁN 3 - TẬP MỘT

Mã số: .....

ISBN: 978-604-.....-.....-.....

In ..... cuốn, khổ 19 x 26,5 cm, tại .....

Địa chỉ: .....

Cơ sở in: .....

Số xác nhận đăng kí xuất bản: .....-...../CXBIPH/.....-...../ĐHSP

Quyết định xuất bản số: ...../QĐ-NXBĐHSP ngày ...../...../.....

In xong và nộp lưu chiểu ..... năm .....

Đọc sách tại hoc10.vn

Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống

Toán 3 là cuốn sách giáo khoa dành cho học sinh lớp 3 được biên soạn theo *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*.

Sách được biên soạn đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Các hoạt động học tập được tổ chức theo tiến trình từ dễ đến khó, hướng đến việc khám phá, phát hiện, thực hành, vận dụng giải quyết vấn đề trong thực tiễn, phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh. Sách được trình bày hấp dẫn, khơi gợi sự tò mò, kích thích hứng thú, tạo dựng niềm tin trong học tập môn Toán ở học sinh.

Sách là sản phẩm tâm huyết của tập thể tác giả – những nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm trong giáo dục tiểu học.

SỬ DỤNG TEM CHỐNG GIẢ

1. Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com
2. Vào mục Hướng dẫn (www.hoc10.com/huong-dan) để kiểm tra sách giả và xem hướng dẫn kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.

SÁCH KHÔNG BÁN

Đọc sách tại hoc10.vn